

LỤC TỈNH TAN VẠN

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

QUAN NHỰT TRINH
Ban và Phát hành

閩新省陸

IMP. F. H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ BẢY

SỐ 258

JEUDI 16 JANVIER 1913

MỤC LỤC

- | | |
|---|------------------------------------|
| 1 - Công văn lược lục. | 30 - Tranh mỹ-vị. |
| 2 - Văn quốc tân văn. | 21 - Học vấn môn loại. |
| 3 - Luận về hình-pháp các nước Balkans. | 22 - Khai khoáng tiêu thuyết. |
| 4 - Hưởng truyền. | 23 - Tạo hóa kỳ quan. |
| 5 - Đông-dương thời sự. | 24 - Cách vật luận. |
| 6 - Trục luận. | 25 - Tổ tụng qui điều. |
| 7 - Thảo luận cuộc. | 26 - Cách trị nhập môn. |
| 8 - Kim-Vân-Kiều tân giải. | 27 - Truyền kỳ man lục. |
| 9 - Trung-quốc tân văn. | 28 - Tự do điền điền. |
| 10 - Trung hoa lãnh tụ. | 29 - Hải đám. |
| 11 - Tin mùa-màng. | 30 - Các cuộc chơi cho tiêu khiển. |
| 12 - Nam-kỳ mẽ cốc. | 31 - Gia truyền tập. |
| 13 - Pháp-quốc tân sử. | 32 - Thơ tin vãng lai. |
| 14 - Mãi hòa mỗi dân. | 33 - Quan tự dạng pháp. |
| 15 - Thuốc-sắt bổ huyết. | 34 - Lời rao cho các chủ nợ hay |
| 16 - Hoàn cầu địa dư. | 35 - Cáo bạch. |
| 17 - Khi ra khỏi hàng. | 36 - Hàng tàu lụt tỉnh. |
| 18 - Tội không đời bụng. | 37 - Thương trường. |
| 19 - Những người hay đau, ăn ngủ chẳng đặng, nên đọc bài này. | 38 - Lý tài luận. |

At-môn
Mùa nhứt-trinh thi gởi
thơ và báo-phái để nhứt
văn LỤC TỈNH TAN
VẠN - SAIGON

CE NUMÉRO

contient un Supplément gratuit pour les Abonnés

LE SUPPLÉMENT NE PEUT ÊTRE VENDU SÉPARÉMENT

PRIX DU NUMÉRO : 0 \$ 20 c

BỒN-QUẢN CÁO BẠCH

Bồn-quản gởi cho mỗi vị vài số nhứt-báo, ấy là làm kiểu cho các ngài coi, bằng ưng ý thì mua chớ chẳng phải ép nài cho chư-vị, vậy xin chư qui vị bắt được nhứt-báo thì cứ mà coi, rồi tùy ý mình chớ chẳng lo ngại, Bồn-quản không có ý gởi mấy trương nhứt-báo mà đi đòi các qui-vị vài ba các bạc dẫu.



LỤC TÌNH TÀN VẠN

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

LECTURES FRANÇAISES ông Carrère soạn, gồm nhiều chuyện hay và có ích. Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đến lúc thành trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đủ các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá 1\$00
Tiền gởi 0 10

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách nấu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 2\$00.
Romans đủ thứ từ 0 f. 90 tới 2 f. 50.
Có bán giấy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.
Ai muốn mua thì gởi thơ lên ta sẽ gởi đến nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ (contre remboursement).

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

TỰ VỊ
LANGSA-ANNAM

Ông TRƯƠNG-VĨNH-KY
SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bì... 8\$00
Có bì... 8 30
Lưng và góc bằng da... 7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng... 8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đóng kỹ thị dạng.

Tiền gởi... 0\$24

CÁC BÀ CÁC CÔ!

Nếu mỗi lần mua **VẢI** mua **CHI** mà các bà các cô biết

NÀI CÁC NHẢN HIỆU đính hai bên đây

thì bề gì các bà các cô cũng lợi được **PHÂN NỬA (50%)** vì hàng họa **TỐT** mà lại **CHẮC**

Chỉ ống đủ màu

Chỉ ống đủ màu

RD 2 FABRICATION FRANÇAISE

DUMAREST & FILS SAIGON

COTON à 1 ÉTOILE C.B 100 CARTIER-BRESSON & PARIS

18" 30 20 YARDS

Vải quyn' đủ thứ

Nhà DUMAREST & FILS, Saigon, Boulevard Charner

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON.

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỰC. - Dạy nhiều môn rất khéo, bìa vẽ đẹp.

Giá 0\$40
Tiền gởi 0 04

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

Lectures Françaises
Ông CARRÈRE
SOẠN

Gồm nhiều chuyện hay và có ích.

Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đến lúc thành trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đủ các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá... 1\$00
Tiền gởi... 0 10

BÁ

TÊN

Hồ-vân-P
Cao-hoài-g
Nguyễn-g
Hương gi
Vô-vân-L
Bùi-vân-G
Vô-thanh
Pétrus H
Phạm-vân
Nguyễn T
Trương-v
Tạ-xuân-
Hương-qu
Lê-quan-
Cao-kim-C
Trần-bạch
Ng-trung
Ngô-bửu-
Hồ-nhật-T
Nguyễn-v
Ng-thành
Phạm-thu
Phạm-vân
Lý-hữu-D
Trần-công
Bồ-thành-C

Chư-t
tình-tân-
xoi-bội v
thiên hạ.
Lục-tim
riêng cử
điều đặc
minh, lãn

Thiệm E.

LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ 0 \$ 20

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
 Đông-dương và các thuộc địa
 Langsa
 12 tháng.. 5 \$ 00 hay là 12 fr. 50
 6 tháng.. 3 00 — 7 50
 3 tháng.. 1 75 — 4 40

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
 Các nước Ngoại-quốc
 12 tháng 15 fr. 00
 6 tháng 8 00
 3 tháng 4 50

LỜI RAO CẦN KÍP

Từ **LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN** nay đã nổi cỡ mỗi trường ra cho rộng hơn xưa và chia làm ba gian, lại in thức chữ nhỏ nhiều bài vì nay đã thêm đăng nhiều tay tài-ba lợi-lạc. hùng biện cao đàm.

Trong những bài vở sẽ thấy nhiều đều cần ích làm, và nhiều hình ảnh khéo lạ. Vậy nên Bồn-quán nhưt định **BÁN MẶT** mà thôi, bởi đã xuất nhiều tiền-bạc mà chỉnh lu chương báo. Tuy vậy cũng cứ bán trọn năm **5 \$ 00** như trước... Có bán lẻ cùng Sài-gòn và Chợ-lớn.

Bồn-quán lại có ý muốn chò những kẻ chẳng đăng mấy đư đã, cũng có thể đọc báo-chương này đăng, nên từ này có bán mỗi ba tháng là **1 \$ 75**.

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỔ-CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gởi thơ đến Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ gởi cho một cái bản đề giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gởi thơ thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Actes officiels)

Quan Thanh-Tra về việc Chánh-Tri

Bồn-quán mới hay rằng quan Toàn-quyền mới ra một cái Lối-nghị ngày 31 Décembre mà đặt cả Đông-Dương mỗi xứ mỗi vị Thanh-Tra đăng đi cùng trong các hạt mà xét việc Chánh-Tri và coi chừng các Lối-nghị các luật-lệ có ban-hành hay chẳng.

Chức Thanh-Tra này sẽ phong thêm cho các quan Tham-biện nhưt-hạng. Lãnh chức Thanh-Tra này thì đăng phụ thêm mỗi năm một số tiền là 5 ngàn quan.

Chư-vị Thanh-Tra ấy là :

- Ông Gallen hay về Nam-kỳ ;
- Ông Garnier hay về Bắc-kỳ ;
- Ông Saint-Chauffray hay về Trung-kỳ ;
- Ông Rivet hay về Cao-Man quốc ;

GIA QUAN TÂN TƯỚC

Vi lối nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 30 Decembre 1912.

Kể từ ngày 1^{er} janvier 1913, chư-vị trong sở Học-chánh kê tên sau đây sẽ đăng tháng :

1. — Lén bực Giáo-tho nhưt hạng

- Trần-khắc-Kỷ. Giáo thọ hii hạng.
- Huỳnh-thiên-Hộ, id

2. — Lén bực Giáo-tho nhì hạng

- Nguyễn-đặng-Trương. Giáo-tho tam hạng.
- Võ-vân-Bính, id.
- Nguyễn-quang-Chữ, id.

3. — Lén bực Giáo-tho tam hạng

- Nguyễn-vân-Mai, Giáo thọ nhưt hạng.
- Huỳnh-vân-Nơi, id.
- Lê-quang-Rạng, id.
- Nguyễn-vân-On, id.

4. — Lén bực Huấn-đạo thiết thọ nhưt hạng

- Đoàn-nhứt-Vinh Huấn-đạo thiết thọ nhì hạng

5. — Lén bực Huấn-đạo thiết thọ nhì hạng

- Trần-v.-Giảng, Huấn-đạo thiết thọ tam hạng
- Lê-vân-Sang, id.

- Hồ-vân-Đoan, id.
- Trương-vân-Danh id.
- Đương-vân-Đang, id.

6. — Lén bực Huấn-đạo thiết thọ tam hạng

- Phan-v-Ngan, Huấn-đạo thiết thọ nhưt hạng
- Ng yên-vân-Vang, id.
- Nguyễn-duy-Thanh, id.
- Cao-đinh-Nam, id.

7. — Lén bực Học-tập huấn-đạo nhưt hạng

- Ng-vân-Đạt, Học-tập huấn-đạo nhì hạng.
- Trần-vân-Cây, id.
- Định-vân-Long, id.
- Trần-vân-Triết, id.
- Nguyễn-vân-Ngữ, id.
- Nguyễn-vân-Chương, id.
- Nguyễn-búi-Tài, id.

8. — Lén bực Học-tập huấn-đạo nhì hạng

- Ng-vân-Nhơn. Học tập huấn đạo tam hạng.
- Trịnh-thành-Hung, id.
- Ng-vân-Lương, id.
- Ng-vân-Lương, id.
- Nguyễn-vân-Học, id.
- Huỳnh-vân-Nhứt id.

- 9 - *Lên bực Học-tập huấn-đạo tam hạng*
Dương-v.-Thềm, Học-tập huấn-đạo từ hạng.
Tông-vân-Tô, id.
- 10 - *Lên bực Học-tập huấn-đạo từ hạng*
Lương đình-Vinh, Nho-giáo từ hạng.
11 - *Lên bực Nho-giáo tam hạng*
Dương-ngọc-Hoàn, Nho-giáo từ hạng.
12 - *Lên bực Nho-giáo ngũ hạng*
Lê-toàn-Man, Nho-giáo lục hạng.
13 - *Lên bực nữ giáo-tập niên bổng 240 \$*
Nguyễn-thị-Nga, nữ giáo-tập niên bổng 180 \$
Lâm-thị-Vân, id.
(Sau sẽ tiếp theo).

VĂN-QUỐC-TÂN-VĂN

(Télégrammes Havas)

Cuộc nghị-hòa tại Londres. - Thổ-nhĩ-Kỳ (Turquie) ưng nhượng Macédoine, Epire và Thrace mà chưa quận Andrinople lại. Và Thổ-nhĩ-Kỳ lại đòi các cù-lao biển Egée nữa.

Trung-quốc vay bạc. - Chánh-phủ Bắc-kinh đã thuận theo lời sơ-tước về cuộc vay bạc sáu nước.

Balkans binh cách. - Tin bên kinh-dô nước Grèce là thành Athènes cho hay rằng: Binh Thổ-nhĩ-Kỳ đóng trong đồn Chio đều hàng đầu ráo.

Theo điện-tin ngày 5 Janvier đây, thì e việc nghị-hòa không xong, vì Thổ-nhĩ-Kỳ không chịu bỏ Andrinople và các hải-đảo nơi biển Egée. Các sứ của Chánh-phủ Thổ sai qua mà nghị hòa đó lại có trao cho hội một tờ Hòa-trước giao những điều đại-khải như vậy:

- Nước Grèce sẽ dâng Epire.
- Nước Serbie sẽ dâng miếng đất cũ của mình hồi trước mà bị Thổ lấy đó và Novi-Bazar.
- Nước Bulgarie sẽ dâng xứ Thrace.
- Tỉnh Macédoine thì dâng tự-do và lấy thành Salonique làm kinh-dô.
- Tỉnh Albanie cũng tự-do, mà ngoại trừ cái khoảnh đất đã nhượng cho Monténégro rồi thì thôi.
- Hai tỉnh tự-do này sẽ thọ phong với các nước Balkans.

Coi lời Hòa-trước ấy thì đủ biết rằng chẳng vừa lòng các nước hiệp-công rồi; mà như là Bulgarie chẳng hề muốn nhà Andrinople ra.

Cử Giám-quốc Langsa. - Đã định nhóm ngày 17 Janvier đây mà cử Giám-quốc thế

cho Đức Giám-quốc Fallière đã mắng hạng mà người không ra tranh cử nữa.

Balkans binh cách. - Tin bên Luân đốn (Londres) nói rằng vì Thổ-nhĩ-Kỳ cứ chẳng chịu giao thành Andrinople và các hải-đảo biển Egée, nên sứ các nước hiệp-công bèn bãi hội chẳng chịu nghị chỉ nữa hết. Các liệt-cường hôm nay đã có bụng lo cho cuộc nghị-hòa này là không xong, nên chắc sẽ tính dùm, chờ chẳng lẽ để cho binh-cách giấy lại nữa.

Trung-quốc. - Tại Tchéfou vì chẳng phát lương đủ cho binh lính nên nó dậy lên giết hết 32 người ngoài lộ và quan Tổng-binh Yin cũng bị thương-tích.

Giấy bạc dả. - Linh tuấn-thành bên Tokio (Nhật bản) nay đã bắt đảng bọn làm giấy bạc giả mà hôm nọ linh bên Hương-Cảng bắt đảng-đó rồi. Bọn ấy đã làm ra 11 triệu đồng bạc giấy giả.

LUẬN VỀ BINH-PHÁP CÁC NƯỚC BALKANS

(Les procédés tactiques des armées balkaniques)

Tuần rồi Bôn-quán đã sống so khi-giải của Thổ-nhĩ-Kỳ với khi-giải các nước kia, nay xin luận qua binh-pháp cho chú-công nghe chơi.

Chẳng những là khi-giải Thổ-nhĩ-Kỳ súc thua hơn của chúng mà thôi, mà xạ-pháp cũng chẳng bằng người nữa, vì mỗi một đều tập theo chiến-pháp của Đức-quốc.

Còn các nước kia thì đã mua khi-giải của Langsa lại tập-luyện theo binh-pháp Langsa nữa, cho nên trong lúc chiến-tranh thì thấy, cách đồn-binh lập-trận cả thấy đều giống Langsa như hệt.

Binh Bulgarie có đổi một chút là binh-kị với binh-bộ có học theo chiến-pháp của Nga-la-tư (Russie), duy có binh-pháo-thủ thì rộng tập theo chiến-pháp Langsa mà thôi. Còn binh Grèce (Hy Lạp) cùng binh Serbie thì mỗi sắc binh đều luyện theo binh-pháp Langsa cả. Hai nước này xưa nay hàng rõ biết binh-pháp của Langsa là hay giỏi vô cùng, bởi ấy vua nước Serbie là Đức Hoàng Pierre hồi trước có qua ở tại trường võ Saint-Cyr bên Đại-pháp mà tập-luyện hợp-hành rất lâu, còn các quan võ trong nước thì đều có theo từng binh rất lâu năm trong các đạo-binh langsa, hoặc người thì vào chiến-pháp-đại-học-trường của Langsa, hoặc tập-tành cách điều-binh khiên-tướng, lập-trận, xông-đồ. Còn nước Grèce thì đã hai năm nay phủ việc tháo-luyện binh-mã trong cả nước cho các võ-tướng của nước Đại-pháp sai qua.

Nguyên hồi năm 1897 Thổ-nhĩ-Kỳ có chiến với Grèce thì Grèce phải đại-bại, chẳng có một trận nào mà chống-cự đứng với Thổ cho lâu, hề xấp đánh thì bại hoài mà thôi. Nhưng mà người Grec vẫn đều là người can đảm tráng-cường lại biết thương mến quê-hương, phục-tùng tướng-soái; còn các tướng cầm binh cũng mưu-mô trí-lược đủ đều, mà bại hoài mới tức cho chớ. Ấy chẳng qua là binh-pháp chưa đúng hay, cho nên trong một đạo binh lớn cái thể binh chẳng vững chậy với nhau, coi nó bời rời ra từ khóm mà thôi.

Đến năm 1910 Cách-mạng muốn dấy, vì các võ-tướng muốn cải-lương cho đáng sửa phép điều binh lại. Nhà nước thấy vậy bèn sợ, nên phải chiều theo lòng dân, mới chuyên việc cải-lương trong nước cho binh-mạnh nước-giàu; bởi ấy nhà nước Grèce đã xin với nhà nước Đại-pháp phái qua nước mình các tướng Langsa cho đủ theo các sắc binh, mà sửa sang tháo-luyện dùm cho đúng tình-bình nhưê-khi.

Trước hết quan chánh-chủ-hội phái-viên của nhà nước Đại-pháp sai qua đó, là Đại-tướng-quân Eydoux lo đọn, các vị Nguyễn-soái cho binh Grèce cho hẳn-hỏi, cho đàng mặt đeo ấn-soái theo đời văn-minh này, nên người mới lập tại Chiến-pháp-đại-học-trường Paris một trường dạy các vị tướng-soái cho binh Grèce không mà thôi. Còn các quan khác theo bọn phái-viên đó thì kể luyện binh này, người luyện binh khác, mỗi sắc binh đều có mỗi quan Langsa dạy bảo cả. Chẳng những là chú vị phái-viên ấy dạy các quan-tướng Grèce cách khiên-tướng điều-binh mà thôi mà lại dạy cho đến cách cộng-tri với nhau mà vận-trù quyết-sách, chung-lực với nhau mà đồn-binh lập-trận và chỉ rõ đều cang-hệ trong phạm-sự các tướng là đường-bao. Chỉ bảo rất chín-chắn rõ-ràng. Lại chỉ đến phép kiem-cần trong nước cho thương-lắm đầy đầy; cách khai công-nghệ cho thanh-vươn nước nhà; trong xứ từ đây mới biết nổi lo chế thuốc-dạn, dẹt nĩ-nhung; những đồ binh-khi lần lần nảy sanh trong nước đặng. Và qua ngày 15 Février 1912 bên lập luật diên-linh lại làm cho hiện-binh nước Grèce tăng lên đến số 13 muôn năm ngàn; kể chẳng bao lâu thêm đặng đến 18 muôn 5 ngàn binh.

Và lại người Grec là rất có lòng với quốc-gia lắm, cho nên tuy các cuộc cải-lương ấy đều kiem-cần hết sức, mà cũng không khỏi khiếm-khuyết bạc tiền; thì nhà nước Grèce cũng hội phái viên ấy lại nhờ có các nhà đại-phủ trong nước giáng tay ra giúp đỡ rất nhiều, nên mới thành-tựu đặng.

Tuy
chỉ v
Grèce
Langs
« Khi
thì tru
cà » V
mạnh
không
Bối
zélou
báo c
« ch
« về s
« đ
Nay
Grèce
giới t
tràng
Grèce
nhĩ-K
trận t
một tr
tho H
cư ch
Ma b
Đức-q
thườn

HU

Y-đ
(Turq
hồi gi
nghĩ h
kans n

Vay
Y-đại
tánh n
binh n
hòa đ
quan
xui; k
phong
với 11
phần n

— C
phong
Phá
tân Q
mạng
Giolitt
lại nh

Tuy nước Langsa tập-rèn binh-lính cùng chi về cải lương nhiều đều cho nhà nước Grèce, song chẳng chỉ qui hơn là nhà nước Langsa đã đề nghị vào tri dân Grec rằng: « Khi muốn hưng binh gia phạt nước nào thì trước phải rõ ràng nước ấy đáng tội cả » Vì vậy mà nước Grèce từ khi binh mạnh rồi, thì lo tích thảo đồn lương chứ không khoe-khoan nhưê-khí với ai cả.

Bởi ấy mới đây quan Thượng-thư Venizelos của nước Grèce có nói trong một tờ báo của Langsa kia rằng: « Nước Grèce « chẳng hề khi nào quên ơn nước Langsa « về sự sai chur vô-phái-viên qua mà chính « đồn binh tinh cho mình ấy bao giờ ».

Nay đến ngày dựng binh, thì nhà nước Grèce mới thấy tài-lực của Đại-pháp là hay giỏi thế nào, việc binh-cách coi đen ra trắng, trắng đời đen rõ ràng, hồi năm 1897 Grèce thua Thổ-nhĩ-Kỳ thế nào thì Thổ-nhĩ-Kỳ nay thua Grèce cũng vậy, hề xáp trận thì thấy Thổ thua, chớ chẳng thấy một trận nào binh Thổ là binh tập-luyện theo Đức-quốc binh-khí của Đức-quốc, mà cứ chổng với binh Grèce cho hân-hối đặng. Mà binh Thổ đây cũng là danh tướng của Đức-quốc qua đây đó, chớ phải nào tay làm thường đâu.

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

Chỉ quân-tử

Y-dại-Lợi (Italie, và Thổ-nhĩ-kỳ (Turquie) đã có chiến tranh với nhau hồi giặc Balkans chưa nổi, đến khi nghị hòa rồi thì đàm binh-cách Balkans mới đây việc.

Vậy khi Y-Thổ nghị hòa rồi, thì Vua Y-dại-Lợi lấy làm bằng lòng lắm, vì tánh người chẳng muốn có cuộc đao-binh mà chi. Và hai nước mà nghị hòa đặng đây là cũng nhờ tài lực của quan Tham-tướng Giolitti lắm mới xui; bởi ấy vua Y-dại-Lợi muốn gia phong cho người cho xứng đáng, bèn với Tham-tướng Giolitti vào đền mà phán rằng:

— Ông quan Tham tướng, nay trăm phong cho tước-hạ tước Quận-công đó.

Phản rồi thì vua những trông cho tập Quận-công bước đến mà bái mạng người.... Tê ra Tham-tướng Giolitti chẳng chịu bai-mạng, mà tâu lại như vậy :

— Kê hạ-thần mong ơn Bệ-hạ thương đến, song kê hạ-thần chẳng dám thọ phong tước Quận-công.

Vua Y-dại-Lợi lấy làm lạ bèn phán hỏi vì có nào, thì quan Tham-tướng tâu rằng:

— Kê hạ-thần là người đứng trong bực trung-lưu, thì kê hạ-thần an phận trung-lưu mà thôi.

Tâu như vậy rồi thì Vua có ép gì cũng chẳng chịu.

Ấy có phải là chỉ quân-tử chẳng? Người đời thường hay ham muốn công danh dưng như túi chi mà không dấy vậy, dầu bỏ bao nhiêu cũng chẳng biết dấy, cũng bởi cái lòng tham của con người hằng vô yếm, vì vậy mới có nhiều tay-siêm mị, tặng nhần, khắc bạc cho có chức danh cũng dám làm nữa.

Chớ có mấy ai biết hiểu như ông Giolitti này rằng: *Làm người mà ở vào bực thấp trong đám Thượng-lưu thì chi bằng cao trong đám Hạ lưu, chẳng là qui hơn!* (Ninh vì kê khâu vô vì ngu lậu).

Một cái nhà rất sui

Có một cái nhà kia tại Oporto thật là rất nguy-nga đẹp đẽ mà bị thiên hạ đồn rằng sui lắm.

Nguyên nhà ấy cất năm 1902 mà cái tiếng sui là đồn từ năm 1906 cho đến giờ.

Nhà ấy ban đầu hết là của vợ chồng một người Hồng-mao tên là Hawkes cất ra mà ở, vợ chồng ông này có tánh hay du ngoạn cùng trong cõi Âu-châu; người có 4 đứa con, bừa kia nhon muốn phạt thằng Harry là con nhỏ hơn hết của người mới vừa tám tuổi, người bèn bắt nhốt nó trong một cái phòng kia, đặng cho ăn cơm lạt; phòng ấy ở về tầng lầu thứ ba, có một cái cửa sổ, mở ngó ra ngoài sông.

Trong lúc ăn cơm thịnh linh nghe tiếng thảng nhỏ ré lên; cả nhà đều chạy lên phòng nhốt thằng nhỏ mà mở ra thì thấy phòng không, vì đứa nhỏ đã nhảy ra cửa sổ mà té xuống

dưới mé sông rồi. Chạy xuống thì nó la rằng: Tôi sợ lắm, tôi sợ lắm! Qua bữa sau nó chết.

Cách ít lâu việc ấy người-ngoại ông Hawkes bèn bán nhà ấy cho ông Manocel Seringuero, ông chủ mới này là người buồn bán rượu nho, nên trong nhà có hơn 15 người ở, còn tôi tớ khác nữa.

Quả đến ngày 15 decembre 1906, cháu ông Seringuero thất cô mà thác dưới hầm rượu; song người ta cũng chưa lấy chi làm lạ, vì cậu này bữa trước thua nhiều lắm, tình không thể trả những nợ-thua ấy, cho nên phải hủy mình, việc đây ai cũng cho là sự thường. Nhưng vậy mà từ hôm tháng Mars năm 1907 đến nay thiên hạ mới hoản cho, vì còn nhiều người chết cách lạ lùng trong nhà ấy lắm. Nhơn có một bữa kia cả nhà ăn nấm, ăn rồi thì sáu người chết, ba người ngất ngư còn hai người nữa thì rất trong bình cách ít ngày rồi cũng chết; tẻ ra cả 10 mạng đều chết một lượt.

Từ ấy đến sau, thì còn có một mình con ông Seringuero ở tại nhà đó mà thôi, tẻ ra qua năm 1909 cả hai vợ chồng đều bị thich-khách nào đâm chết cũng không biết; quan quyền tập nã đưa sát-nhon hết sức mà cũng không ra tông tích chi cả.

Từ 1909 đến giờ thì nhà đó đóng cửa bỏ hoang, chớ không ai dám liều mạng mà đến ở nữa. Mới chừng ba tháng nay có một ông Bác-sĩ giá, nguyên là người Y-pha-nho (Espagnol), đến muốn nhà ấy mà ở, thì ông ở có một mình ông trôi trôi trong cái nhà ấy mà thôi, không sắm ghế bàn chi cho nhiều, mà cũng không muốn đặng một đứa tôi tớ nào, vì ai cũng sợ, bây giờ có mười già mấy cũng không ai dám ở cả.

Ông Bác sĩ này nay còn mạnh giỏi vô sự, song dân sự tại Oporto cũng đang đợi coi ông chết cách gì, chớ cũng không ai chắc ông ở đó cho cửu viên đặng.

ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

Giá bạc (Taux de la piastre)

JANV.	10	11	12	13	14	15	16
Hàng bạc Đông	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
Dương	2.62	2.62	2.62	2.62	2.62	2.61	2.61
Hàng Hồng Kông							
Shanghai	2.62	2.62	2.62	2.62	2.62	2.61	2.61
Hàng Chartered							
Ban	2.62	2.61	2.62	2.62	2.62	2.1	2.61
Đồ Nhá-nước	2.65	2.65	2.66	2.65	2.66	2.66	2.66
	\$	\$	\$	\$	\$	\$	\$
Giá lúa	3.00	3.06	3.05	3.19	3.10	3.05	3.05
Giá gạo							4.46

SAIGON

Chiến thuyền Hồng-mao hiệu « *Minotaur* » có quan thủy-sư Đô-thống Winsloe quân thuyền và chiếc « *Kent* » sẽ từ biệt cuảo Hồng-Kông ngày 20 Janvier này mà trực chỉ Saigon, trong ngày 22, 23 Janvier sẽ tới nơi.

Đoạn taxi sẽ đầu tại sông Saigon đến ngày 29 Janvier mới lui.

Thành phố sẽ bày nhiều cuộc chơi mà tiếp mang quan Đô-thống và các quan thủy-bình của 2 chiếc tàu ấy.

Kể các cuộc chơi trong bữa lễ :

Các cuộc chơi xin kể ra sau đây: Ngày ấy có phi-công Nga-la-tu đến bay tại Trường-dục. Có đèn và mở đại yến tại dinh quan Đốc-ly thành-phố, hát tuồng-tố tại hi-viện Langsa, tiếp đại lính Hồng-mao gần thành san đá, hát thì tại Casino cho các quan lính Hồng-mao và lính Langsa cộng lạc một đêm; đi săn trên Thủ-đàn một, ăn đại yến tại hành-phủ Toàn-quyển, đấu cầu trong vườn Bô-rô.

Khắp châu thành sẽ phóng huê đăng cẫ đem, nhốt la đường mé sông, đường Catinat, đường Norodom, và các dinh các tòa công thự.

Tòa đại hình. — Tòa đại hình mở hội xét kỷ niệm ngày 20 Janvier này, sẽ xử các vụ như sau đây :

1. Rizzo-Pierre, sát nhơn.
2. Nguyễn-văn-Gan, bắt con nít.
3. Từ-Vinh, ăn trộm.
4. Nguyễn-văn-Vàng, chém người trượng-tích.
7. Lê-văn-Khúc, Dương-văn-Chấn, Trần-văn-Ninh (trốn) tội ăn cướp.
8. Nguyễn-văn-Dừa, chém người trượng-tích.

9. Trần-Phốp, Trần-Dại, Lê-huân-Đức ăn cướp.

Và 2 vụ khác cũng vì tội ăn cướp và đập đánh người ta trượng-tích.

Vụ thàng nhỏ ăn cắp 1.200 đồng bạc.

— Thàng nhỏ này chối cãi hẳn hỏi trước mặt tòa rằng cha mẹ nó chẳng hề có liên can trong việc bạc tiền nó đã ăn cắp. Tuy vậy mà cả nhà cũng phải bị bắt đem giam trong khám, cha nó vì không rõ biết duyên cớ của thàng con, nên những làm thành mà chịu nhục.

Một người langsa bị ăn cắp 500 \$

— Chủ hãng nhà buôn kia ở đường Catinat giao cho người Chệc làm việc trong hãng một xấp toa đặng đi đòi bạc.

Chủ Chệc lấy toa đi biệt từ sớm mai tới chiều không thấy về.

Ông chủ nhà buôn sanh nghi, bèn đi cớ hỏi thuộc về quán thứ nhất, ông Cò liền sai một tên lính tuần đi tìm thàng Chệc gian giảo. Cả hai đem nhau lên Thủ-đức, tới nơi thỉnh lính gác già ấy trong nhà đi ra với Á-xâm, liền bắt về nạp cho bắt. Lượ trong túi nó gặp được 500 đồng bạc.

BẮCLIÊU

Tàu dựng thuyền làm cho chết một đứa nhỏ 7 tuổi.

— Chiếc tàu Trần-Kai dựng một chiếc tam bản trong kinh Vàm-lèo. Tàu sấn mạnh quá làm cho thuyền phải lật úp và chìm. Tàu chạy luôn, chẳng ngừng lại mà cứu ai hết.

Khi tàu dựng đó thì có đứa nhỏ tên Sự rớt xuống sông trôi theo dòng nước, kiếm chẳng đặng.

Mất và hư hao nội vụ tính là 3 trăm đồng bạc.

Mồcay.

— Tại làng Anthời, tổng Minhhuệ-quan Mồcay hạt Béntre. Hôm ngày 18 và 19 tháng mười một Hương-chức làng có rước hát bội đến tại đình trong bản thôn mà hát cúng thần. Thì trong đêm 18 rạng mặt ngày 19 tháng mười một năm nhâm tý nhằm ngày 26 rạng 27 décembre 1912, làng đang cúng đình xây nghe có tiếng lên xeo, chạy lại mà coi thì thấy tên Trị là dân ở làng Thới trạch bị chém một vết nơi bản tay phải hữu rất trong. Làng hỏi nó thì nó nói rằng: Tên Bộ-tuần ở làng Anthời chém nó. Khi đó làng bắt tên Bộ-

Tuần mà hỏi thì Bộ-Tuần nói rằng: Tên Trị rước chém tôi mà nay tôi ngộ thấy thì tôi liền đỡ khỏi, thì tôi dứt được cái dao, tôi rước chém nó lại.

Làng giải tên Trị qua nằm nhà thương Béntre còn sau giải tên Bộ-Tuần qua tòa sửa trị thì Quan-tòa còn giam chờ ngày tra vấn rồi đặng thường án cho chúng nó.

LONG-XUYỀN

Khuyến học hội. — Hôm ngày 31 Décembre 12, đúng 5 giờ chiều, Hội-khuyến-học Long xuyên nhóm chung tại nhà việc Bình-đức, có quan chủ tỉnh đến chủ tọa.

Lúc mở hội, ông chánh chủ hội là M. Bù-thế-Xương, nói ít lời cảm tạ quan chủ tỉnh có lòng quảng đại chẳng nề bản thân ngư đến mà dự hội, lại chuẩn ban cho một tiền nhà rất đẹp để lúc hữu sự mà nhóm nhau tại đó.

Đoạn ông chánh chủ hội tỏ bày các sự tồi bại của hội, thì quan chủ tỉnh hứa ngài sẽ sai một ít viên quan đi chiêu dụ các kẻ hào phú nội xứ vào hội mà trợ giúp trong cuộc ấy. Bấy giờ ông phó chủ hội là M. Liên-sanh-Hậu trả lời cho quan chủ tỉnh mà hứa rằng hội sẽ sẵn lòng tiếp rước các tân-viên ấy vào hội, miễn những ấy là người lương thiện thì hội chẳng từ.

Nay mà nhờ có quan chủ tỉnh hết lòng chiêu dụ với lợi mà lo cho hội được thêm nhiều kẻ giàu sang, thì chắc Hội-khuyến-học này san sẽ đặng thanh vượn lâu dài, vì nay đã được nhiều tay er phú xin nhập hội rồi.

Quan chủ tỉnh trước khi hội đình có tỏ cho Hội hay rằng trong hội nhóm kỳ tới là ngày chúa nhật thứ nhất sau tết Annam, đặng tuyền cử một vị Chánh-chủ-hội, thì chẳng khá để một mình các viên quan được chọn lên chức chánh chủ hội mà thôi, song những thường nhơn trong hội cũng có phép dự chọn mà hưởng chức ấy nữa. Đoạn ông chánh chủ hội thay mặt cho cả Hội mà báo tạ quan chủ tỉnh một lần nữa và hứa chắc đến ngày tới hội cả thảy sẽ vui lòng từ tạ đủ mặt chẳng sai, rồi từ biệt.

MỸTHO

Chó đại cắn 18 mạng. — Hôm tuần rồi, con chó của người đầu bếp ở tại nhà Cha Reynier, cắn 18 mạng, quan Tham-biện sở tại liền dạy chờ cả 18 người lên Saigon mà điều trị tại nhà thương trị chó đại.

PHAN

Hôm... sĩ Ph... người... không... hết sức... với ngư... mây, th... đờng, li... tay, xe... ngà ng... xe lật... bị va ng... nên b... Hai n... chọn, n...

Tự á

không có... gần ga... vừa cao... cội đầu... vòng dốt... chết treo...

VĨNH-LC

Có một... cha nó... Lạng b...

TR

Làm sa

Tại nu... chẳng m... nước m... ngay m... chỉ sự... nhờ phe... luyến v... mà thời... nữ lưu... đêm ngày... bà với đ... chúng, n... mà soi c... Minh th...

bi rằng: Tên Tri
ó thấy thì tôi liền
o, tôi rước chêm

nhà thương Đền-
qua tòa sửa trị
ngày tra vấn rồi

om ngày 31 Đe-
n, Hội-khuyến-
ng tại nhà việc
Đền chủ tọa.

hội là M. Bün-
quan chủ tịch có
thần ngự đến
o một tòa nhà
m nhau tại đó.

tổ bày các sự
chủ lĩnh hứa
i chiểu dụ các
trợ giúp trong
hội là M. Li-
lĩnh mà hứa
c các tân-viên ấy
trời trong thiên

h hết lòng chiếu
thêm nhiều kẻ
n-học này sau
nay đã được
rồi.

định có tổ cho
y tới là ngày
Annam, đặng
thi chẳng khá
trợ chọn lên
song những
phép dự chọn
ng chánh chủ
tá ta quan chủ
đến ngày tái
lũ mặt chẳng

Hôm tuần
ở tại nhà Cha
Tham-biện sở
ên Saigon mà
lại.

PHAN-THIỆT

Hôm ngày mồng 7 Janvier xe hơi của tòa
sứ Phan-thiết chạy dọc theo mé hào Djiring,
người khản cơ gặp hai anh em bạn, sẵn xe
không, mời cả hai lên ngồi đòan cho xe chạy mau
hết sức, chú khản cơ ấy mường lo chuyện vắng
vời người ngồi trong xe, nên quên kềm chế tay
máy, thỉnh linh xe quay ngang, trường lên lề
đường, chạy sấn tới, nhằm chỗ triền đất, xe
liền lúi ngay xuống hào sâu được 50 thước
táy, xe đụng cây cối và mấy chỗ hê hững mà
ngả nghiêng bên này bên kia, làm cho cái mũi
xe lật lên lật xuống. Còn người khản cơ
bị va ngược vào tay máy không biết mấy cái,
nên bẽ ngược mà chết.

Hai người ngồi trong 1 người bị gãy hết một
chơn, người kia vô hại.

Tư ái. — Có một tên trai chàng mũi dơi,
không còn tham danh, bèn ra mè đường hêm
gần ga xe lửa, lùm một cây có nhánh de ra
vừa cao quá với, bắt ghế leo lên, rút giấy lừng
cột đầu trên vào nhánh cây, đầu dưới thắt
vòng đứt vào cổ, rồi đạp ghế ngã thả tay mà
chết treo tại đấy.

VINH-LONG

Có một tên trai họ, ghiên a phiến dòi giết
cha nó vì không cho nó tiền đi hát.

Lang bắt nó mà nạp cho quan hành tội

TRỰC LUẬN

(Propos franc)

Làm sao mà Annam lâu tiến-bộ

Tại nước Langsa nhơn-dân tiến bộ
chẳng mấy trăm năm, nay thành một
nước đệ-nhứt liệt-crông, dám ngó
ngay mặt vạ bang mà luận thế gian
chỉ sự. Được như thế chẳng phải là
nhờ phe nam-nhi trong nước lo tập
luyện văn-chương, học hành cách-tri
mà thôi đâu; mà cũng có nhờ đăm
nữ lưu học hành đúng bực nữa, họ
đem ngày thời-thức cháu con bươn-
bả với đời cho đặng vạ bang xuất
chúng, ngõ hầu cầm được văn-minh
mà soi cả hoàn-cầu.

Minh thường dùng chữ hậu-lấn mà

có rõ ai là kẻ hậu tấn chăng? Hậu-
tấn là sắp bé con ngày nay đang lo
học-tập đó, lần lần khôn lớn mới vào
cuộc đời mà thay thế cho kẻ yếu già.

Ấy vậy nếu **mẹ nó, chị nó mà dốt**
cứ noi theo thói-tục của người xưa
ham đều thủ-cửu, ghét việc duy tân,
thì dầu cho **cha nó, anh nó, thầy**
nó mà có giỏi cho thế mấy đi nữa,
thì cũng không hề giúp nó cho tiến-
bộ đặng bao nhiêu. Vì con-trẻ thường
hay nghe lời **mẹ** lời **chị** hơn. Nếu **mẹ**
nó, chị nó chấp mẽ thói mục, sa đăm
dị-doan, thì làm sao nó không cứ củ
mà theo hoài. Chớ như **mẹ nó, chị nó**
mà thông-minh tri-tuệ có học theo
kim-thời, xem sách-truyện, coi nhựt
trình, nhơn trí quảng khai, thì chẳng
những là giúp con-cháu mau tiến-bộ
kịp thời mà thôi, mà lại hay thói-thức
chông lo chuyên đèn sách bỏ thói
củ, hũy tục hư mà theo đường mới
của người Langsa đã hơn 50 năm đến
đây thiết lập và đem giống văn-minh
rải khắp Sáu châu, nay đã trở sanh
hoa quả.

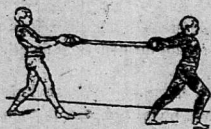
Bởi ấy theo tri mọn tôi thì phận
nữ-lưu cũng phải lo học tập văn
chương, luyện nhuần cách-tri. đặng
mà thôi thúc chông con cho **nhào** vào
nẻo văn minh với thầy ta vậy.

MARIA S.

THẢO LUYỆN CUỘC

(Les Sports)

Thế thao-pháp (Gymnastique)



Số thứ 8. — Dùng giây kéo cứ nhau cho
thuần gân tay. Một kéo tới, hai kéo lui, ban
đầu nhẹ nhẹ; lần lần chuyển lực cự tri. Tập
lâu ngày gân vai và gân bụng cũng được
nở nang.

KIM-VÂN-KIEU TÂN GIẢI

(Poème de Kim-Vân-Kieu)

(tiếp theo)

(Sanh rằng : « Hay nói để chừng,
Lòng đây lòng đấy chưa từng hay sao.
(Đang xa chớ ngại Ngò Lào, (a)
(Trăm đều hãy cứ trông vào minh ta.
(Bả gần chi có đều xa,
(Bả vàng đã quyết phong ba cũng liều» (b).
(Cùng nhau can vận (1) đến đều,
(Chỉ non thề biển nặng gieo đến lời.
(Ni non đêm vẫn tinh dai,
(Ngoài hiên thổ đã non đoài ngậm gương (c).
(Mượn đều trúc-viện thừa lương, (d)
(Rước về hãy tạm giấu nằng một nơi.
(Chiến, hòa (đ) sắp sẵn hai bài.
(Cậy tay thầy thợ mượn người dò la (e).
(Bản tin đến mộ Tú-bà,
(Thưa cơ mụ cũng cầu hòa đàm sao.

(679) Thúc-sanh thấy Kiều nói đờn,
trước rào sau như vậy, mới nói rằng:
« Chớ mình sao hay nói phăng chừng
làm vậy? Từ khi mình gặp ta đây,
lòng ta ăn ái với mình đường nào,
mình há chưa biết hay sao?

(680) Thôi thì mình chớ có ngại
đường kia nổi nọ xa xôi chi nữa, nếu
sau đều có trăm đều ngang ngửa thế
nào, thì mình cũng cứ vững ở như
ta đây là đủ.

(681) Đồi ta nay đã ăn ái gần gũi
nhau, chớ hề lo chi chuyện xa nữa.
Ta với mình đã quyết một lòng vàng
đá với nhau, dầu có rui ro ra sự chi,
thì ta cũng liều mình ta để giữ cho
trọn nghĩa thì chung với mình ».

(682) Khi đó đời bèn gan gung hết
lẽ, can dặn đến đều, rồi thì chỉ non
chỉ biển, thề thốt với nhau nặng lời.

(683) Ni non trò chuyện; thâu đêm
mà nói chưa hết, ngảnh đi ngảnh lại
thì trời đã sáng.

(684) Hai người hẹn hò mưu kế
cùng nhau đã xong, qua đến hôm sau,
Thúc-sanh nói với Tú-bà, giả mượn
Kiều đem đi chơi với mình; Tú-bà
biết đần sự ấy là mưu mẹo của Thúc-

(1) VẬN là độn đi độn lại, gang gung cho đủ lẽ.

sanh, bèn cho Kiều đi. Chàng ta mới đem Kiều về nhà ngụ rồi giấu đi một nơi.

(685) Trong khi đó thì Thúc-sanh định sẵn ra hai chức: Một là trả tiền mà chuộc Kiều lại, hai là hễ Tú-bà không nghe thì kiện Tú-bà mua con nhà tử tế ép vào nhà điếm.

Đình như thế rồi mới cậy người làm mai mối. đến dịp tình Tú-bà mà nói giùm cho mình.

(686) Kể đó cho người đưa tin đến mẹ Tú-bà. Tú-bà khi ấy đã lỡ cho Kiều đi rồi, biết nói làm sao, vậy phải chịu để cho chàng ta chuộc lấy Kiều, chớ không còn thể làm chi đáng.

(a) Nước ta khi xưa kêu người Tàu là Ngô, người Ai-lao là Lào. Đường xa chớ ngại, Ngô Lào nghĩa là chớ ngại đường xa xôi.

(b) Đá vàng đã quyết là đã vững một niềm như vàng đá.

Phong ba là sóng gió, vì như cổ việc bất trắc gì thì cũng liều mà chịu.

(c) Mặt trăng đã khuất bóng núi phía tây, nghĩa là trăng lặn trời đã gần sáng.

(d) Trúc viện thừa lương nghĩa là đi cho hồng mắt ở nơi vườn tre.

(đ) Chiên hòa nghĩa là hoặc chiến hoặc hòa, cho chuộc thì thôi, mà không cho chuộc thì kiện.

(e) Tay thầy thợ là người làm đơn từ, người giới giã. Người dò la là người làm mai mối thăm dò tin tức.

P. K. BÌNH.

TRUNG QUỐC TÂN VẢN

(Nouvelles de Chine)

Cộng hòa dân quốc lập đã được một năm rồi. — Đồn quán xin nhắc chuyện cũ lại ít đoạn là:

Ngày một tháng Janvier 1912 Tôn-Vân đứng giữa Dân-lội mà đoàn thệ như vậy:

Tôi đoàn thệ với Bá-tánh vạn-gia rằng: Tôi sẽ hết lòng xua ngã nhà Mãng-châu Chánh-phủ mà lập Dân-quốc dựng làm phước cho lương-dân. Tôi ý như đàn ý hết lòng tận trung với nước nhà mà phò ực nhơn-dân. Ngày nào chuyên-chế Chánh-phủ đã đẹp an cùng Dân-quốc

đã lập thành rồi mà Chư-liệt cường đã nhìn biết, thì tôi sẽ từ chức Giám-quốc quyền này.

Qua ngày 12 Février 1912 Hoàng-đế Tuyên-Thống thời vào học-cung giao quyền cho Viên-thế-Khải nghị hòa với binh Cách-mạng đảng lập Dân-quốc bồng cử nhơn-dân nơi chốn lâm-than.

Từ ấy đến nay không nghe nói đến Hoàng-gia, Triều-đình, Mãng-châu gì nữa. Những viên quan không tự-ái, không bị chém còn lại đều qui-thuận theo Viên-thế-Khải mà làm tham mưu dạng hưởng nhờ hồng lộc.

Nhưng vậy từ đó đến nay Chư-liệt-cường chưa chịu nhìn biết Cộng hòa-dân-quốc.

Các đồng-sĩ Nam-kinh còn ở tại Bắc-kinh, cả đám quần-thần tàn Chánh-phủ đều tề tựu đến đó đủ mặt. Tôn-Vân diễn-thuyết nhiều đều rất có khí tượng, trong việc quảng khai ích quốc lợi dân. Viên-thế-Khải hạ chỉ phong Tôn-Vân lãnh chức Tổng-thống lo việc làm xe-lửa cả nước, mỗi tháng ăn bổng 3 muôn bạc. Huỳnh-Hưng là kẻ đánh nam dẹp bắc, đồng xông tay dốt, nay lãnh chức quản-suất sở khai các mỏ vàng bạc trong xứ. Còn các quan khác đều có chức riêng ra ngoại quốc lo điều đình các việc, bổng-lộc rất to. Ấy là Cách-mạng dĩ thành, kinh-dinh tiệm tấn.

Nay Viên-thế-Khải còn vài viên quan trung tín ở chung quanh Ngài. Vì đã phong nhiều người vào các bộ mà từng Chánh-lo dọn các việc phỏng ước chương trình. Nay dân đó trí an vững đặt chẳng còn ai ngườn vọng gì nữa. Bởi vậy Ngài bèn sai các quan vào các tỉnh mà dọn việc tuyên-cử và dẹp an các nơi hời còn dôi tệ, nên Ngài một mình ở ngôi Giám-quốc mà lo việc trơng.

Từ ngày Ngài đi vào cung mà bị quân hoang-liệt trái phá thì Ngài cứ ở nơi Dinh.

Trong ngày 12 Octobre 1912 ăn lễ Dân-quốc thì Ngài cũng ở tại Dinh mà duyệt binh chớ không ngự ra ngoài.

Ngài đang lo dọn lòng dọn trí Bá-tánh; tuy là Hàng-hội-viện đã đồng ý với Ngài chớ các tỉnh hời còn dự dục nên Ngài đang lo việc ấy lắm lắm.

Nay thiên hạ đang tưởng sự lập Dân-quốc là đều vô luật pháp, lĩnh nào lo theo tỉnh nấy không tính ai. Đã hơn một năm nay luật pháp gì không ban hành được, cứ trị đỡ vậy cho qua buổi mà thôi.

Tỉnh Quảng-Đông tự lung lảng sừng-sẽ chớ kỹ thiệt việc Chánh-trị hẳn hời, đã hiểu biết luật mới đường cả.

(Lòn dai đư trong các tỉnh khác linh-tráng ngang tàng muốn làm gì thì làm. Viên-thế-Khải vẫn còn trông bạc vay của sậu nước đảng mà lo dẹp chòm ong lữ kiến.

Tại Luân-đôn Hội-công-đồng định lại ngày 14 Janvier 1913 mới tính sự cho vay.

Qua xuân đây mới sẽ khí sự dẹp tệ mà lập việc Chánh-trị trong các tỉnh.

TRUNG HOA LÃNH TỰ

Viên-thế-Khải tiểu truyện
(Notice sur Yan-si-Kai, Président de la République chinoise)

HỒI THỨ MƯỜI MỘT (tiếp theo)

Không được bao lâu, vua Quang-Tự thăng hà nhằm ngày 20 tháng chạp. Qua hôm sau, bà Từ Hi Thái-hậu cũng yện giá. Em ruột vua Quang-Tự là Thuần-thân vương giám quốc, kêu là Nhiếp-chánh-vương. Người phò con là Phò-Nghi lên nối ngôi, lấy hiệu là Tuyên-Thống. Khi đó thiên-hạ ai ai cũng đã lo thay cho Viên thế Khải vì gần đến hồi nguy hiểm vậy.

Và lại khi trước Nhiếp-chánh-vương còn ở trong tòa quân-co, đã có khi rầy rộ gày lộn với Viên Nay người làm Giám-quốc, còn nề cái thể diện bề ngoài, chưa nỡ bắt tội Viên ngay, cũng là có ý giữ an bình của tiên-trào một chút. Vì thế lại cho làm Thái-tử Thái-bảo. Khi ấy Viên thấy người xử với mình tử tế làm vậy cũng chắc rằng người vẫn hậu đãi mình như thuở còn bà Thái hậu, nhưng không biết rằng người chỉ có ý làm cho yên đại cuộc đó mà thôi.

Viên không biết ý người như thế, cho nên lại nói càn không sợ hãi gì. Một buổi kia, Viên có tàu với Thuần-thân-vương rằng: « Hiện nay Chúa chần thếu, lòng dân nghi sợ, sao người chẳng lên ngôi mà làm Chúa thiên-hạ có được không? » Nhiếp-chánh-vương giả bộ không nghe tiếng. Viên nhắc lại hai ba lần, Thuần-thân-Vương đáp tay xuống bàn nổi giận, bởi thế Viên mới phải bị tội.

khác linh tráng
thi làm. Viên thế
của sáu nước đặng
lên.
đồng định lại ngày
tr cho vay.
sự đẹp tề mà lập

ANH TỰ

âu truyện
President de la
inoise)

T (tiếp theo)
vua Quang-
ngày 20 tháng
à Từ Hi Thái-
một vua Quang-
ng giám quốc,
vương. Người
nổi ngôi, lấy
Khi đó thiên-
chộ Viên thế
guy hiểm vậy.
Nhiếp chánh-
a quân-cơ, đã
rời Viên Nay
còn nể cái
ra nữ bắt tội
ý giữ ân tình
Vi thế lại cho
Khi ấy Viên
nh tử tế làm
trời vẫn hậu
bà Thái hậu,
người chỉ có
ó mà thôi.
trời như thế.
ng sợ hãi gì.
với Thuần-
n nay Chúa
sợ, sao người
chúa thiên-hạ
chánh-vương
Viên nhắc lại
vương đập tay
thế Viên mới

Vương đã quyết ý cách quan chức của Viên rồi, người bèn giáng chỉ, trao cho Trương chi Động coi. Trương còn kêu nài giùm cho Viên, nhưng Vương cũng không nghe. Trương lại nói rằng: « Viên có tài ngoại giao, còn có lệ dùng được, vậy xin hãy trước cái quyền quân-cơ đi, mà lưu lại Ngoại vụ bộ Thượng thư, để cho Viên lập công chuộc tội ». Vương cũng nhứt định không cho. Vương nói rằng: « Người chớ dự vào việc này, chỉ coi trong chỉ dụ có chỗ nào nên đổi thì đổi mà thôi ».

Chỉ dụ Vương vốn là rầy bầy tội ác của Viên, nhưng Trương xin chữa lại cho vẹn ý thể tuất.

Dụ chỉ có nói rằng:

« *Lời dụ cho Quân-cơ đại-thần là Viên-thế-Khải dâng hay: Người đội ơn tiên-trào, nhiều phen trọng dụng. Trẫm nay cũng trọng cho người, để người hết sức giúp việc. Nhưng chẳng dè người vương mang phải tật đau chân, khó bề lui tới, vậy sao cho khám nỗi trách nhiệm. Vì thế cho người giải chức về nhà mà dưỡng bệnh, để tỏ cái ý thể tuất của trẫm.* »

Dụ chỉ ấy đưa ra, các quan trong ngoài ai nấy giật mình, thiên-hạ thì vỗ tay mừng sướng. Trước khi ấy, Trương đưa dụ chỉ cho Viên xem, Viên thất kinh, mặt như chàm xám, vội vã vào trào tạ ơn, qua sang ngày mai thì ra khỏi kinh đi về quê nhà, dặn gia-quyển kéo về sau.

Khi Viên ra khỏi kinh-đô, đến nói chuyện với Công sứ các nước, rằng: « Không bao lâu, chắc lại có loạn Quờn-phi nổi lên ». Các công-sứ nghe vậy kinh hãi, vào xin với Vương, cầu xin bảo hộ cho Viên, và xin phục lại chức trước. Xem thế biết rằng Viên xưa nay a-dua người ngoài để mà giữ quyền vị của mình.

Viên ra khỏi kinh rồi, tòa quân-cơ đánh ngay giầy-thếp cho các nhà la gare Thiên-tân chặn đường mà bắt Viên về, để cứu tra cái lời nói làm

sao mà lại có loạn Quờn-phi nổi lên. Đây nói về khi Viên chưa ra khỏi kinh, Trương chi-Động, Lộc-truyền-Lâm và các quan ở tòa Quân-cơ đến viếng. Viên không chịu cho ai vào ra mắt. Con của người là Viên-khắc-Định cũng từ chức Nông-công thượng-bộ mà về. Nghe Viên có đánh giầy-thếp cho các quan Đốc-phủ mấy tỉnh phía nam, và ngán lời nói, nhưng không trường lời ấy làm sao.

Nhiếp-chánh-vương, có được một tờ dụ-chỉ chữ son của vua Quang-tự, ước chừng vài trăm chữ, nhưng chỉ có hơn 100 chữ là rõ ràng coi đặng. Lời dụ ấy nguyên là ngự-bút khi vua Quang-tự gần thác, giao cho Hoàng-thái-hậu và bà Cấn-phi. Có dặn rằng: « Chớ phụ cái lời của trẫm để lại ». Đến khi này, bà Hoàng-thái-hậu đem tờ dụ-chỉ ấy giao cho Nhiếp-chánh-vương, và giục Vương phải mau mau mà trị tội Viên-thế-Khải.

Trong tờ dụ, câu đầu có nói rằng: « Trẫm là con trưởng của Thuần-hiền thân-vương »; và câu sau cùng thì nói rằng: « Viên-thế-Khải nên phải trẫm quyết ». Còn thì đại ý nói về việc năm mậu tuất, có câu rằng: « Khốn khổ mười năm, cũng bởi một mình Viên mà gây ra ».

Lại một truyện khi trước: Quan Thượng-thor Độ-chi-bộ là Trạch công có tâu xin tra xét kho bạc các tỉnh. Viên nói rằng: « Một tỉnh Trục-lệ, không cần gì phải tra xét ». Bởi vì Viên khi trước làm Tổng đốc ở Trục-lệ, lạm tiêu nhiều của công, đến đổi kho tàng khánh kiệt, và lại tự tiện đem thuế mười ở xứ Trảng-lư, cầm cho người Anh quốc mà vay 6 triệu bạc. Khi Viên vào làm quan tại trào, thì cử Dương-sĩ-Nhuong để thế chức Tổng-dốc Trục-lệ cho mình. Dương che chở cho Viên, nên sự lạm tiêu ấy không lộ ra ngoài. Nay Viên sợ tra xét đến đó thì mình chắc có lỗi, cho nên mới xin đừng tra xét đến tỉnh ấy.

Vi thế Nhiếp-chánh-vương lại càng sinh ghét.

Quan Ngự-sứ là Giang xuân-Lâm có nói rằng: « Viên ngoài mặt tuy mạo tiếng Y, Hoắc, (Y Doãn, Hoắc-quang, hai vị danh thần phò ấu-chúa ngày xưa), mà trong bụng thì mang lòng Tháo, Mãng. (Tào-Tháo, Vương-Mãng hai người loạn thần thoán thì đời xưa) ».

Bà Từ hi thái-hậu cho lời ấy là lời thời quá, không nghe. Khi đó Quang-tự hoàng-đế qui tại trước bà Thái hậu, khóc mà xin nhường ngôi cho người khác. Xem đó thì đủ biết vua Quang-tự giận Viên biết ngần nào, nhưng chỉ vì Thái-hậu yếu Viên mà không làm sao được.

Khi nay Lữ-ông-cung đã khuất giá rồi, Giang ngự-sứ lại hạch 20 tội lớn của Viên. Nhiếp-chánh-Vương mừng lắm, liền cho triệu Giang vào trào nghị việc.

Qua sang bữa 16 tháng chạp, Nội-các có xin kén dùng một viên Thị-độc. Đàng lẽ Dương-Độ được bỏ vào chức ấy, nhưng Bộ là người thân nhân của Viên, nên thế Vương không cho bỏ dụng.

Lại khi Viên chưa phải cách chức, có xin cử một người làm đại-sứ. Hôm mồng 3 tháng chạp, Đường-thiệu-Di đã đánh giầy thếp về chánh-phủ xin bãi việc đại-sứ ấy đi, mà Viên vẫn không biết, còn vào trình cái giấy cử đại-sứ. Vương cười một tiếng mà bỏ cái giấy ấy đi.

Nay có hai quan ngự-sứ muốn liên danh mà hạch tội Viên, phàm các công việc của Viên làm từ năm mậu-tuất đến mãi khi phải bãi quan, bày tỏ ra hết thầy để dựng lên cho Vương coi, chắc là Viên lại phải tội thêm về việc ấy.

Viên có tật đau chân, từ sau khi Lữ-ông-cung yển đã, thì Viên cứ phải dùng 3 người nung đỡ vào chân. Viên làm bộ ra thế là có ý mong Vương tha cho lỗi trước, chớ không phải là không đi được đâu, và cũng để một trò cười về sau. (Sau sẽ tiếp theo).

Tin mùa màng

(Renseignements agricoles)

Bà Rịa. — Lúa sớm gặt đã hết rồi thật là trúng.

Nay các nhà-nông đang gặt lúa mùa.

Biên Hòa. — Trong toàn-hạt đều gặt lúa sớm rồi hết. Còn lúa lỡ-mùa thì đang gặt. Mùa năm nay từ đầu chỉ cúi thi-tiểu rất thuận cho nên lúa nào cũng trúng hơn năm ngoài nhiều.

Cần Thơ. — Hôm nay cũng có mưa song mưa nhỏ lắm không thấm vào đất cho đáng, nhờ có nước sông nhảy lên mà đủ nước cho lúa nở-nang mà thôi; bởi ấy mấy chỗ ruộng gò nước ròng không tràn đến thì đều thiếu nước hết. Lúa sớm nay trở đã đều cả hạt, có nhiều tổng đã chín nữa.

Nếu trời còn mưa thêm một ít đám nữa thì mùa này chắc trúng lắm, chớ ví như từ này bật mưa thì e ruộng gò phải thất.

Mỹ Tho. — Trong tuần nữa tháng nay mùa-màng cũng chẳng có đều chi lạ. Lúa sớm thì đầu độ đã gặt rồi hết, song thất lắm.

Lúa lỡ-mùa thì tổng Hòa-hảo, Hưng-nhượng, Thạnh-phong và Thạnh-quon đều gặt rồi còn tổng Lợi-thuận, Lợi-trình, Phong-Hòa, Phong-Phủ, Thuận-Bình và Thuận-trị thì thiên-hạ mới khi sự gặt mà thôi, mà lúa này cũng thất, không ra chi.

Lúa mùa thì đang thời đây coi rất sồn-sồn, có khi nhờ nó mà bỏ sự thất phát cho lúa lỡ-mùa đặng một vài phân, song cũng chưa chắc đặng, vì nếu từ này mà trời hạn riết, thì cũng không kể chi lúa mùa nữa đặng.

Sa Dec. — Lúa sớm gặt đã rồi, thiệt trúng lắm. Nội lúa này không, nhập với lúa cũ còn lại đó, cũng đủ cho hơn dân trong hạt dưng cả năm rồi, cho nên thiên hạ chẳng lo chi là đói nữa.

Mấy miếng ruộng làm lúa sớm nay đã gặt rồi, thì các Nhà-nông lại đang dọn mà cấy lúa giàng (lúa ba tháng). Còn lúa 12 tháng nay mới trở, coi

tốt lắm, chắc sao cũng trúng. Cũng có chuột ra phá lúa chực đình, nhưng từ đầu mùa đến giờ thì chưa thấy chi là hại cho lắm.

NAM-KỲ MÈ CỐC (tiếp theo)

(Paddys et riz de Cochinchine)

Bản đồ về thấp-khí lấy theo bực trung

Chỗ và ngày độ	NĂM										
	1905		1906		1907		1908		1909		
	10 h. (1)	4 h. (1)	10 h.	4 h.	10 h.	4 h.	10 h.	4 h.	10 h.	4 h.	
Độ tại Saigon.											
Tháng Janvier...	70.9	62.9	70.2	66.4	69.3	58.6	76.4	69.4	74.6	71.8	
» Février...	64.8	56.7	70.3	60.7	65.7	56.6	71.5	61.4	72.6	64.1	
» Mars...	65.5	56.3	62.6	52.5	63.1	56.2	66.2	57.8	65.6	60.7	
» Avril...	61.8	56.1	69.9	66.6	59.6	53.6	66.7	60.2	65.2	59.8	
» Mai...	68.1	69.1	74.1	72.8	65.9	63.6	76.8	74.4	75.2	69.6	
» Juin...	75.3	76.9	79.9	78.8	76.3	74.0	81.4	80.8	81.3	82.5	
» Juillet...	79.7	80.8	79.7	79.4	80.1	80.2	75.1	76.1	81.5	78.7	
» Août...	76.5	76.5	78.0	78.8	79.4	80.2	75.1	76.1	81.5	78.7	
» Septembre	71.6	81.6	79.7	80.0	76.7	72.4	76.7	75.7	82.5	83.6	
» Octobre...	80.9	80.6	12.9	74.7	80.1	75.4	76.6	78.2	82.1	83.0	
» Novembre.	74.2	72.3	74.8	73.0	79.2	80.3	82.8	85.2	80.3	78.5	
» Décembre.	73.2	68.5	74.0	70.5	79.9	79.4	74.7	76.3	78.8	74.9	

(1) Những số đề trong bản đây là số độ bằng thủy-biêu trong một tháng rồi lấy bực trung. Sớm mai thì độ hồi 10 giờ chiều thì 4 giờ.

Tổng độ

về nhiệt-độ và thấp-khí từ năm, cùng là số ngày mưa với nước mưa trong mấy năm ấy.

Năm	NHIỆT-ĐỘ LẤY THEO BỰC TRUNG						MẤY NGÀY MƯA TRONG NĂM (1)				NƯỚC MƯA BAO NHIÊU		Thấp khí độ lấy theo bực trung
	Saigon			Sóc Trăng			Saigon		Sóc Trăng		Saigon	Sóc Trăng	
	Bực cao hơn hết	Bực thấp hơn hết	Bực eho hơn hết	Bực cao hơn hết	Bực thấp hơn hết	Bực eho hơn hết	Saigon	Sóc Trăng	Saigon	Sóc Trăng	Saigon	Sóc Trăng	
1905.	32.36	23.94	33.34	23.12	15	153	16	117	1900.7	1376.2	71.20		
1906.	31.81	24.02	35.78	22.16	3	167	70	114	2156.0	2356.0	72.80		
1907.	33.20	23.57	34.09	22.40	29	145	5	121	1536.1	1964.0	71.07		
1908.	31.14	23.40	34.12	21.83	12	166	7	145	2718.1	2099.6	74.19		
1909.	31.36	23.60	33.84	22.78	13	147	29	123	1968.6	1465.2	75.63		

(1) Những số xiên bên cái hàng nhỏ đây là chỉ số những ngày mưa nhỏ lắm, độ không đặng.

Số 258
GI
Jean-
Mar
Con
Jean-T
cứ việc
máo. N
dùng từ
nghị đã
giải. N
binh H
III An
từ đã
phía t
hướng
binh g
(trong
hơn sự
nước
rất n
người
quân
là Orlé
Charles
chiến,
Trong
thiện-v
lippe n
Hồng-m
đồng m
Ngư-s
như vậy
Từ-th
đột, tay
« vương
hữu...
tả!...
hay r
Cự nh
nhiều th
trận và
bị giảm
(1) Thủ-t
kế vị cho vua

Trong cơn Jean-Từ-thiện-vương bị cầm cố thì Thái-tử thế-quyền cha mà nhiếp-chánh, bèn hạ chỉ nhóm Tam-đẳng-nhơn-dân-hội-nghị, đặng quyền tiền mà chuộc cha.

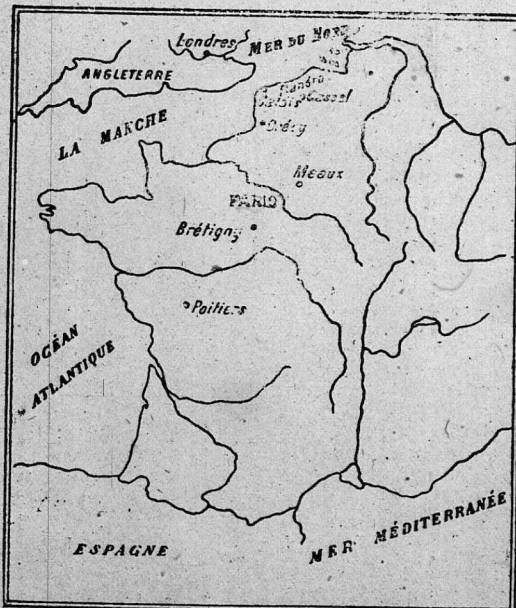
Song le các nghị-viên nghe lời ông Etienne Marcel là Thượng-hội-tổng-tài (1), kinh đô Paris muốn thừa cơ hội mà giựt quyền chánh trị.

Các nghị-viên ấy tranh quyền thái thế khóa, trừ dân tệ và kiểm soát các quan. Tóm lại một đều là các nghị-viên ấy muốn tranh một phần vương-quồn. Thành linh ngày kia Etienne Marcel đi ngoài đường bị thích mà bỏ mạng. Bởi ấy mà sự vận trù cách-mạng của Tam-đẳng-nhơn-dân-hội-nghị đỡ dang, (năm 1358). Đến bốn trăm năm sau, là năm 1789 thì quyền chuyển chế của vua mới bị dân-quyền thay thế.

l'argent. Mais les membres de l'assemblée, dirigés par Etienne Marcel, prévôt des marchands de Paris (1), voulurent s'emparer du gouvernement. Ils réclamèrent le droit de lever les impôts, de réformer les abus et de contrôler les actes des fonctionnaires.

Ils voulaient, en somme, donner à la nation une partie du pouvoir de la royauté.

Etienne Marcel fut assassiné dans une rue de Paris et sa mort fit échouer la tentative révolutionnaire des Etats généraux (1358). Ce n'est que quatre siècles plus tard, en 1789, que l'idée de substituer au pouvoir absolu du roi celui des représentants du peuple se ra réalisée.



Họa đồ chỉ mấy chỗ giao-phương. — Carte des villes où avaient lieu les batailles

(1). — Thượng-hội-tổng-tài là phái-nhơn chỉ trưởng các sở kỹ-nghệ chọn ra, có quyền như xã-tây vậy.

(1) Le prévôt des marchands était le chef des députés élus par les corps de métiers. Il avait à peu près les attributions d'un maire.

Người ta khỏe mạnh hay là đau yếu đều do tại huyết vượng hay là huyết suy: Huyết mà vượng thì tinh thần mỗi ngày một vượng, huyết mà suy thì hình thể càng ngày càng liệt, phải hao mòn, còm cõi, kém sức, xấu xa, hơi trở trời thì ốm đau, nếu sợ thất-dưỡng thì phải không thiếu chứng bệnh gì nữa.

Vậy thì con người muốn được mạnh khỏe phải lấy sự bổ huyết làm trọng, chứ có để cho huyết kém đi.

Đã mười năm nay, nhiều thầy thuốc danh-y khảo cứu xem cái huyết-chất đối với những huyết-chất trong các phẩm vật mình ăn, nó thế nào, đúng mà tìm phương bổ huyết, nhưng chưa có phương nào là thiết-nghiệm.

Nay ở thành Paris, kinh-đô nước Langsa, mới có thầy Rabuteau cũng là một tay danh-y, thông thái bác học có tiếng lừng lẫy. Thầy Rabuteau thí nghiệm mãi mới chế ra được thứ thuốc viên này dùng cơ-khi riêng mà chế. Thứ thuốc kỹ lưỡng mãi, chắc là một thứ thuốc thật thần hiệu, nên mới đem ra bán mà cứu thiên hạ.

Các danh-y ở nước Langsa cũng đã nhiều ông xét nghiệm, ông nào cũng phải chịu thuốc này là đáng thần hiệu, trị được nhiều chứng bệnh lắm.

Có nhiều người ốm, uống thuốc này vào tự nhiên thấy tinh thần thịnh phát, khi huyết sung vượng, thân thể khương cường, mặt mày tươi tắn lại hơn khi chưa mắc bệnh.

Thuốc này tại Chánh-phủ nước Langsa cấp vận-bằng-sáng tạo, không ai được mạo chế.

Thật là một bài vạn ứng, song thần hiệu nhưt là khi trị những bệnh này:

Đàn bà, con gái kém huyết gây mòn; không điều kinh, sản hậu. Đàn-bà chứa mà uống nó thật hay.

Đàn ông thì bất-câu già, trẻ, hề phải bệnh gì thuộc về huyết, như là lao khát, khí xuyễn, tinh thần buồn bã, không muốn làm lung đi đứng gì, sắc mặt không được tươi, cùng những người phải bệnh lâu mới khỏi, thì uống thuốc này thật hay.

Lại những sang giới (ghê chốc) lở, loét, ban chần chùng nhọc, cùng là những chứng khác ngoài da, do trong máu mà ra, thuốc này cũng hiệu lắm.

Cách-dùng. — Thuốc viên này phải nghiền với một nắm nước lã, bữa sớm và bữa hôm uống thuốc rồi ăn cơm.

Tuần lễ đầu mỗi lần uống hai viên, tuần sau uống ba viên, tuần sau nữa uống đến bốn viên, rồi cứ mỗi bữa bốn viên mà uống mãi đừng thêm nữa.

Bán tại hảng ông G. Renoux, đệ nhứt Bào-chế-hạng trước là hiệu Holbé và Renoux. Mỗi ve 60 viên, giá bán 0 \$ 80

Qua nã phải nạp Hồng-ma từ hòa-u giao cho và cả phu thời mới Từ-thiện-làm cho quốc, .thi ấy các nớ tân cướp người tiến cùng nha thi cầm người lại áp vậy anh mà k kinh tâm

Nông-dã chánh, b hướng an gia phát thiếu binh

Giặc n ich gì ch đã khổ số

Sau s

Giã

TIN

Sử-ký n sự-tích tin Tỉnh này quốc. Ng Mang-khã nam thi (Thành v Đến nã (Triều-mi

là đau yếu đều
huyết suy: Huyết
i ngày một vượng,
càng ngày càng
cỗi, kém sức, xấu
sợ thất-dưỡng
bình gì nữa.
được mạnh khỏe
ng, chứ có để cho

thầy thuốc danh
gặt-chất đời với
phẩm vật mình
tìm phương bổ
ng nào là thiết

ở nước Langsa,
là một tay danh-
gừng lầy. Thầy
bị chế ra được
khí riêng mà chế,
chắc là một thứ
mới đem ra bán

cũng đã nhiều
cũng phải chịu
trị được nhiều

thuốc này vào tư
phát, khí huyết
vng cường, mặt
mắc bệnh.

ở nước Langsa
ai được mao chế.
song thần hiệu
ấy:

gây môn; không
hừa mà uống nó

re, hệ phải bệnh
khái, khí xuyên,
muốn làm lung
ược tươi, cũng
mới khỏi, thì

chốc) lờ lờ,
à những chứng
t ra, thuốc

này phải chịu
ôm và bịt hóm

hai viên, tuần
nửa uống đến
viên mà uống

oux, để nhưt
u Holbé và Re-
giá bán 0 \$ 80

Qua năm 1360, Jean-Từ-thiện-vương phải nạp cho Edouard III là vua Hồng-mao 3 triệu đồng vàng và lập tờ hòa-ước tại thành Brétigny mà giao cho vua Hồng-mao thành Calais và cả phương tây-nam nước Langsa, thời mới được hồi cố quốc. Sự Jean-Từ-thiện-vương chinh chiến như vậy, làm cho thất nhơn tâm trong bốn quốc, thiên-hạ ta nha thiết xỉ. Bởi vậy các nông phu vì bị lính tráng phá tán cướp giết và đâm chém những người tiếc của mà chống cự lại, hèn cùng nhau kẻ thì cầm phang, người thì cầm cuốc, kẻ thì cầm chĩa ba, người lại cầm tầm vòng vạc nhọn, áp vậy các lâu đài, bắt nhà trăm anh mà khảo hạch, làm cho thiên-hạ kinh tâm-tán đởm. Giặc ấy kêu là **Nông-dân-chi-loạn**. Thất-tự-nhip-chánh, bèn hạ chỉ chiêu hiền, từ hường anh hùng tề tựu hưng binh gia phạt nông-dân. Nông dân ấy vì thiếu binh khí nên phải bị giết ráo tại thành Meaux.

Giặc nhà-que này đã chẳng làm ích gì cho đời mà lại làm cho cả xứ đã khổ sở lại thêm lầm than hơn nữa.

(Sau sẽ tiếp theo).

A. CARRÈRE.

Giám-Độc các trường Nam-kỳ, soạn.

Jean le Bon fut rendu à la liberté en 1360, après avoir payé à Edouard III une rançon de trois millions d'écus d'or et signé le traité de Brétigny, qui livrait au roi d'Angleterre la ville de Calais et tout le Sud-Ouest de la France.

Les guerres de Jean le Bon avaient provoqué dans le peuple un profond mécontentement. Les paysans ruinés par les hommes d'armes qui, sur leur passage, pillaient les campagnes et menaçaient ceux qui se hasardaient à défendre leur bien, s'armèrent de faux, de haches, de fourches et d'épieux et se jetèrent sur les châteaux, torturant les nobles dont ils purent s'emparer et semant partout l'épouvante.

Cette révolte fut appelée la **Jacquerie**, du nom de Jacques sous lequel on désignait les paysans.

À l'appel du Dauphin, les chevaliers se réunirent et marchèrent contre les révoltés qui, mal armés, furent presque tous massacrés à Meaux.

La Jacquerie n'avait eu comme résultat que d'ajouter aux maux de la guerre et d'accentuer l'état de misère dans lequel se trouvait le pays.

(à suivre)

A. CARRÈRE.

Inspecteur des écoles de Cochinchine.

KHI RA KHỎI HANG

(Au sortir du Tunnel)

Khi đi xe lửa chun vào hang núi, đến lúc ra khỏi hang thì thấy đồng bãi sáng lóa, thì sự cảm xúc rất khoái lạc. Hít khí trời thông thả, coi mọi người đều khỏe khoắn, trong mình, thì ai ai cũng muốn đi chơi xa.

Ấy vậy khi nào mình đau, khi nào mình bị huyết suy, trở nên tiệt nhược, tỷ vì yếu đuối thì cũng như t.ong lúc mình chun theo xe lửa mà vào hang vậy, chẳng biết ngày nào ra khỏi, mà song le hệ gặp được lương-được rồi thì cân bình lần lần giảm thuyên, tinh thần lần lần tráng kiện, dường như mình ra khỏi hang mà thấy đồng trống vắng.

Mùi đời khoái lạc tiền điều! Thuốc lương-được ấy nay ai ai cũng đều kỷ niệm, hiệu nó là **Globéol**. Là một vị thuốc rất thần hiệu, bổ dưỡng khí huyết rất mau, nó làm cho những kẻ ho lao, hờ lờn, phân nhược vì cường, nó làm cho những người huyết suy hoặc làm ăn cực khổ được có sức lại là đều của kẻ bệnh nhơn đã ngã lòng trông cậy rồi.

Hễ ai uống đúng thuốc **Globéol** thì rất hữu hạnh, thần thể nhẹ nhàn, lòng hằng vui ao hưởng lấy mùi đời. Tỷ như kẻ đi chơi xa theo xe lửa chun vào hang bị cuộc tối tăm, ngời dựa vào ghế buồn ngẩn mà chịu, chớ chẳng biết làm sao, chừng ra khỏi hang, thì ai ai cũng chạy đứng theo mấy cửa sổ mà đón trời đất muôn vật, cũng như mấy người đau nhờ lương-được mà lãnh bình, thì ai chẳng mừng rỡ, chẳng reo cười, vì nay mạnh giỏi như xưa, vui vẻ ăn chơi, chẳng còn nao núng gì nữa, chẳng còn hồi-hộp, chẳng còn ho siên, chẳng còn mất giấc ăn, giấc ngủ nữa. Khi huyết thanh vượng tỷ vì mạnh mẽ, cũng như đồng-hồ khi trước bị bụi đóng đơ, khi chạy, khi ngừng, nay nhờ thợ đồng-hồ chùi lau sạch sẽ, cùng chế dầu vô, nên chạy đúng giờ đúng khắc. Thuốc **Globéol** cũng khá tỷ với thợ đồng-hồ.

Nhờ thuốc **Globéol** mà mấy gùi tơ, đồ da thắm thít, chẳng còn mét-mét xanh-xanh như xưa nữa ấy là dấu huyết suy. Mà muốn chữa bệnh huyết suy thì các lương-y dạy phải cử động, hít thanh-khi, ăn đồ cao lương, cùng đi đến xứ nóng mà ngu. Mà chẳng phải mọi người có thể đi xa được vậy; những người chẳng có thể thì nên mua thuốc **Globéol** mà uống thì khỏi mất công nhiều chuyện.

Có trữ tại tiệm Holbé và Renoux đường Catinat, Saigon và tiệm Solirène Chợ lớn có bán.

HOÀN CẦU ĐỊA DƯ

(Géographie)

ASIE (Đông-phương) — COCHINCHINE (Nam-kỳ)

TỈNH HÀ-TIÊN (tiếp theo)
SỰ-TÍCH

PROVINCE D'HATIEU (Suite)

Géographie historique et politique

Sử-ký nước Đại-nam khi đoan biên sự-tích tỉnh Hà-tiên là trong năm 1715. Tỉnh này khi ấy thuộc về Cao-man-quốc. Người Cao-man đặt tên là Mang-khâm (Huê-địa) còn người An-nam thì đặt tên là Phương-thành (Thành vườn).

Đến năm thứ 25 đời vua Vĩnh-Lịch (Triều-minh) có giặc Mông-cổ nhiều

Apparue pour la première fois en 1715 dans les annales annamites, la province d'Hà-tiên appartenait à cette époque au territoire de Chon-lap, et Hà-tiên était alors connu chez les Cambodgiens sous le nom de Mang-khâm (territoire fleuri) et de Phương-thành (la ville carrée chez les Annamites).

hại binh dân; khi ấy có tên trai kia tên là Mạc-Cửu phải bỏ xứ mà đi tị nạn.

Mạc-Cửu này là con nhà đại tộc, sanh trưởng tại làng Lê-quát (cù-lao Hải-nam) phủ Lôi-châu, tỉnh Quang-dông. Vì việc binh cách bá-tánh bị lâm-than, nhơn-dân đói-khổ, nên Mạc-Cửu phải dắt thê na qua Nam-việt mà lánh thân, đoạn mượn ghe biển mà lên Nam-vang (Cao-man).

Điện mạo không-gó, tánh tình minh mẫn. Vua Cao-man thấy vậy đem lòng trọng dụng, ban nhiều ơn to, lần lần rất có oai-quần lừng lẫy. Thừa cơ hội ấy mà Mạc-Cửu làm giàu thêm là mua thuế họa-chi cơ-bạc (bòn). Song vì sợ các quan đố-kị nên ngài bèn lo sáng-tạo cơ-dồ tại Mang-khâm (Hà-tiên) là xứ ở về hướng tây nước Cao-man rất nên địa-thế; cửa biển đã sâu mà lại chắc chắn dễ an cư được. Tánh tình khôn khéo, biết mua lòng bà Hoàng-hậu, và các kẻ cận thần nên vua bèn phong cho ngài lãnh chức Mang-khâm Ốc-nha (phủ Hà-tiên).

Lần lần ngài dụ dỗ các lái buôn Ngũ-quảng (Huế), Hải-nam, Xiêm-la đến đó buôn bán rất đông, bèn lập thị, khai điền, làm cho xứ Hà-tiên trở nên phú túc vang danh, bèn dục lòng Xiêm-la sanh tâm đến xâm lăng cương giới. Vì thành thị chưa kịp kiên bệ và bị Mang-vương bỏ liêu nên Trấn Hà-tiên mới bị binh Xiêm đập bằng mặt ngọc đá khôn phân, binh Xiêm bắt Mạc-Cửu, vợ con ngài và bá-tánh đem về Bangkok. Đến đó ngài mưu sự xin gần được cái cù-lao Thiên-tuế, song thỉnh linh trong nội-cung có loạn nên Ngài thừa dịp ấy cùng các kẻ đồng hoạn nạn mà trốn được. Ngài ghé lại Vũng kè (Cao-man) mà tị-nạn ít lâu, rồi hồi lai Mang-khâm.

Au début de la 25^e année du règne de de Vinh-lich (dynastie des Minh), une invasion de Mongols chassa de Chine un jeune Chinois de 17 ans du nom de Mạc-cửu.

Riché et de noble famille, Mạc-cửu était né au village de Lê-quát (Hải-nam), dans la préfecture de Lôi-Châu, province de Canton. Fuyant le despotisme, la famine et le choléra, il conduisit sa famille en Annam, puis reprit la mer et se rendit dans le phủ de Nam-vang (Cambodge). Sa bonne mine et son intelligence le firent remarquer de la cour royale, où il obtint bientôt de grandes faveurs et une influence considérable. Il en profita pour arrondir sa fortune, qu'il augmenta encore en se rendant acquéreur de la ferme des jeux. Craignant la jalousie des courtisans, il songea à établir à son profit un gouvernement à Mang-khâm dont il avait remarqué l'excellente position sur la côte occidentale du pays cambodgien, le port profond et sûr. Ayant su acheter la reine et les favoris du roi, il obtint de celui-ci le titre de Ốc-nha de Mang-khâm.

Habilement, il fit affluer au port les jonques de Ngũ-quảng (Huế), de Hải-nam et du Siam, fonda un marché, créa des rizières et acquit au pays une telle réputation d'activité et de richesse commerciale qu'il attira une invasion siamoise. Non préparé à la lutte, abandonné de la cour royale, Mang-khâm fut pillé, sac-cagé et ses habitants, Mạc-cửu et sa femme, emmenés au Siam. Là encore, il sut intriguer et allait obtenir l'île de Thiên-tuế, lorsqu'une révolution de palais permit à Mạc-cửu de s'enfuir avec la plupart de ses compagnons de captivité.

Il se réfugia à Vũng-kè (Cambodge) et revint quelque temps après dans Mang-khâm.

TÔI KHÔNG ĐÓI BỤNG!

Ấy là câu thường thiên hạ hằng nghe, nói trong lúc gần ngồi bàn mà dùng vật thực đáng bỏ đường khí-lực mình đã hao tổn trong cơn làm lụng.

Trong lúc nóng nực

Nếu Chư-tôn muốn ăn uống lực bạc thường thì chớ khà dùng những rượu khai vị dọn ra giả dối (apéritifs frêlés) và có nhiều khi tuy đắt tiền rất huê mỹ chớ kỳ trung một đời khi tồn hại, đau đầu cũng có bán thứ rượu ấy, hề thường uống nó thì lần lần rượu ấy làm tiêu tán niêm dịch (la muqueuse) trong bao tử rồi dần dần nó làm cho mình thực bất trí kỳ vị.

Vì sao vậy?

Trước một khúc đồng hồ khi ngồi bàn mà dùng cơm thì chẳng nên uống thứ rượu gì hết, cứ nóng:

MỘT LY BÉ

RƯỢU

QUINA GENTIANE



Là thứ rượu của các thầy tu dòng San-Paolo (Espagne) đặt, xứ ấy là xứ nóng nực, cũng như xứ Đông-dương ta đây. Rượu này làm bằng các thứ thảo mộc tinh ba rất có danh nên thuốc là:

QUINQUINA và GENTIANE

Mà các thầy tu ấy dùng cốt đường bát-hà mà yếm vị đắng làm cho dễ uống, mùi lại thanh thoai, dầu cho ai mà hay kén lựa cũng chẳng chê được.

Phải nài

nơi liệm mình mua cái hiệu dán trên ve như vậy:

Nhà MAZET

đường Paul Blanchy, môn bài số 10, Saigòn, rồi uống thử mà coi, thiệt quả như lời tôi nói chẳng sai.

NHỮNG NGƯỜI HAY ĐAU, AN NGỦ

CHẮNG ĐẶNG NÊN ĐỌC BÀI NÀY

(A lire par ceux qui souffrent et qui ne peuvent pas dormir)

Bà Pédart buồn bán tại thành Tours, bị đau mạch-lương nơi vú (cancer au sein) như này.

Bà mới nói với em gái bà rằng: « Bệnh qua đây đã thiệt trọng, nó làm cho qua đau

ÔI BỤNG !

ha hàng nghe nói
mà dùng vật thực
minh đã hao tổn

ng nực

ng uống lực bạc
những rươi khai
(ifs frêlats) và có
huê mỹ chó kỳ
đầu đầu cũng có
ong uống nó thì
eu tán niệm dịch
rồi dần dần nó
cỳ nì.

Y ?

hồ khi ngồi bàn
n uống thứ rươi

Y BÉ

ry

ENTIANE

của các thầy tu
(Espagne) đất, xít
re, cũng như xít
đây. Rươi này
tính ba rất - có

ENTIANE

ốt đường bat-hà
lễ uống, mùi lại
hay kén lựa cũng

ệu dân trên ve

ET

hải số 10, Sài-gòn.
quá như lời tôi

, AN NGŨ

ĐỘC BÀI NÀY

ffrent et qui ne
mir)

nh Tours, bị đau
au sein = nhũ
à ching.

ả rằng: « Bệnh
m cho qua đau

Mạc-Cửu vì đã bị một lần nên sáng con mắt, bèn đến cầu phong nơi Triều Huế, vì nhờ có đồ hiến tiến rất nhiều nên Đức Hoàng-đế Việt-nam bèn phong cho Ngài chức Tổng-binh Đại-Trưởng-quân, có ban áo mào và tướng-ấn. Đức Hoàng-đế Việt-nam bèn cất tên Mang-khâm lại Hậ-tiên-Trần.

Mạc-Cửu đất ý bèn trở về Hậ-tiên lo bề kiên bệ. Qua năm 1736 (17 tháng năm, năm Ất-mão) ngài tị-trần, hưởng thọ 80 tuổi, bá-tánh cả thành đều thương tiếc vô cùng.

Mạc-thiên-Tịch hay là Tư, Tả, hay là Mạo-tôn con-trưởng-nam của Mạc-Cửu sanh tại Vũng-kê trong lúc cha mẹ chạy giặc bèn đến Triều Huế mà báo tin rằng cha đã tị-trần. Đức Hoàng-đế nghĩ công nghiệp của Mạc-Cửu bèn phong cho con chức Tổng-binh-đại-đô-đốc, ban hồng-bào, kim-quan và tướng-ấn cùng ăn tứ nhiều đều, ấy là trong năm 1737.

Mạc-tôn lo mở mang sự phong thanh trong sử và kiên bệ thành trì thêm nữa. Lập văn giai võ chức, dụ các nho-gia Phướckiến và Qui-nhơn qua Hậ-tiên, khai quan lộ, mở học-đường, chiêu binh mã mã và xây thành đắp lũy.

Qua năm 1756 nội-cung Mãn-quốc có loạn nên vua là Nặc-ông-Nguyên phải đến Hậ-tiên tị nạn.

Qua năm 1758 vua Nặc-ông-Nguyên thăng hà, con là Nặc-ông-Tôn bị phế chạy vào Hậ-tiên mà xin Mạc-tôn cứu viện.

Có lệnh Trảo-Huê cho phép nên Mạc-tôn dẫn một vạn binh lên Nam-vang mà đặt vua Nặc-ông-Tôn lên ngôi và lấy cả địa phận Vũng-thơm, Cần-vọt, Chưng-đum, Sài-mạt, Linh-quỳnh mà dâng cho vua Annam dâng tạ ơn cho sáp nhập về trấn Hậ-tiên

(Sau sẽ tiếp theo)

Mạc-cửu, rendu plus avisé, alla demander l'investiture et la protection de la cour de Huế. De riches cadeaux et une grande intimité lui firent accorder par l'empereur l'investiture sollicitée. Il obtint, en 1715, le titre de Tổng-binh đại-trưởng-quân (général en chef), le costume officiel et le sceau du nouveau trăn (gouvernement). L'empereur substitua le nom de Hà-tiên-trần à l'ancienne appellation cambodgienne de Mang khâm.

Mạc-cửu revint au siège de son administration, le mit en état de défense. Il mourut en 1736 (17 du 5^e mois de l'an Ất mao) à l'âge de 80 ans, regretté et pleuré de la population.

Mạc-thiên-Tịch dit Tư ou Tả ou encore Mao-tôn, fils aîné de Mạc-cửu, né à Vũng-kê pendant la fuite de sa famille, se présenta à la cour de Huế pour annoncer la mort de son père. L'empereur, en reconnaissance des mérites et des services de Mạc-cửu, octroya au fils (1737) le titre de Tổng-binh đại-đô-đốc, un costume rouge, le bonnet d'or et le sceau du gouvernement. Il reçut de l'empereur des cadeaux et diverses prérogatives.

Mạc-tôn accrut la prospérité et la défense d'Hà-tiên. Il créa des mandarins civils et militaires, appela des lettrés de Phướckiến et de Qui-nhơn, perça des routes, fonda des écoles de caractères, leva une armée régulière et construisit une citadelle.

En 1756, des révolutions de palais forcèrent le roi du Cambodge, Nặc-ông-Nguyên, à se réfugier à Hà-tiên.

En 1758, de nouveaux troubles ayant surgi à la mort du roi précédent, son fils aîné, Nặc-ông-Tôn, supplanté du trône, vint à Hà-tiên implorer les secours de Mạc-tôn. Celui-ci, autorisé par la cour de Huế, envoya 10.000 hommes au Cambodge aider Nặc-ông-Tôn à monter sur le trône et fit céder à l'empereur d'Annam, pour prix de ses services, les territoires de Vũng-thơm, Kampôt, Chưng-đum, -Sài-mạt, Linh-quỳnh qui furent adjoints à la province d'Hà-tiên.

(à suivre)

đơn nhức nhối luôn luôn, ban đêm ngủ nghe chi cũng chẳng đặng, nhức đầu quá chừng. Qua cũng biết thân qua nay đã gầy mòn. Bệnh làm cho qua đau trong trái tim hoài, mà mừa ra chẳng đặng, qua muốn chết quá chừng, mà biết chình nào chết cho đặng ? »



Đêm kia bà đau hơn mọi bữa tưởng là cận địa viễn thiên, trong lúc đó có một người chị em bạn đem đến cho bà một ve thuốc Sirop de Follet mà nói rằng: hễ uống thuốc này vào thì bệnh liền thuyên-giảm và ngủ nghe đặng an giấc. Bà chưa tin cho lắm, mà nhưng vậy cũng vì tình

uống hể hai muỗng lớn thuốc ấy.

« Bà mới nói: Tôi uống vào chừng hai phút đồng hồ, trọn đêm ngủ mê mang, tới sáng ngày mới thức dậy. Tỳ ấy trong mình tôi khỏe khoắn nức nhàng, chẳng còn đau đớn chi nữa. Hết nhức đầu mà cũng không buồn nữa. Mỗi đêm tôi mỗi uống 2 muỗng lớn, cho yên tì đó đến nay tôi ngủ ngon giấc hơn hồi tôi chưa mang bệnh. Nay tôi mới chắc sẽ đặng lành bệnh, hừ xxa. Uống thuốc ấy mà hết đau đớn trong mình thì cũng đủ cho là thuốc linh nghiệm rồi.

Thuốc Sirop de Follet thiệt hay, nếu uống vào một lần chừng 1, 2 muỗng lớn thì đủ mà làm cho hết đau đớn trong mình và ngủ nghe ngon giấc, mà mỗi lần thức dậy, thì không nhức đầu cũng chẳng buồn thân trong mình chi cả.

Thuốc này để lâu được, trong sạch lắm: dùng nó chẳng hại chi. Đau gân lắt léo, đau bụng, đau gan, đau thân, dùng nó thì rất tiện. Lại trong khi đòn bà làm bôn, óm bụng quặn đau, uống nó vào cũng giảm êm, bớt đặng. Nó còn trừ nhiều bệnh nữa: Hoặc đau rần, hoặc phỏng mình dùng nó thì chắc hết tức thì.

Thuốc này có bán trong các tiệm thuốc.

Mỗi cái món bài số 19, đường Jacob Paris.

Nếu chẳng muốn sai lầm thì hãy coi trên nhãn vẽ nào có tên Follet thì phải.

Có trữ tại tiệm Holbé và Renoux, đường Catinat, Saigon, và Solirène, tại Chợ-lớn có bán.

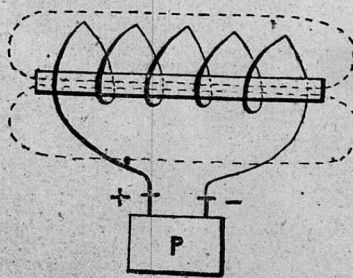
HỌC VẤN MÔN LOẠI

(Causerie scientifique)

Điện khí luận (Electricité)

Tuần hồi tôi có nói chung cả đám giàn vòng ruột gà làm đường cho điện-khi thông nhau một vẽ đó kêu là solénoïde.

Nay tôi lấy một cây thép thọc vào giàn giấy ấy để nằm đó vài giờ, rồi rút ra mà đem nhứt mặt sắt, mặt thép mặt đồng-bạc, nó liền rút mặt ấy tương tự như đá từ-thạch, (đá nam-châm) một cách là vì nó đã nhiễm dặng hơi sét đá từ-thạch rồi. Như vậy thì kêu là dùng thép mà làm từ-thạch giả được. Những vậy mà chưa toại chí, còn muốn làm cho hoàn toàn nữa kia. Là vì khi điện-khi thông-lưu thì cả giàn giấy đượm nhuận hơi từ-thạch mà sanh hóa. Song khi điện-khi bạc đường thông lưu thì lại cả giàn không sanh hóa hơi từ thạch được; muốn cho hoàn toàn cũng không khó gì. Bởi vậy ông Arago là bác-học-gia langsa mới tìm kiếm : ông có chiêm nghiệm rằng khi điện-khi chạy theo giầy bê vòng ruột gà thì giầy ấy có sức mạnh như đá từ-thạch vậy, rút mặt sắt, mặt thép được như từ-thạch. Bởi đó ông sanh tri bày làm từ-thạch



già là lấy một tấm thép dút vào giàn giầy bê vòng ruột gà có điện-khi thông

lưu, để đó vài giờ thì liền lấy hơi từ-thạch mà rút mặt sắt, mặt thép được. Nhờ đó mà cuộc **điện-từ (électro-aimant)** mới hóa ra.

Sau lại có lấy sắt luyện lửa tột bực nóng, rồi đem dút vào giàn giấy bê vòng ruột gà ấy mà thử, thì khi điện-khi thông lưu thì sắt ấy cũng rút mặt sắt, mặt thép được vậy. Song mà khi điện-khi bạc đường thì nó bèn hết rút mặt sắt-mặt thép được nữa.

Nhờ sự thí nghiệm ấy mà các nhà bác-học mới bày máy sang tin điện-bão và giầy thép nói, chuông máy v. v.

Kỳ sau sẽ luận qua việc lập **điện-bão**, nhờ dùng **điện-từ** mà ra.

KHAI KHOÁNG TIÊU THUYẾT

(Causerie sur les mines)

Đời nay lại chế ra kiểu thang máy có hai giầy thông sấm sần nhiều nấc chỗ đứng, một giầy chạy lên, một giầy chạy xuống, khi nào giầy ngừng mà hai nấc chỗ đứng ngay nhau, ai muốn sang qua cũng được, miễn lấy tay nắm giầy cho chặt thì xuống lên dễ như trở tay.

Bèn xứ Thế-Giải-mời có nhiều mỏ bạc hơn hết cả hoàn cầu. Tại xứ Mexique có hơn 3.000 mỏ, xứ Pérou, Chili và Argentine-dân-quốc cũng nhiều vậy.

Song tại phía tây xứ Huê-kỳ mỏ vàng, mỏ bạc gì đâu ai bòn bao lâu cũng chẳng hề khi nào hết.

Xin nghe đoạn sau đây thì rõ : Trong năm 1866 mỗi phần hùn vào công-ty khai khoáng 60 \$ mà thành ra 750 \$. Tại gần mỏ Comstock người ta có tìm được một ổ bạc giá đáng 2.000 triệu quan tiền. Mỏ ấy ở sâu đến 600 thước, nằm dài có 150 thước langsa, trong ổ ấy có vàng, có bạc ở lộn với cát với đất. Móc lên mỗi 1.000 kilos đem bán tại thành San-Francisco giá là 12.000 quan, họ mua

gởi về Âu-châu cho mấy lò nấu vàng nấu bạc.

Từ đó cách 3.000 thước tại chỗ kêu là Colline d'Or (Gò-vàng) họ có tìm được một ổ vàng, lấy mùng mà đãi mỗi người mỗi ngày được 500 quan. Tại Silver-Citry (Thành-bạc) có tìm được hơn 100 ổ vàng ở lộn với bạc rất nhiều.

(Sau sẽ tiếp theo).

TẠO HÓA KỶ QUAN

(Les scènes de la nature)

Phong vô luận

(Vent et pluie)

Gió là sức cử động của khí-trời lẫn nhau mà sanh ra. Xứ nào nóng nực thì khí trời trở nên nhẹ nhân phù lên trên cao, còn các xứ lân cận ít nóng hơn thì khí trời có hơn nặng phải chạy lại dặng mà thế chỗ cho khí đã phù lên cao; bởi ấy mà sanh ra có gió.

Gió lớn kêu là **dông, tố, cuồng phong**. Khi gió lớn thì có sanh ra nhiều đều lạ người annam mình vì thiếu học nên kêu là **con trốt, rồng đi, rồng lấy nước**.

Thường gió cũng như nước, hề nước chảy mau thì trong sông có **nước vùn, nước xoáy**, nếu gió thổi mạnh trên bờ thì có **gió vùn, gió xoáy** hốt đổ ở dưới đất mà đem lên cao, hoặc làm sập nhà sập phố, cây ngã, đá lăn.

Nếu có dông gió lớn ngoài biển thì có nhiều đều biến, sanh ra **gió vùn xoáy** mạnh, hốt nước mà đem lên mây, đứng xa thấy có vòi mình dốt trông lầm là rồng bỏ vòng hút nước biển, chớ kỳ trung chẳng có **rồng** chi cả.

Như gió mạnh gặp cát gặp rom rất bèn vùn hốt lên trời, khi nó **gặp nước** thì cũng vùn hốt đem lên trời, có lần có vòi vậy mà thôi. Tàu thuyền

Số 258
trong
bị rút
Khi
1 cái b
Xin x
khỏi họ
đạn trá
nước ấy
CÁC
Ngủ qua
luyện cho
sự giáo dụ
đá động, h
nghề vẽ, c
trở cùng tr
giáo dụ n
Con nít l
chơn tay lu

trong con ấy rùi ở gần đó thì phải rút lên cao rồi rút xuống chìm mất.

Khi như thế chiếc tàu khá tử như 1 cái bánh trôi hoặc sợi rom kia vậy.



Xin xem hình đây thì rõ. Muốn cho khỏi họa thì phải dùng súng đồng nạp đạn trái cam mà bắn cho dirt với nước ấy thì mới an mạng cho.

T... G.

CÁCH VẬT LUẬN

(Causerie Philosophique)

Giáo dục ngũ quan

(Education des sens)

Ngũ quan muốn cho trọn lành thì phải tập luyện cho từng trái cùng là luận biện: ấy là sự giáo dục ngũ quan, học xem, học nghe, học đá đồng, học người và học ném mũi. Trong nghề vẽ, ca nhạc, nghề cất nhà, nghề chạm trở cùng trong các nghề xảo kỹ đều có việc giáo dục ngũ quan.

Con nít khi mới sanh ra thì đã biết dùng chơn tay luôn luôn, song ban đầu còn vụng về

ráng gương, mà lần lần rõ rẫm cầm nắm quen tay thì mau hiểu biết các vật nó đã động tới, cũng như sự nó tập xem ban đầu thì con mắt còn khó đại, chẳng ngó vào đâu cho chính đĩnh, không hiểu sáng tối, chẳng phân biệt trắng đen; mà lần lần con mắt ngó chính chắn, xem có nơi, lúng qua đảo lại mà biện lần các vật trước mặt nó.

Những ngũ quan khác cũng như thế. Lần lần sau khôn lớn thì sự giáo dục ấy mở mang thêm nữa. Khi mình muốn học vẽ thì trước phải học xem chó chính chắn thợ vẽ thường hay học lấy con mắt không dùng máy mà biện cao thấp, xa gần rộng, hẹp vãn vãn.

Sự giáo dục ngũ quan có hai đều ích lợi! một là thêm sức cho ngũ quan trọn lành, hai là nhờ bởi sự trọn lành ấy mà các ngũ quan khác nương chịu. Thường con mắt người ta đầu cho không có tập luyện cũng biết phân màu sắc, hình thể, trong sáng tối một vật kia, còn như muốn biết vật ấy nó nằm cách nào, ở gần hay xa, bõn chất nó, ra lăm sao, thì việc ấy là việc giáo dục phải học mới biết đặng.

Thay thế ngũ quan (Substitution des sens). - Chẳng những là nhờ sự giáo dục mà ngũ quan trọn lành mà thôi đâu, cũng nhờ sự giáo dục mà quan này bồi bổ cho quan kia được.

Người ta đã có thí nghiệm rõ ràng rồi, hề một quan kia mà mất đi thì các quan khác lại càng thêm minh mẫn hơn nữa.

Như kẻ điếc thì lỗ tai rất minh mẫn, tay chơn rất lạnh lợi, kẻ cảm thì con mắt rất tinh thần. Sự điếc động là một quan rất dễ mà thay thế cho các quan khác, nhờ tay chơn tập luyện mà nhiều đũa vô phước sanh ra mang tật điếc mù dường như thấy dường vậy. Có một đũa con gái Huế-kì kia sanh ra đã cảm điếc mà lại điếc, nhờ hai bàn tay nó tập luyện mà mở mang trí hóa đặng.

Những người dẫu con mắt sáng mà có tập luyện thì dùng chơn cũng như 2 tay vậy đặng. Anh thợ vẽ tên là Dueornet dùng hai chơn mà vẽ hình ảnh khéo lạ được, cũng như chiếc trong các tàu khẩu Chelón có nhiều người chơn thì đánh bàn-toán, tay thì viết số.

Như ai có con mà nó hay cầm đũa cầm viết tay trái, ấy chẳng phải là đều bất hạnh đâu, vì tay trái khó tập khó dùng hơn tay mặt, mà tay sanh cho nó dùng được là sự quý, còn tay mặt thì dễ tập hơn tay trái thì nên tập cho nó dùng hai tay luôn thể.

PAULUS HÒA.

TỔ TUNG QUI ĐIỀU

(Procédure en matière civile indigène)

CHƯƠNG THỨ SÁU

Nói về vụ thi hành án

(Thế lệ chung)

Khoản thứ CLXIV. - Gia tài sự sản của người mắc nợ đều là của vi chi chung làm chắc cho chủ nợ.

Khoản thứ CLXV. - Song có nhiều vật không phép tịch, là:

1. Quần áo kẻ bị tịch đang mặc trong mình.
 2. Đồ khi-cụ nghề riêng của nó.
 3. Đồ vật thực cho nó, và cả gia quyến nó ăn cho đủ một tháng.
 4. - Giường chiếu mùng mền chỗ nó và gia quyến nó ngủ.
 5. - Những đồ dùng mà tế tự ông bà và phần dưng-lão bằng phần ăn gia tài của một đũa con.
 6. - Lương hưởng tiền công của nó, phải để lại cho nó ít nữa là một phần tư.
- Khoản thứ CLXVI.** - Chủ nợ có phép xin tịch và bán của cải gia sản của người mắc nợ mình; được phép giam thân đặng cho nó trả.

Khi muốn giam thân người thiếu nợ hoặc tịch biên của cải nó thì người chủ nợ phải có tờ giấy đủ phép mới được.

Người chủ nợ có quyền chọn nhà hội làng là chỗ cư-xứ theo luật, hoặc tại phòng trưởng tòa, hoặc tại nơi khác đã định trước.

(Sau sẽ tiếp theo)

CÁCH TRÍ NHẬP MÔN

VẬT LÝ THÍ NGHIỆM

(tiếp theo)

Luận về hiệp thính (unisson des sons)

Nếu cầm cái cang xoa (diapason) trong tay mà gõ, thì có tiếng reo, song không biện ra tiếng gì. Nếu bằng đặt lên trên bàn, hoặc đặt lên trên cái rương trống mà gõ thì tiếng nó lại càng mạnh lắm. Đó là vì không-khí ở trong rương khua động, trong ngoài hòa hiệp với nhau, cho nên tiếng nó mạnh hơn vậy.

Còn như các thử đờn ti-bà, đờn tây, thì tùy chỗ đánh đờn rộng hẹp

dường nào, thì tiếng nó to nhỏ đường nấy, cũng đồng một lẽ không-khi khua động đã nói ở trên.

Đến như cái chỉ-cầm (violon) có thể mở nắp ra cùng đóng nắp lại được. Khi mở thì tiếng nó nhỏ mà yếu, khi đóng lại thì tiếng lớn mà mạnh, đó là vì đóng lại thì không-khi ở trong ruột chỉ cầm, cũng rung động một lúc với giây đàn, cho nên tiếng kêu mạnh.

Tổng luận đại ý

1. Thình âm phát ra, đều bởi có không-khi rung động, cho nên có độn tiếng mà đưa được vào tai người ta.

2. Tiếng đi trong không-khi rất mau, mỗi sao đồng hồ đi đặng 340 thước tây.

3. Tiếng truyền ở trong thiết-chất, (vật đặc) lưu-chất, (vật lỏng) lại mau hơn ở trong không khí.

4. Tiếng ở trong thiết-chất, lưu-chất mà dội lại, cũng tương tựa như yến sáng ở trên mặt kiến mà dội lại vậy.

5. Tiếng nào cao mà nhỏ, hoặc thấp mà trầm, thì coi cái độn rung nhiều ít mà định được.

6. Vì như tiếng có (tám giọng) hoặc là một giọng mà hề càng cao hơn thì độn rung lại càng mau lắm.

7. Nhạc-khi chia ra làm hai thứ: một thứ dùng giây, một thứ dùng hơi thổi.

Thứ dùng giây, giây dài chừng nào thì tiếng càng thấp chừng nấy; mà càng vắn thì tiếng lại càng cao.

Thứ dùng hơi thổi, ống dài bao nhiêu thì tiếng càng nhỏ bấy nhiêu, mà hề có không-khi khua động thì tiếng càng mạnh. Vì như đàn tỳ, hoặc cang-xoa, mỗi sao đồng hồ chạy đi được 806: độn mà thành giọng la.

VẬT TÁN HỌC

Quyển thể loại (bát có khâu = Des annelés)

Giống động vật này, hình thể tựa như cái khâu tròn mà xâu lại làm

một. Trong loại ấy chia ra làm nhiều thứ, như là **giống trùng** (vers **giống nhện** (araignées) **giống ngò công** = rít (mille-pieds), **giống vỏ dầy**, = ốc-sò (mollusques) **giống đầu có mũ** (céphalopodes) vãn vãn.

Nói về **giống trùng**.— Trong giống trùng sáu chân, có một giống kêu là con bướm bướm (papillon), thân thể nó chia ra làm 3 từng: từng trên hết là đầu, từng thứ hai là ngực, từng thứ ba là bụng. Trên đầu nó có hai cái vòi, nhờ đó mà tri giác được các mùi hương. Mắt nó nếu mở ra, soi kiến hiển-vi mà coi, thì hình thù tựa như hòn bửu thạch (viên đá quý).

Giống phi trùng này, hình thể nó biến đổi nhiều lần. Thí dụ: như con bướm bướm, khi mới nở ra thì là một loài mao-trùng (sâu lông). Lúc ấy mau lớn lắm. Kế đó đổi xác bốn thứ, đến lần thứ năm thì da nó dầy và đã cứng. Đến lúc đó, nó có tánh hay ngủ, nó bèn nhả tơ ra kết thành trái kén để làm ổ mà ngủ. Phàm giống trùng nào đến chừng ấy, đều kêu là con nhộng. Đến lần thứ sáu thì nó mới phá ổ chun ra, thành ra con bướm bướm có cánh. Đó là biến hóa toàn đủ cả rồi.

Con **trá-mãnh** (cào-cào, châu-chấu) cũng nhân biến hóa mà nên hình. Khi nó mới nở thì không cánh, mỗi lần nó đổi cái xác ngoài đi thì cánh nó lại lớn hơn được một chút. Đến lần đổi xác thứ sáu, thì nó không phải làm kén mà thành ngay ra hình con cào-cào, châu-chấu. Đó là biến hóa không được toàn đủ.

Giống **thương-nhắng** (lăng-xanh-đầu = mouches), **kim-trùng** (scarabées = kiến dương = quít vãn vãn), **Khiêu-sắt** (puces = bọ chét), các giống ấy biến hóa cũng toàn đủ.

Giống **ong** (abeilles), **muỗi** (moutiques), **bích sắt** (mọt = poux de bois — bọ = cloporte), các giống ấy biến hóa không được toàn đủ.

Mỗi các giống phi-trùng, khác nhau với giống có xương sống xa lắm; vì hàm răng nó bày ngang ra, khi nhai cắn vật thì chuyển động ra vô hai bên, chứ không động lên động xuống.

Coi thử giống **kim trùng**, thì nanh nó cứng và sắc, cho nên nó bắt giống trùng khác mà nhai xé ra được. Còn như giống ong thì nanh nó cứng kém kim-trùng một chút. Đến như mồm con **lăng xanh** (mouche) thì có cái vòi vắn mà mạnh lắm, dặng nó hút ăn các vật. Con **bò chét**, và con **mọt**, **bọ**, cũng có cái vòi nhọn dặng cho nó đục vào da người mà hút lấy máu rả. Vòi con bướm bướm thì nó xoắn tròn lại, nó thường dùng cái vòi ấy đục vào trong cái nhụy bông dặng mà hút lấy mật ngọt. T. G.

TRUYỆN KỶ MAN LỤC

Recueil d'anecdotes extraordinaires

Truyện Tây-viên kỹ nghệ
(Tiếp theo)

À Đào được thơ ấy, từ đó mới lại qua lại như trước.

Khi đó nhằm vào đêm rằm tháng giêng, Nam-nữ chốn kinh-đô, ngao du ngoạn cảnh rất đông. Hai ả ấy nói với chàng ta rằng:

— Nhà thiếp gần đây, quân tử chưa từng qua chơi bữa nào, thiếp lấy làm ân hận (hờn) lắm. Nay nhơn gặp thời tiết vui vẻ, xin mời quân-tử qua chơi giấy lát.

Chàng ta mừng rỡ, cùng với hai ả đồng đi. Khi đến Tây-viên, qua hai từng rào, lại đi vòng quanh một bức tường gấm vóc chừng vài mươi trượng, rồi qua ao sen mới đến chỗ vườn huê. Đến đó thì thấy cây cối sum se mùi huê thơm nức. Nhưng vì bóng đêm lơ lệt, không xem rõ cây chi cả. Chỉ thấy mùi thơm bát ngát, thoảng bay vào mũi mà thôi.

Hai
—N
lắm, x
này cò
Bồi
thi bán
t ái, C
ngon.
xung l
thị. Th
lang, c
gân sá
Hai ả k
bức tr
mặt tr
Cách
nhà g
vợ cho
nay kh
Chàng
dứt tin
Hai ả
chàng
— B
dâm sá
phụng.
còn nh
chàng
được p
chờ vu
đề bộn
cút xừ
Mới
người
À
Cổ cày
Mấy gia
Lược
Lầu hồn
Xuân
Tin ong
Ngày
Ngó chó
Xây đ
Sỏi kính
Đầu tu
Duyên l
Bóng
Tình xu
Phất p
Mặt trời

Hai ả nói rằng :
 — Nhà bọn thiếp hẹp hòi lãnh lẽo lắm, xin trải chiếu ngay giữa vườn này còn hơn.

Bởi vậy trải chiếu đốt đèn, rồi thi bâng ra một mâm rượu é hề bánh trái. Cỗ bàn lịch sự, toàn những của ngon. Kế đó có những mỹ-nhơn tự xưng là Vi-thị, Lý-thị, Mai-thị, Dương-thị, Thạch-gia-nương-tử, Kim-thị nhi-lang, cũng lại ăn mừng vui vẻ. Trời gần sáng, rồi mới tan tiệc đầu về đó. Hai ả kia cũng đưa chàng ta ra khỏi bức trường, khi về đến nhà học, thì mặt trời đã mọc cao rồi.

Cách vài tháng sau, chàng ta có tin nhà gọi đến, vì cha mẹ sắp lễ cưới vợ cho chàng ta và trách chàng ta lâu nay không về thăm viếng.

Chàng ta có ý bồi hồi, không nỡ dứt tình hai ả.

Hai ả biết ý làm vậy, bèn nói với chàng ta rằng :

— Bọn thiếp phận liễu bỏ, không dám sánh cùng chàng vậy duyên loan phụng. Nhưng chàng có trở về, nếu còn nhớ đến tình ân ái, khi khác chàng sẽ lại qua, thì bọn thiếp cũng được phi lòng trông đợi. Xin chàng chớ vui chỗ mới mà quên chỗ cũ, để bọn thiếp thành ra huê vô chủ cõi đất xứ này.

Mới bày tiệc tiễn hành, và mời người ca một bài tiên-biệt.

Ả Liễu ca trước rằng :

*Cỏ cây rậm rịt bên thành,
 Mấy gian nhà nát trong gành khúc-giang.
 Lược ngà hộp phấn diêm trang,
 Lầu hồng gác tía mờ màng bằng khuâng.
 Xuân xanh đôi tám đương chừng,
 Tin ong mới bươm chưa lừng giảo thông.
 Ngày ngày nương đám hạnh hồng,
 Ngó chòm niên-thiếu then thừng lông tơ.
 Xảy đầu gặp gã thi thơ,
 Sỏi kính nần sử tài dư học hành.
 Đầu trường chợt thấy đạo quanh,
 Duyên lành chưa kết những tình đã vướng.
 Bông dương sỏi đám cỏ rừng,
 Tinh xuân hơn hồ chào mừng gió động.
 Phất phơ trước gió đã bóng,
 Mặt trời soi tỏa trập trùng bóng cây.*

*Đầm dia lộ nhỏ hương bay,
 Vui vầy đã bỏ những ngày thươg xoan (xuân).
 Sinh ca theo điệu Tiên-man,
 Phấn son này cũng một đoàn Tây-thi.
 Cuộc vui chưa được năm chầy,
 Quan sơn lưỡng những nghìn ngày mộng hồn.
 Tin nhân hạnh niệm hương thôn.
 Vô cu giục già rồi dung quê nhà.
 Tiền đưa một chén quan hà,
 Phấn phôi thiếp lưỡng xót xa vì chàng.
 Mưa tuôn giọt lệ mai vàng,
 Bến nam cỏ biếc trông càng thăm thương.
 Mai vàng cỏ biếc thăm thương.
 Chàng đi thiếp ở đôi đường phân nhau.
 Vì chàng ngắm một vài câu,
 Rẽ đường lưỡng để tìm sâu cho ai ?*

Ả Đào cũng ca một bài rằng :

*Lá thu đỏ, trời thu xanh biếc,
 Tiếng hàn-châm vang vít xa gần.
 Nhạn hồng về neo nam tán,
 Chiều hôm khói tỏa bội phần the lương.
 Chàng chẳng ở, thăm thương lòng thiếp.
 Chàng bỏ đây về kết tân-hoan.
 Then thưng đóa của chủ lan.
 Chén quỳnh rót rượu những than thở sầu.
 Biệt nhau để, gặp nhau chấp khó.
 Ca khúc này lụy nhỏ mưa tuôn.
 Đưa chàng lòng đặc đặc buồn,
 Tô khôn khéo ngựa, bờ khôn chắn thuyền.
 Chìm riu rít tắm phiến khôn rài,
 Cuộc vui này biết lại bao giờ ?
 Người đi kẻ ở vật vô,
 Huê còn cửa động nước về nhân gian.
 Xót thương phận thiếp có hàn,
 Một bài tiên biệt, đôi hàng lụy rơi.*

Hai ả ca xong, chàng ta sụt sùi khóc rồi mới từ biệt. Khi chàng ta về đến nhà thì đã định kỳ cưới vợ rồi.

Chàng ta nói với cha mẹ rằng :

— Cha mẹ sinh con, mong cho trai có vợ gái có chồng đó vẫn là tri trính của cha mẹ mà phước khánh trong nhà. Tuy vậy, con còn đang đi học, chưa được toại chí, thì đâu có vui đường vợ con nhưng sợ trở ngại công sách đèn, vậy thì xin hãy để hườn-kỷ huê chúc, cho con được thỏa chí binh sanh, rồi sẽ lo tình về việc hôn nhân cũng chưa muộn.

Cha mẹ chàng ta thấy con nói vậy, nề lòng cũng nghe, bởi thế việc cưới mới đình năm khác. Chàng ta tuy ở nhà, nhưng bụng vẫn nhớ hai ả kia, lần lại sang chơi xứ Trường-an. Kh.

chàng ta đến Tây-viên, thì đã thấy hai ả kia ra đón và cười mà nói rằng :

— Kỳ cưới của chàng đã gần đến nơi, sẵn có người mới xinh tốt, sạo chàng không hãy ở nhà, vui vầy cầm sắt, mà sao lại đến đây sớm vậy ?

Chàng ta thuật lại ý mình, hai ả kia khẹn rằng :

— Chàng thế, mới là người có tin, thiệt là không phụ lời ước tằm xuân.

Mới sắm đồ lễ chờ chàng ta đi học. Chàng ta tuy đi học, nhưng bụng thì ở nơi hai ả ấy, mỗi buổi học thì học sơ qua rồi về. Trải hai năm trời ân tình rất nên đắm thắm. Một buổi nọ chàng ta lại chơi, thấy hai ả kia sụt sùi rơi lụy. Chàng ta hỏi duyên cớ làm sao, thì hai ả cầm nước mắt lại nói rằng :

— Bọn thiếp chẳng may bị bệnh phong sương, chín é khi tuyệt bình người, màu hoa để neo, một mảnh hương-hồn, chưa biết còn mất thế nào.

Chàng ta thất kinh nói rằng :

— Ta với hai ả tuy không có mai mối nào, nhưng cũng đã hải duyên cá nước, sao nằng đã vội nói đến sự phân phôi, khiến cho ta sợ hãi, vì như kinh cung chi điều vậy ?

Ả Liễu nói :

— Ai chẳng tham sự hoan ái, nhưng số trời đã định, sẽ có khi hành thoa té đất, phấn đỏ lay bùn, thì chưa biết rằng từ nay sắp về sau cuộc vui bay vào chốn nào đó.

Chàng ta thấy nói vậy, ngậm ngùi vì không nỡ dứt tình hai ả.

Ả Đào nói :

— Người ở đời như một cái bóng trên nhânh, có khi tươi có khi héo, làm sao ngăn giữ được. Vậy xin chàng cứ ráng sức học hành, cho dựng lập công danh, thì dầu bọn thiếp vui nơi nương rãnh, cũng không quản gì !

Chàng ta hỏi :

— Minh nói sự ly biệt, nhưng còn được bao lâu ?

Đáp :

— Chỉ độ đến chiều hôm nay mà

thời, nếu khi nào có một trận gió to nổi lên, đó là lúc bọn thiếp từ thế. Chẳng bằng có lòng an ái, xin đến viếng qua xứ Tây-viên, bọn thiếp sẽ ngậm cười mà về chín suối.

Chàng kia khóc nói rằng :

— Sự đã đến thế đâu có tình cũng không sao được. Nhưng ta là khách tha phương tiền của không sẵn, biết lấy gì mà báo được.

Hai ả nói :

— Bọn thiếp mạng-bạc tợ tờ bay, thân khinh như lá rụng. Sau khi thác rồi, đã có mây đưa gió tiễn, chim khóc bướm thương, có rêu xanh đắp mờ, có nước kinh đưa đón, gió tan khói tắt, không cần phải táng làm chi.

Nói rồi, mỗi người cỡi đôi hải kết hột châu tặng chàng ta và nói rằng :

— Người mất của còn, xin tặng chàng một chút vật này, khi chàng xem đến thì bọn thiếp cũng như ở bên chàng vậy.

(Sau sẽ tiếp theo)

TU DO DIỄN ĐĂNG

(Tribune de nos abonnés)

Kim thời nghĩa bực (Tiếp theo)

Khi ông Phú ông chết rồi, thì cậu hai và tên nô-bộc lo bề tổng-tân, đoạn sắp đặc việc nhà xong xả. Còn cậu hai ở một mình không ai kèm chế, sa mê tầu sác, vậy đoàn hiệp lũ, sôm-đào tối mận đa đoan, ăn xài càng ngày càng lớn. Tên nô-bộc thấy vậy khuyên rằng: "Hồi ông sanh tiền ông có nói với tôi phải hết lòng chiều cổ lấy cậu, nên lúc ông gần tạ thế ông cũng kêu tôi đến mà trở gởi cậu lại cho tôi rằng mỗi việc chi cậu làm chẳng phải thì tôi phải gián can. Nay ông chết chưa được mấy ngày mà cậu chơi bời quá độ, nhiều chuyện chẳng lành... Vậy cậu phải lấy câu tam niên vô cái ư phụ chỉ đạo mà răn mình. Phải biết tiếc công cha mẹ, cực nhọc mà làm nên nghiệp cả này lấy làm cực khổ lắm, nay mà cậu hủi bạc của này, xài phá cho hết thì ngày sau phải cực cái thân cậu và thiên hạ người ta chê cười, lấy làm xấu hổ lắm. Xin cậu hãy nghe lời tôi, trước từ chúng bạn sau bỏ gái trai, lo sửa nghiệp

nhà thì mới tỏ lòng con thảo. Dầu ông ở cứu tuyền cũng an lòng nơi chín suối.

Cậu hai nghe tên nô-bộc nói như vậy, ben nổi giận lồi đình, khoát măng rằng: "Mây là đồ đầy tớ tao, mây làm sao dám biết việc nhà tao được. Vậy kể từ ngày nay thì mây phải ra khỏi cửa nhà tao, nay tao cho mây hai trăm đồng bạc, ra làm vốn buốt bán lấy mà ăn, chớ tao bây giờ quyết không dùng mây nữa ;"

HỒI THƯ HAI

Nô-bộc thọ tài nên nghiệp cả.
Cậu hai xa xi phải mang nghề.

Tên nô-bộc thấy chủ mình, đã chẳng nghe lời can gián mà lại đem lòng hủi bạc đuổi xua, bèn đem đèn nhang ra nơi mộ ông Phú ông, cúng tế rồi, bèn khóc mà vái rằng: Xin ông sống khôn thác thiêng, linh hồn phò hộ cho tôi. Nay cậu tôi sa mê tầu sác quá độ, tôi hết lòng can gián, mà cậu chẳng nghe lại đem lòng tát bạc. Nếu tôi mà ra khỏi nhà rồi, thì sự nghiệp nhà cậu tôi phải hết, xin linh hồn ông, phò hộ cho tôi. Nay cậu tôi cho tôi hai trăm đồng bạc, bảo tôi ra riêng mà làm ăn, rề-từ ra riêng rồi, thì không ai khuyên giừ cậu tôi, thì của ấy phải hết. Xin ông phò hộ cho tôi làm ăn cho khá, phòng ngày sau tôi có của tiền mà nuôi cậu tôi. Cúng vái xong rồi, trở về báo vợ sửa soạn đồ đạc, rồi ra lay cậu hai, mà thưa rằng: Từ ngày tôi ở với ông đến nay, cũng lấy lòng trung nghĩa mà thờ ông. Ông thác rồi thì tôi thờ cậu cũng vậy. Nay cậu cho tôi 2 trăm đồng bạc này bảo vợ chồng tôi ra riêng. Tôi mà linh của này là sự bất đắc dĩ, đừng ngày sau phòng có tiền nuôi cậu. Nếu mà tôi không chịu lấy thì ngày sau tôi lấy chi mà nuôi cậu."

Nói rồi đôi hàng giọt lụy tuôn rơi, vợ chồng từ tạ dờn chơn, mặt ngó mặt tằm lòng chua xót. Đó rồi hai vợ chồng nô-bộc dắt nhau ra khỏi nhà kiếm nơi đình trú đôi ngày, dựng lo bề (thương mại). Tên nô-bộc nướn đất cất nhà rồi, mới mua heo làm thịt bán, vợ chồng hầm hút cùng nhau. Thoán măng ngày tháng như thời đưa xuân qua hè lại đã trôi đi 2 năm, làm ăn khá lắm, trong nhà dư có bạc ngàn. Vợ lại sanh đặng một đứa con trai. Đây nhắc lại cậu hai từ xưa đuổi 2 vợ chồng nô-bộc rồi, thì việc nhà không ai chủ trương, có một mình cậu mặc sức tung hoành sa đấm gái trai. Chúng bạn thấy vậy lại rủ có bạc rượu trà, chẳng tới 2 năm đất nhà bán sạch ra thân một anh hèn hạ lắm. Chừng đó anh em chúng bạn chẳng ai thêm ngó tới, thấy

đi xa xa, thì họ tránh rồi, cậu hai lại mang bình ghiền, đến lúc ngập thì qnh-hai không có, lấy chi đã tạt, tung ra chợ dặng kiếm tiền thâu đở, lại có khi xuống cầu tàu, coi tàu lại dặng xách hoa ly cho chúng, lấy làm khổ lắm, túng thế tính nên ở đây xấu hổ, bèn quá giang thuyền lên Chợ Lớn.

(Sau sẽ tiếp theo).
THAI-HỮU KHUÊ.

Erratum. — Hôm tuần rồi đề lộn tên phụ diễn xuống dưới xa.

TRANH MỸ-VỊ

(Dispule des douceurs)

Lòng rồi tôi đi săn trong miệt vườn. Chả chả là vui, nào cu chim, nào sáo cưởng vô số chẳng biết bao nhiêu mà kể cho hết.

Tôi ham quá, bắn say máu-ngà đến gần 14 giờ (xin lỗi, tôi nói theo giờ mới) nghĩa là đến 2 giờ chiều mới hết mê, thì đã biết đói bụng, tôi bèn vào xóm kiếm nhà này cơm mà ăn đỡ đói.

Song vì thời trong đồng không phải như ngoài thành-thị đô-hội có gạo sẵn trong thùng, hề muốn nấu thì xúc ra, đem vô nước, rồi bắt lên một chập, đập bã trừu đã có cơm rồi. Chớ trong đồng không phải vậy đâu. Bữa nào ăn thì lo bữa này, vợ đem gạo ra dot, chồng đi kiếm cá rau, như thế một đôi giờ mới có cơm. Bữa rứa khi tôi vào nhà bà già kia hỏi cơm mà lól lóng, bà cười mà nói rằng: "Cơm đâu chừng này mà ăn, a cậu. Song như cậu có đói lắm, để tôi đi bắc nước sôi khuấy sữa bò cho cậu ăn đỡ đói. Tôi cũng có bột sữa nữa. Cậu thích món nào, xin nói thì tôi sẽ dọn, trong 10 phút đồng hồ thì có ăn, chẳng phải lâu như nấu cơm vậy đâu !"

Tôi nghe vậy thì lấy làm lạ bèn nói thăm trong bụng rằng: sao nay trong đồng lại biết dùng sữa và bột sữa cả! Vậy tôi bèn hỏi bà rằng: "Sữa và bột sữa ấy hiệu chi và làm sao bà biết dùng đến nó ?"

— Nó là sữa và bột sữa Nestlé hiệu Ò-chim, trong làng này nhà ai cũng có sẵn đủ mặt.

Còn việc biết dùng sữa và bột sữa Nestlé này thì để cho cậu ăn đỡ đói rồi sẽ thuật chuyện lại cho cậu nghe rất ngộ lắm !

Bà g...
siêu b...
chay r...
dùng l...
chấp đ...
ra lèn...
Tới thì...
rưng...
đoạn t...
giả đ...
có thu...
sữa v...
Ba g...
và m...
bà th...
thuật...
đó : "
— A...
làng đ...
hát ti...
hạ đ...
cận t...
Chim...
nói, t...
rừng...
mây n...
một ố...
nói ti...
thay m...
sữa N...
mỗi v...
hiệu Ò...
là đ...
Nói r...
thiên h...
Hưng...
hương...
cũng...
phát...
và m...
rồi...
Nhà...
rước...
rồi đ...
cũng...
Thức...
giên...
người...
giàu...
Bờ...
này...
Trong...
bên...
mua...

câu hai lại mang
thì anh-hai không
ra chợ đặng kiếm
uống câu tàu, coi
ho chúng, lấy làm
thếu ở đây xấu hổ,
Chợt lớn.

Sau sẽ tiếp theo).

HAI-HỮU KHUÊ.

trời để lộn lên phụ

MỸ-VI!

uceurs)

g miệt vườn. Cha
no sao cưỡng vò
kê cho hết.

u-ngà đến gần 14
giờ mới) nghĩa là
, thì đã biết đối
nhà này cơm mà

không phải như
em sắn trong thùng,
em vo nước, rồi
rau đã có cơm rồi.
vậy đâu. Bữa nào
rau ra dọt, chẳng
tội gì đời mới có
nhà bà già kia hỏi
à nói rằng: *Cơm
cậu. Song như
li bắc nước sôi
lỡ đời. Tôi cũng
h món nào, xin
0 phút đồng hồ
như nấu cơm*

la bên nói thàm
ong đồng lại biết
ày tôi bèn hỏi bà
ấy hiệu chỉ và
nó?

ra Nestlé hiệu
hà ai cũng có

a và bột sữa
ăn đỡ đói rồi
u nghe rất ngộ

Bà già nói rồi lăn cấn chạy thẳng vào bếp lấy
siêu bắt nước lên bếp chụm lửa hỏa hào, đoạn
chạy ra lấy sữa và bột-sữa đem vào, vì tôi muốn
đùng luôn hai món, đem vào bếp lút đút một
chập đầu chừng 10 phút, bèn đem ra hai chén
sữa lên hơi nguội nguội, 1 chén đặc 1 chén lỏng.
Tôi thỉnh luôn hai chén, hết một, kết đôi hết
rưng. Tôi bèn lấy ra hai cái đèn ơn cho bà,
đoạn tôi lại dâng bộ ván tôi nằm đợi cho bà
già dọn dẹp đồ đạc đem cất xong xuôi đặng bà
có thuật chuyện làm sao trong đồng biết dùng
sữa và bột sữa Nestlé.

Bà già bước ra ngoài trâu ăn ngọn ngoằm
và mời tôi hút thuốc. Tôi nói: *« Dạ! cảm ơn
bà thưa bà tôi có đây, xin bà ngồi lại mà
thuật chuyện bà đã hứa với tôi hồi nãy
đó: »*

— Á phải! Số là cách hai năm nay trong
làng đang kỳ-an, có rước bùa hát Annam đến
hát tiền thưởng tại đình ông Thần làng, thềm
hạ đờn bà đánh ông con nit trong các thôn lân
cận tới coi vô số.

Chừng vãn hát, nghe dưới mé sông có mấy
nói, lý hát ca xuống-om sòm, thì thiên hạ rừng
rừng chạy xuống coi, đèn khí dọn sáng lòa,
mây nói la in òi. Một hồi ai nãy coi mè, kể có
một ông tây ở trong mũi thuyền bước ra mà
nói tiếng Annam rằng: *« Tôi đây là người
thầy mật cho nhà hàng bán sữa và bột
sữa Nestlé ở Saigon sai lại đây kiếm cho
mỗi vị một hộp sữa và một gói bột Nestlé
hiệu Ô chim ăn thử cho, biết mùi, nhất
là để nuôi con nit lại càng tốt hơn nữa. »*

Nói rồi liền vác hộp sữa và bột liệng lên bờ,
thiên hạ áp nhau danh-xé vờ lạng vờ xôm.
Hương chừ nghe la rầy như vậy bèn sai
hương quảng ra bảo cả thầy phải nín, cùng ra
cồng chịu khó lãnh hết sữa và bột sữa mà
phát lại cho từ người, mỗi người một hộp sữa
và một gói bột, phát như vậy đến canh tư mới
rời.

Nhà nào đem ấy cũng có sữa và bột sữa nấu
nước sôi khuấy ra nam phụ lão ấu xúm lại ăn
rời đi ngủ. Vì ăn nó khỏe quá nên nhà nào
cũng ngủ đến đờn bóng mới thức dậy.

Thức dậy rồi ai ai cũng mau mau hỏi trẻ lấy
tiền xuống thuyền mua kẻ vại chực hộp sữa
người 3, 4, chực gói bột sữa; các chực và nhà
giàu mua đến 10) để dành mà xài.

Bởi ấy mà thiên hạ cả mấy thôn trong tổng
này ưa dùng sữa và bột sữa Nestlé.

Trong làng thấy vậy, có mười người giàu có
bèn hùn vốn lại mà lập một tiệm hàng-rất to
mua sữa hộp và bột sữa gói Nestlé hiệu

Ô-chim dặng bán cho nhơn dân xài, từ đó
đến giờ lời có bạc 1000 rồi. »

Tôi nghe nói vậy bèn xin bà già chỉ-tiệm cho
tôi đặng lại coi cho biết.

Tôi từ giả bà già và cho bà hết 4 con cừong
và 2 con cu-râm-ri rất mập.

Tôi đi một hồi đến tiệm, thấy thiên hạ đến
mua sữa và bột Nestlé rất đông. Có một
đều rất lạ là xem lại thì trong làng nay già trẻ
bé lớn gi đều phi nhĩ chẳng phải ốm gầy như
xưa.

K. L. C.

HÀI ĐÀM
(Le coin des rieurs)

Có một thầy đồ kia, học hành chưa
được bao nhiêu, mà tánh hay ngâm
thơ, và lại có tánh hay tham lam nữa.

Thầy ta nhà nghèo, mới đi vào
làng quê kiếm chốn dạy học mà hồ
khâu.

Đến cuối năm, chủ nhà tặng cho
được một tỉnh mật. Khi thầy trở về
nhà ăn tết thì đem tỉnh mật ấy về.

Thầy đồ gánh một bên tỉnh mật và
một bên thì đề vại ba viên gạch cho
đồng cân. Khi qua một cánh đồng
kia thấy hai con chó nó đang chắp
đuôi với nhau, thầy ta sanh bụng tham
mới nghĩ rằng: *« Nếu ta gánh hai con
chó ấy với một bên tỉnh mật thì đồng
cân hơn và ta lại lợi được hai vật ấy
đem về mà bán. »* Nghĩ như vậy thầy
ta mới bỏ mấy viên gạch đi mà xâu
một đầu đòn gánh vào hai con chó
ấy.

Không dè vừa nhắc lên vai thì chó
rả ra té xuống đất mà chạy mất, còn
tỉnh mật thì vỡ tan tành đổ xuống đất
ráo không còn chút nào.

Trời ơi! Rất hại cho thầy ta chưa!
Chó đã chẳng dặng mà lại mất tỉnh
mật.

Thầy ta ngẫm nghĩ một hồi rồi ngâm
một bài thơ như vậy:

*Thoạt bước chân ra thấy chó liền,
Thọc ngay đòn gánh quấy đôi bên,
Vần ngữ chó liền chẳng chó chấp,
Vỡ ngay tỉnh mật đáng quan tiền.*

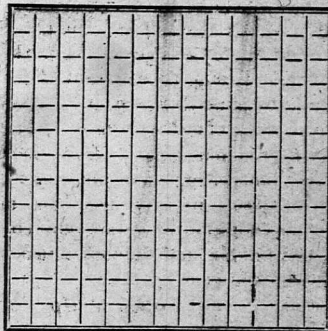
CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KHIỆN

(Jeux d'esprit).

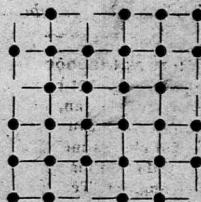
Bài số n° 20

Cái hình vuông sau đây chia ra làm 169
khoảng. Dùng từ số 1, đến số 169 mà đặt vào
cho đầy các khoảng rồi cộng ngược, cộng
xuôi, cộng ngang, cộng chéo cũng là giống
nhau.

Đầu Chợt lớn.



Giải Bài số 18



Tráng: Lê-thoại-Hà, Aux Mares;

GIA TRUYỀN TẬP

(Recettes utiles)

Cách giặt đồ mỏng

(Blanchissage du linge fin)

(Tiếp theo số 257)

Quần áo trắng mà mỏng thì thường
ít dơ, bởi vậy cho nên chẳng cần chi
dùng nước tách, (potasse), nấu nó.

Hãy chòa savon cho đều các quần áo ấy như cách nói về đồ màu hôm trước đó vậy.

Trong nước savon sau hết, thì mỗi litre nước phải bỏ chừng 25 cho tới 30 grammes **cristaux de soude** vào. Chớ khá đừng món này mà giặt đồ màu.

Còn như đồ thường, những là áo lót mồ hôi, nấp bàn, khăn lau mặt thì phải nấu với nước tách (potasse) mới dặng.

Cách nấu ít tốn cùng rất hay là trộn savon với **cristaux de soude**.

Thùng nấu quần áo có nhiều thứ, đều là bằng sắt xi kẽm dặng đứng sét ậu hư đồ.

Khi nào muốn nấu thì phải nhúng quần áo vào nước tách (potasse) trước đã rồi mới bỏ vào thùng mà chụm lửa lên. Chừng có hơi nóng thì nước tách trào lên mặt thùng rồi chùng theo quần áo mà trở xuống đáy.

Cứ việc chụm lửa cho thường trong ít giờ thì đủ.

Đoạn để cho nó nguội, rồi sáng ngày đem đồ ấy ra mà vò với nước nâu đỏ, rồi dùng nước lã mà xả. Như đem đồ xuống sông rạch được mà xả và chòa savon mấy chỗ chưa thiệt trắng, thì càng tốt hơn nữa.

Tiếp theo số 256

Cách dự trữ trứng gà trứng vịt. — Ở trong đông, hề muốn cho trứng gà trứng vịt khỏi thúi, thì người ta thường hay vùi, sắp lớp trong thùng. Hề một lớp tro, cát, cám hay là than thì một lớp trứng. Phải coi cho kỹ, đừng để trứng đụng nhau mà gặp hề.

Còn một cách nữa rất hay là lấy giấy gói trứng gà trứng vịt lại mà vùi trong rơm, hay là những nó trong nước vôi rồi đem ra lao cho ráo.

Đoạn, lấy nước-sơn thoa một lớp,

dặng dưng cho nước trong trứng bay hơi ra ngoài và khi trời dưng lợt vào trong trứng.

Còn như muốn dự trữ rau cỏ, thì trước phải bỏ nó vào một tấm vải cho sạch mà rảy cho ráo nước, hay là đem ra phơi ngoài nắng, hoặc trong lò cũng dặng vậy.

Nay ít dưng cách đó họ lại bỏ rau vào hộp, dặng nấp lại mà luột cho chín, rồi mới đem phơi, chớ không phải như cách nói trước đó vậy đâu.

Người ta dự trữ củ cải, hay là khoai tây cũng dặng vậy, hề sắp nó có lớp trong thang đá hoặc than củi thì tự nhiên chẳng hề sợ thúi. Để nó trong cát khô cũng được, nhưng phải coi chừng đừng chớ rề nó giáp nhau.

Chư-tôn hãy coi theo mấy cách nói trên đây mà làm thử, thì chắc sao chư tôn cũng sẽ dặng toại chi chẳng sai.

THƠ TÍN VẮNG LAI

(Petites correspondances)

M. H. Vinh-châu. — Truyện Truyện kỳ man lục mà dịch theo ý ngài muốn đó sợ khó nghe chăng. Chớ Bồn-quán cũng hết lòng vịnh, theo chữ nhỏ cho mọi người muốn học đó theo cho dễ.

N. V... Quới Điền. — Túc hạ sợ ý sao trước khi mượn đất cắt phố không coi cho rõ người cho mượn ấy có phải là chủ thiệt hoặc là người tá đất công-thờ hữu hang. Nay quan định sao phải nghe. Có thiệt hại thì cứ kể lạt-tố là kể cho mượn quá quyền mà trách lấy.

M. Lâm-th. Ch... Rach-giá. — Bồn-quán không rõ Túc hạ thuật việc hư thiệt đường bao. Nhà nước rất công bình, có ưc việc chi thì đến quan chủ tỉnh mà than van thì ngài chẳng hề điềm nhiên đâu.

Ngày 28 tháng chạp năm 1907.

Bà B. là bảo sản nhất hạng ở thành Bordeaux đường la Rousselle môn bài số 49, gửi đến, nói như vậy:

Tôi thường dùng bột sữa hiệu Nestlé mà nuôi đàn bà đẻ và con nít mới lọt lòng, nhờ

bột và sữa Nestlé ấy mà mẹ con thường dặng bình an vô sự. Tùy thích theo ý ông, như ông muốn lấy cái thơ này mà các báo cho thiên hạ biết, thì tôi cũng vui lòng, mà chịu vậy, dặng cho người ta biết mà dùng bột và sữa của ông, nhất là mấy bà mấy thím muốn cho con mình dặng sức khỏe thì phải cho nó thường dùng vật thực ấy.

QUAN TỰ DẠNG PHÁP

Graphologie

(Có mua như-trình thì xin đoán tuồng chữ được; phải gửi theo một cái nhân gửi báo tên của mình).

M. K. Định-chi. — Tánh tình thuận hậu, ở ăn chất phát. Phải đèn sách cố công thì có thuở an nhàn thân phận. Những đều lận đận, họa gởi tai bay, tuy là làm nhọc lòng kia, chớ chung cuộc vô tai tịch sự, là vì mạng hảo tâm hảo phát đạt vinh huê lão.

TÒA XỬ VIỆC THƯƠNG MẠI

Tỉnh thanh sở công-ty Vạn-thuận-An

LỜI RAO CHO CÁC CHỦ NỢ HAY :

Rằng mấy người chủ nợ trong vụ tỉnh thanh sở công-ty Vạn-thuận-An ở tại đường Quai de Mytho môn bài số 218 Chợ Lớn, phải đích thân, hoặc sai người thế hành, trong ngày thứ bảy 18 Janvier 1913, ba giờ chiều về trụ tại Tam-Tòa Saigon nơi phòng nhóm, dặng có Hủy-án-Quan chủ tọa mà suy tính về việc phân kỳ cho công-ty ấy trả nợ, dặng xem xét sổ sách và bản tính coi phải dời thay thanh-lý-quan hay là lưu dụng.

Quan Chánh-Lực-Sự, POCHONT.

Hủy-án-Quan : M. L. ROUSSEAU.

Thanh-lý-Quan : MM. DE PUYCHAUMEIX & ROBERT.

CÁO BẠCH

Nam-kỳ thương cuộc đi cốc mẽ vi đại tôn; trong các vật hóa thổ sanh; có món lúa gạo là đầu mối lớn, ấy là huyết mạch của dân sanh trong bần xứ.

Song cách bán lúa tại bộ làm cho các chủ điền mất lợi nhiều lắm. Vì các ông sợ

việc ch...

lòng d...

Tôi l...

là tới...

Thi d...

Như c...

thời t...

thời t...

thời t...

Có g...

Kinh c...

thành c...

rao m...

được c...

SẢM-NHUN...

BỘ T...

HỘI-D...

THIÊN-TH...

việc chở chuyên khó nhọc cam go nên cam...
ng dễ lợi ấy về tay các Chành.

Tôi lấy làm tiếc, nên này tôi bằng lòng vì...
sự ích lợi chung mà xuất lực chẳng nề...
công lao mệt nhọc, trước là giữ cái lợi,
khỏi mất cho chư-lôn.

Là tôi xin bao bọc chài và bạn, cho...
dặng chỗ lùa thẳng tới nhà máy mà bán;
thì cái lợi của chư-tôn tôi chắc chẳng mất.

Thì dụ chư-tôn tôi bán tại nhà máy Chợ...
lớn, giá 3 \$ 50 một tạ, còn bán tại vựa thì...
có 3 \$ 30 một tạ, có phải mất một tạ là (0 \$ 20)...
hai cái; còn như một ngàn tạ thì mất hết...
(200 \$ 00) đồng, v. v. Như ghe chở được...
2.000 tạ, số hụi chừng 200 \$ 00 đồng; thì chư-tôn...
cũng có lợi 200 \$ 00. Nếu lùa lên giá...
luôn thì khá; như vậy cái lợi đó còn niều...
lại được cho chư-tôn, và lại những đũa...
bạn chèo ghe, là những dân nghèo, nó cũng...
có công việc.

Như chư-tôn có lòng tin cậy muốn cho...
tôi bao chài và bạn, xin gởi thơ đến mà...
thượng nghị: Thì tôi sẽ định giá chắc chắn,
trả lời lại cho chư-tôn việc ưng thuận nhau...
xong rồi, tôi sẽ lập tức cho ghe đến trước...
bến chư-lôn mà chở lùa; còn vật nào khác...
nữa chư-tôn kêu bao chở cũng dặng; Vì...
tôi có thể kêu bạn và ghe được mỗi một...
năm chừng trên (300 trăm) chiếc chài.

Nếu chư-tôn không người coi cân lường,...
thì tôi cũng ra công giúp được cho, tận...
tình, lại như chư công mà khứng dờn gót...
ngọc đến nhà tôi mà thượng nghị, thì đều...
càng tốt hơn bội phần.

Có gởi thơ thì đề như vậy:
HỒ-minh-Mẫn, Bình-Tây, Chợ-lớn.

CÁO BẠCH

Kính cáo cùng đồng bạn chư quận, chư...
châu, xin có lòng cố cập cho bạn đồng loại...
thành cuộc Thương trường. Vì chúng tôi...
mới lập tiệm thuốc bắc tại chợ Béntre cũng...
còn đề y hiệu Tư-bình-Đường như đã có...
rao mấy kỳ trước rồi. Nay còn chế thêm...
nhiều món thuốc không khác gì phương...
được của Âu-châu; bán ra như sau này:

Thuốc nước
SÂM-NHUNG-BÁC-VỊ (từ ve 90 grammes mỗi ve) 2 \$ 00
Bán một lần 5 ve giá 1 80
Ai mua 1 lần trọn 10 ve thì giá 16 00
Trộn một litre (ve lớn) thì 14 00
BỔ TÌ (thuốc này tiêu bổ rất hay), mùi ngọt
1 ve 90 grammes thì bán 0 35
5 ve 1 \$ 50. - 10 ve thì 2 \$ 50. - 1 litre 2 \$ 00
HỒI-DƯƠNG CỬU-CÁP (1 ve 90 grammes) giá. 2 00
5 ve. 9 \$ 50. - 10 ve. 17 \$ 50. - 1 litre 14 \$ 00
THIỆN-THỜI bán lẻ mỗi ve. 0 45
10 ve. 3 \$ 80 | 1 litre. 3 50

DI-TINH-BỒ-THẬN mỗi ve 90 grammes giá. 1 00
10 ve. 8 \$ 00 | 1 litre. 5 00
THẬP-TOÀN-CỐ-BỒN mỗi ve (90 grammes) 2 50
Bán 5 ve. 11 \$ 00 | 10 ve. 20 00
1 litre. 18 00
SÂM-NHUNG-TU-THẬN mỗi ve. 2 50
10 ve. 20 00
RUỒU-THUỐC-BỒ-THẬN mỗi ve. 1 00
5 ve. 4 \$ 50 | 10 ve. 8 00
RUỒU-CHƯƠNG-TỬ mỗi ve. 0 40
5 ve. 1 \$ 75 | 10 ve. 3 00
RUỒU-CHƯƠNG-TỬ 1 litre. 2 00

Thuốc cao
THANH PHÉ HÒA ĐÀM (bản từ hộp bằng sành
90 grammes) 0 \$ 40 - 10 pots. 3 \$ 00
NHỊ LONG GIAO mỗi ve (pots) 1 00
5 pots. 4 \$ 00. - 10 pots. 7 \$ 00. - 1 litre 6 \$ 00
LỤC VỊ (chánh bổ âm) mỗi pot. 0 60
10 pots. 4 \$ 50 - 1 litre. 3 50

Thuốc hườn
THUỐC NHI HOÀN (bản từ hộp thứ 100 hườn
5 hộp (hộp chữ theo kiểu Langsa) 2 00
10 hộp. 3 \$ 50 - Hộp lớn. 1 \$ 00 - 10 hộp 7 \$ 50
THẬP THẦN ĐINH (thuốc này trị bệnh đau
bụng khi nghẹt.
1 hộp 0 \$ 50 - 10 hộp (kiểu Langsa) 4 00
ĐẦU BẠC HÀ (mỗi ché hiệu lăm) chánh trị từ
thời cầm mào, mỗi ve 0 \$ 20. - 10 ve. 1 50

Có gởi bán tại các tiệm như sau này:
Mỹtho. - Nam kỳ khách sạn.
Saigon. - Tục tỉnh khách sạn.
Nam-vang. - Tiệm Lý-hữu-Dur.
Phan-thiết. - Tiệm Liên-thành thương quán.
Cần-thơ. - Nhà biện thầy cai Định báo.
Cái-ràng. - Tại nhà Xã-long.
Longxuyén. - Tiệm Nam-thái-Hóa.
Bắc-liêu. - Nhà M. Ông (Vĩnh lợi).
Đài-ngải. - Nhà Trần-phong-Niên.
Sóc-sài. - Nam-thái-Hưng.
Mỹ-nhon. - Tiệm Nghĩa-thành-Đường.
Thủ-dầu-một. - Nhà Trần-trung-Hiệu.
Ai muốn gởi tại Béntre mà mua ít nhiều
gì tôi sẽ gởi tới nội kỳ tàu không sai.

Chư vị đã gởi bạc

Hồn quán lấy làm cảm ơn chư vị kê ra sau này, vì có...
lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhứt-trình...
che Bồn quán; ấy là sự giúp cho Bồn quán mà lo đều...
hứa ích mướ mang cuộc vãn minh.

Số phát
nhứt trình
Số mandai
1623 L. Pnomphen mandat 5 \$ 385.877
1189 L.M.K. Sóc-tráng 1.75 382.677
806 R.P.T. Banam 5 547.382
256 T.H.Đ. Béntre 5 336.774
577 L.N.X. Giadinh 5 606.462
1181 V.H.N. Sóc-tráng 5 382.717
790 T.N.V. Cũibe 5 356.157
1296 N.Q.N. Tây-ninh 5 378.246
1513 N.H.L. Vinhlong 5 382.330
431 T.K.H. Cánhtho 5 382.333
1524 N.V.Y. Vinhlong 5 383.161
1525 N.K.L. id. 5 383.337
9 Đ.V.M. Phan-Thiết 5 383.276
1469 H.K.H. Trávinh 5 377.908
1470 T.T.K. id. 5 381.217
791 P.V.C. Mỹtho 5 383.161
721 H.T.M. Longxuyén 5 390.288
893 N.T.X. Rạchgiá 5 374.576
21 Đ.T. Quảng-Trị 5 386.415
154 L.N.K. Bắeliêu 5 389.005
760 H. Mỹtho 5 383.168
180 Đ.H. Bắeliêu 5 381.182
318 Đ.Q.N. Béntre 5 383.696
676 Đ.V.N. Hátien 5 347.313
506 T.C.P. Chợtrón 5 374.844
432 L.V.H. id. 5 383.150
433 B.V.C. par I.R.C. Cánhtho 15 388.274
434 Đ.Q.D. id. 5 383.150
792 D.T.N. Mỹtho 3 383.150
712 C.K.C. par C.K.C. Núi-Sập timb. 3
bạc mặt 5 \$
358 L.V.S. Biénhoa 5
110 O.V.C. Sađéc 5
359 N.H.L. par T.D.T. Biénhoa 5
580 P.K. Giadinh 5
2 R.P.C. Phan-Thiết 5
6 R.P.T. Hué 5
578 P.Đ.S. Giadinh 5
1190 H.N.G. Sóc-tráng 5
1072 L.T.K.S. Saigon 25
645 R.P.D. Gòcong 5

SERVICE DES MESSAGERIES FLUVIALES DE COCHINCHINE

(Hãng Tàu Lục-tinh)

Đường Bangkok
Tàu Donai chạy 24 Janvier, 3 giờ chiều
Đường Cao-man
Tàu Namvian chạy 14 Janvier, 9 giờ tối.
Mékong chạy 16 9
Battambang chạy 18 5
Đường Lục-tinh
Tàu Hainan chạy 13 Janvier, 9 giờ tối
F. Garnier chạy 15 9
Mouhot chạy 17 8

Đường Lào
Tàu Namvian chạy 11 Janvier, 9 giờ tối.
Battambang chạy 18 5 giờ
Đường Cap & Barla
Tàu Nanky 12 Janvier, 6 giờ 30 sáng.
chạy 13 9
14 8
16 8
17 9
18 trưa 12 giờ.
Đường Tây-ninh
Tàu Khner chạy 16 Janvier, 8 giờ tối.
Saigon, le 11 Janvier 1912.
P. le Directeur de l'Exploitation,
MARGUERITE.

THƯƠNG TRƯỜNG

TẠP VẬT XUẤT CẢNG KÈ RA SAU ĐÂY (Prix à l'export.)

(Từ ngày 19 décembre tới 3 janvier 1913.)

Dầu	rà lớn	th. chưởng	23,000	hạng nhứt	63 tạ 400	3.50 tới 365,000	Tôm khô	nhứt hạng	tạ 64	từ 408 tới 465,000
Vên-vên	rà nhỏ	id.	27.00	Bong-bông	id.	230 tới 250.00	không vỏ	nhì hạng	tạ 68	từ 25 tới 35.00
Huỳnh	rà vuôn	id.	12.50	ca.	id.	từ 120.00	Tôm khô	còn vỏ	tạ 60	từ 30 tới 35.00
Sao	rà lớn	id.	55.00	Heq sông	id.	80.00	Vàng nhựa	hạng nhứt	60 k. 400	135.00
	rà vuôn	id.	30.00	Cá mận	hạng nhứt	100 kilos	Đầu phụng	hạng nhì	id.	100.00
Củi thối	1 tạ	1 th. chưởng	2.00	Máy	id.	12.00	Hột sen	id.	id.	14.00
	vàng	id.	2.00	Muối	id.	8.00	Dầu cá	id.	id.	6.00 - 7.00
Cây màu	vàng lọt	id.	2.50	Tần châu	id.	8.00	Mỡ heo	id.	id.	9.80
	đỏ	id.	1.50	Mỏ cây Batri	id.	5.00	Dầu phụng	id.	id.	23.00
	sậm	id.	1.25 tới 1.50	Cửa Hàn	id.	0.90	Dầu dừa	id.	id.	40.00
Gạch-tiểu	1 muôn	id.	85.00	Ngôi nhom	id.	từ 360 tới 400.00	Cao mên	id.	id.	33.00
Gạch	nhứt	1 trăm	9.50	Nam vang	id.	340.00	Cau	id.	id.	4.50
ment	nhì	id.	3.50	Vùng	id.	từ 350 tới 470.00	Xương trượng	68 kilos	id.	25.00
	có lỗ	id.	9.50	Vùng	id.	từ 360 tới 480.00	Ngà voi	60 kilos	id.	700.00
Bạch đầu	nhứt, nhì	tạ 60 k. 4	từ 125 tới 200,000	Vùng	id.	450.00	Bắp trắng Nam kỳ	100 kilos	id.	4.25
khẩu	sa cạ	id.	40.00	Ngôi móc	1 muôn	id.	Bắp đỏ Bắc kỳ	id.	id.	4.25
Sáp	id.	id.	từ 70 tới 85.00	Ngôi đại	id.	75.00	trấu	tạ 68	từ 24 tới 32.00	
Cao-su	Annain	id.	140.00	Ngôi Bắc kỳ kiểu Langsa	id.	55.00	bỏ	id.	từ 40 tới 50.00	
(nhựa thun) Léo	id.	id.	2.50	Dừa miếng khô	id.	57.00	nai	id.	id.	60.00
Trứng cá (mắm)	id.	id.	1.35	lật hột	tạ 45	12.00	Hồ-tiểu vỏ	có giấy	1 th. chưởng	28.00
Vôi	id.	id.	0.95	Bông vải	tạ 40	34.00	không giấy	id.	id.	23.00
Vôi Bắc kỳ	100 kilos	id.	1.35	nhà máy	tạ 63	13.10	Tiểu sọ	id.	id.	68.00
Sừng	trâu	tạ 45	17 tới 20.00		id.	39.00				
	bò	id.	19.50 tới 20.00							
	nai	id.	32 tới 35.00							

HÀNG NHẬP CẢNG (Prix à l'import.) - Vải Langsa và Hồngkông

- 1. - Vải quyền trắng bề khổ 8 tấc, 8 tấc rưỡi (26 da) da là thước Hồng-mao có 9 tấc Langsa) một cây giá từ 2,90 tới 3,80
- 2. - Cũng thứ đó mà 7 tấc 8 bề khổ (49 da) từ 4.95 tới 6.90
- 3. - Vải quyền trắng bề khổ 7 tấc 8, 8 tấc (26 da) từ 2.90 tới 3.50
- 4. - Vải quyền trắng bề khổ 8 tấc, 8 tấc rưỡi (20 da) từ 3.00 tới 3.00
- 5. - Vải hiệu Shirting 8 tấc, 8 tấc rưỡi (40 da) từ 6.20 tới 7.60
- 6. - Vải hiệu Ma-da-po-lam 7 tấc, 8 tấc (24 da) từ 3.50 tới 4.45

BỘ KHÍ DỤNG (Métaux)

Thiếc để rèn dao	00 kilos	20\$00	id.	hạng nhứt	200 kil. c.s	23\$00	Dầu hắc	1 thùng	15\$00
id. mỏng	id.	35.00-37\$00	id.	hạng nhì	100 kilos	1.06	Cây	1 kilo	0.23
id. mềm hơn	id.	11.25	Thuốc trừ độc	id.	id.	id.	Dầu	id.	id.
id. nguyên thùng	1 thùng	7.00	Crésyl Jeyès.	id.	1 litre	2.50	Castor.	1 thùng	26.00
Bá bằng hiệu Angers	id.	109.00	THAN BẮC	id.	id.	45.00	Lin sồng.	100 kilos	75.00
có móc	1 thiên	109.00	hiệu Cardif	id.	1000 kilos	id.	Lin chin	id.	85.00
Gạch ống Marseille	id.	77.00	id. Nhứt-Bôn	id.	id.	12.50	Cxit	id.	id.
id. cát làm lò	100 kilos	13.00	id. Bắc-kỳ	id.	id.	45.00	Bạn riá	100 kilos	38.00
Gạch ciment	id.	id.	CIMENT LANGSA	id.	id.	id.	Miêng	id.	29.00
id. hạng nhứt	id.	6.50	Hiệu Dragon Bắc-kỳ	1 ngàn kil.	id.	65 fr.	Ông.	id.	30.00
id. hạng nhì	id.	3.50	Hiệu Demarle de Lon-	id.	id.	75 »	Nước sơn vàng	id.	id.
id. có lỗ hạng nhứt	100 kilos	6\$50	quey & C ^o số 3	id.	id.	75 »	Màu, thủy theo hạng	1 kilo	0.50-1.00
id. có lỗ hạng nhì	id.	3.00	Hiệu Pavin de la Farge	1 thùng	6.50	85 »	Đựng trong thùng	id.	id.
Giấy xiêm để chưởng	1 thước	chượng	id.	1000 kilos.	id.	45.00	k. de Zinc V ^o M ^o broyé	id.	id.
id. hạng nhứt	id.	85.00	Vôi xây dưới nước	id.	id.	id.	en pat.	id.	75.00
id. hạng nhì	id.	75.00	Pavin.	650	id.	id.	Singapore.	100	45.00
Đống màu vàng	100 kilos	95.00-115.00	Vôi hiệu Dragon trong	1 bao 100 k.	id.	id.	Máy Singapore	1 tạ	19.10
Đống vỏ cua	id.	115.00	bao	1 thùng 25 k	0.90	id.	Kềm sắt miếng.	100 kilos	130.00
id. dùng gác ghe	id.	110.00-115.00	Dầu sản Langsa.	100 kilos	17.00	id.	Kềm thép	id.	13.50
id. miếng	id.	id.	Sắt hiệu Creusot	id.	id.	id.	Ngôi Marseille	1000	75.00
Giấy gói gai trắng	1 kilo	0.70	SẮT BẮN	id.	id.	id.	Ván mỏng	100	20.00
id. chỉ kem	id.	0.40 - 0.50	Sắt hình chữ T.	id.	12.00	id.	Kềm lá để gác ghe	100	42.00
Giấy gói nhôm dậu	1 kilo	0.63							
Thuốc trừ mối									

RUỢU (Vins et liqueurs)

Absinthes			Larue Frères	thùng 15 ve	14.00	Champagnes			
Berger	1 thùng 12 litres	45.50	La Lorraine	id.	13.50-17.50	Léon Chandon.	12 ve	50.00	
Cusenier	id.	16.50	Pilsen	id.	29.00	id.	24 ve nhỏ	56.00	
Pernod fils	id.	14.00	Stout Chat	thùng nhỏ 96 ve	29.00	Asti Garcia.	12 ve	20.00	
Dubied	id.	52.50	id. le Loup	thùng nhỏ 84 ve	25.25	id.	24 ve nhỏ	48.00	
			Dragon	24 ve	id.	id.	12 ve	46.00	
Bières			Bitters			12.60	Veuve Clicquot.	12 ve	46.00
Gruber	thùng 48 ve	16.75	Amer Picon.	12 ve	21.00	id.	24 ve nhỏ	48.00	
Nhứt-bôn	id.	16.75	Secrestal	id.	id.	36.00	Tisane Marquis de Bergey	12 ve	9.00-11.00
id. hiệu Kilra	id.	18.00	Cognacs			id.	id.	10.75	
Phénix	thùng 36 ve	8.50	Dejean	12 litres	11.50	Tisane Phénix.	12 ve	27.00	
Volten	id.	8.50	Jules Rohin.	id.	19.50	id.	24 ve nhỏ	38.50	
Gruber colonial	id.	24 ve				St.-Marceaus	12 ve	35.00	
						id.	24 ve nhỏ	38.00	

janvier 1913.

từ 408 tới 465.00
từ 25 tới 35.00
từ 30 tới 35.00
135.00
100.00
14.00
6.00 - 7.00
9.80
9.00
23.00
40.00
33.00
4.50
2.50
4.00
25.00
700.00
4.25
4.25
từ 24 tới 32.00
từ 40 tới 50.00
40.00
60.00
28.00
23.00
68.00

từ 3.00 tới 3.00
từ 6.20 tới 7.60
từ 3.50 tới 4.45

15.00
0.23
26.00
75.00
85.00

38.00
29.00
30.00
0.50-1.00

75.00
45.00
19.10
13.00
13.50
75.00
20.00
42.00

50.00
56.00
20.00
48.00

46.00
48.00
9.00-11.00
10.75
35.00
30.00

Rượu ngọt			
Cassis Guillot	12 ve		
Cararouse Garnier	id.	40\$00	
Caracao Cusenier	id.	20.00	
Caracao Rocher	id.		
Bạc hà Gel	id.	23.00	
id. Cusenier	id.	18.50	
Vieux Kirsch de Zong	1 ve	4.20	
Kirsch Cusenier	12 ve	17.00	
Pères Chartreux vàng	id.	47.50	
id. xanh	id.	55.00	
Fraisie Cusenier	id.	18.50	
Rượu mạnh			
Whisky Usher's Extra	id.	20.00	
id. White Horse Collar	id.		
id. Peering Blend	id.	22.00	
id. John Bull & Co.	id.	24.00	
id. Peacemaker	12 ve		
id. James Munro	id.	46.00	
id. Gaelic	id.	22.00	
id. House Lords	id.	21.00	
id. Wat 69	12 ve	24.00	
Cherry-Brandy Rocher	12 ve		
Cherry-Brandy Cointreau	id.		
Cherry-Brandy Peter Morning	id.		
id. M. B. R.	12 ve		
Guignolet Cointreau	id.		
Menthe verte Rocher frères	id.		
Crème de Menthe M. B. R.	id.		
Triple sec Cointreau	id.		
Rượu Quinquina			
Dubonet	12 ve	15.60	
Gentiane	id.		
S' Raphaël	id.	13.50	
Rượu rom (rhum)			
Mana	12 ve		
S' James	id.	24.50	
Des les	id.	17.50	
Negrila	id.	16.00	
Cocktail W. Firth	id.		
Marc L'héritier Guyot	id.		
Rượu vng-Mit (Vermuth)			
De Turin	12 ve	9.00-10\$00	
Noilly Prat & C ^o	id.	12.00	
Dollin	id.	5.00	
Rivoire	id.	10.50	
Cinzano Torino	id.	8.75	
Chambéry Cinzano	id.	8.75	
Rượu chát			
Médoc	12 ve	13.50	
De Neuchatel	33 ve	28.00	
Bianc haut Sauternes	id.	11.00	
Chau Laclotte (Lairille)	12 ve		
Chau Grangeueuve (id.)	id.		
Château de Frands	id.	8.00	
De Baydol	1 thùng	150.00	
De Bordeaux	id.	35.50	
Entre-deux-mers	id.		
Monferrand	id.		
Lairille	id.		
Samos fin	id.	15.00	
Madère Rivoire	id.	7.50	
Malaga Rivoire	id.	7.50	
Muscat de Frontignan	id.		
Rivoire	id.	7.50	
Madère Gontrand	id.	8.00	
Muscat Gontrand	id.	8.00	

Malaga Gontrand	1 thùng	8\$00
Moscato d'Asti Cinzano	12/1	15.50
id.	24/2	18.25
Asti spumante Cinzano	12/1	16.00
id.	24/2	19.00
Dầu ăn		
Bessède	12 ve	14.00
Carol	id.	4.50
L'Univers	id.	
Robert	24 ve nhỏ	9.75
Artaud frères	12 litres	
Rainaud	id.	
id.	24 litres	
Unique	12 ve	
Servanes	12 litres	
Giấm		
Dessaux	1 thùng	26.00
Hộp quet		
Bên-thuy một thùng		
700 sản mỗi sản 10		
hộp	id.	59.50
Nhut-bôn 50 lổ mỗi lổ		
144 hộp	id.	67.00-72\$00
Dầu Alcool de Menthe		
Ricqlès	100 ve nhỏ	165.00
Blanc d'Espagne một		
thùng lổ chùng 250		
kilos	id.	13.00
Nút ve 10.000 cái	id.	
Bonbons Pascall's	1 chục	5.00
Bên city	1 thùng	6.00
Café	1 tạ	70.00
Mỡ sữa		
Bretel	100 hộp	
Allcard	id.	55.80
Demagny (Isigny)	100 hộp nhỏ	64.00
Lepelletier	id.	
Australien	1 hộp	
Thuốc Ci-gà		
Bordeaux	10.000 điếu	80.00
Luxembourg	100 điếu	5.50
Manille Habanos	1.000 điếu	35.00-50.00
Côronas	id.	
C ^o générale tabacos	id.	
Filipinas	id.	
Garcia	50 điếu	4.75
Eminente	id.	6.00
Thuốc vắn		
Bastos	1.000 gói	112.00
Africaines de Wild-West	id.	87.00
Áigle 100 gói 20 điếu	100 gói	7.25
id. 10 điếu	id.	4.25
Myriadie 100 gói 10 điếu	id.	8.00
Globe 1000 gói 20 điếu	id.	96.00
id. 2000 gói 10 điếu	id.	77.00
id. id.	id.	75.00
Dollar 1000 gói 20 điếu	id.	77.00
id. 2000 gói 10 điếu	id.	110.00
Divia 1250 gói 20 điếu	id.	2.50
Egyptiennes marque Dubéc	id.	2.20
id. Clysmo	id.	6.00
Chanvre de Chine gal	1 tạ	10.50
Corned Beef thịt bò hộp	24 ve	6.75
Nước suối, Apollinaris	24 ve	6.75
Apollinaris	48 ve nhỏ	7.75
Evian source Cachat	60 ve	
Minérales St.-Just	50 ve	
St.-Parize le Châtel	id.	9.75
Minérales Banzai	48 ve	12.00
id.	48 ve nhỏ	8.00
Tansan Soda	id.	9.00
id. Limonade	id.	11.00

Pougues	16 ve	5\$00
Contrexeville	5 ve	25.00
Bussang	48 ve	42.00
Bột		
Lion vert	50 bao	4.90
Lion bleu	id.	4.75
Gambier	1 tạ	12.00
Vert, bleu, rouge et noir	id.	4.25
Bao bột		
Bao n ^o 2 cân mỗi 1 kilog	100	25.00
id. 3 id. 0.850	id.	23.00
id. 4 id. 0.800	id.	19.00
Jambon d'York extra		
(đuôi heo)	1 cân	0.60
Jambon « Lethem »	id.	0.63
Sữa bò		
Concentré Nestlé avec sucre	48 hộp	31.78
Concentré Nestlé sans sucre	id.	27.50
Condensé La petite Fermière de fabrication française	id.	27.50
Naturel Natura	id.	8.00
Sterilisé pur, marque Ours	id.	25.00
Sterilisé condensé	id.	25.00
Sterilisé pur (Salva)	id.	9.00
Naturel sans sucre	id.	8.00
Norvégien Dahl	id.	9.50
Naturel de la Croix Rouge	48 hộp nhỏ	25.00
Condensé Salva crème	48 hộp	21.00
Condensé écremé Salva	id.	19.00
Lepelletier	48 hộp nhỏ	42.00
	24 hộp nhỏ	21.00
	12 hộp	19.00
Bột sữa		
Farine Lactée Nestlé	50 hộp	70.00
Cau khô		
Noix d'arc sèches	1 tạ	30.00
Dầu lửa		
Indes (Dr-gon)	1 thùng	4.45
(Chà-và) Couronne	id.	4.55
Néerlandais Ancre	id.	4.55
ses Croix	id.	4.25
Huê-kỳ Comet	id.	4.85
Amérique Cack	id.	4.75
Essence Shell	id.	4.45
Sardines (cá mới)		
En boîte 1/2	1 thùng	19.50-20\$00
En boîte 1/4	id.	27.00-29.00
Sauissions Lyon (dõi)	10 kilos	50.00
id. Arles	id.	42.00
Sagou		
En perles	1 tạ	6.00
En farine	id.	6.00
Đường		
Brut cristallisé	100 kilos	19.00-29.00
Raffiné en pains	id.	27.00-29.00
Cassé en boîte	id.	25.00
Bâtarde en poudre	id.	10.00
Vergeoise	id.	10.50
Sucré scicé C. Say	id.	29.50
Déglaçé Say	60 kilos	12.25
Abeille	100 kilos	
Bisardé bianchi St.-Louis	60 kilos	
St.-Louis	100 kilos	
Savon de Marseille (D-lap)	id.	35.00
Thuốc gói		
Tabacs Français de la Régie	1 kilo	3.30-3.40
id. Alger (globe)	25 kilos	54.00
id. id. (Gaulois)	id.	41.00
id. Dollars	id.	46.00

LÝ-TÀI-LUẬN

(Causerie financière)

Khuyến Annam tiết-kiệm (Tiếp theo)
(Education des Epargnants Annamites (Suite))

Phận sự của các Kiểm-soát phải-viên thật chẳng phải là làm lấy rồi đặng, cho nên mỗi khi chọn cử chức vị ấy thì trong Công-ti phải lựa-lọc cho hẳn-hỏi, phải người cho mực thước cho thông-minh cho chín-chắn chẳng xảo, chẳng gian thì mới đặng.

Còn các kiểm-soát phải-viên cũng phải hiểu rằng: cái chức của người ta cử đặt mình ấy là chức rất nhậm-trọng trách-đại với Công-ti lắm, chớ chẳng phải làm thường đâu; và trong cả Công-ti đều tin cậy mình mới 1 hủ cái phần việc rất hệ-trọng như thế, mà nếu mình chẳng lo lắng làm sao cho

xứng đáng chỗ tin cậy của người, thì sao phải đạo làm người cho.

Tuy nói rằng: mỗi năm phải mỗi đời các vị kiểm-soát phải-viên vì sợ dề lâu phải thân-thiết với các chức-việc trong quản-lý-ti mà sanh tệ, song cũng chẳng nên đời tất, mỗi năm phải để lại vài người cũ, vì người mới chưa quen việc trong Công-ti e cũng khó trong đều kiểm-soát lắm. Người cũ để lại ấy là có ý cho đặng thạo biết việc này đều kia hồi năm rồi mà phân giải cho mấy vị. Kiểm-soát phải-viên-mới đặng rõ đó mà thôi, chớ còn bọn Kiểm-soát phải-viên mới hoặc muốn đổi cách xét, đổi cách kiểm, cũng không sao, nếu mỗi năm mỗi đời đặng cách Kiểm-soát mới hoài, thì là một điều qui vô cùng đó, chớ vì để cách cũ e bọn Quản-lý trong Công-ti biết mà sắp đặt yếm-àn đều chi quấy đặng chẳng.

(Sau sẽ tiếp theo)

H. M. STOLL.

BANQUE DES VALEURS

(Phần hùn cổ ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL
Đường mé sông QUAI FRANCIS-GARNIER,
môn bài số 40 Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ khoán-cổ nghĩa là gì, ra làm sao, và phần-hùng cùng trái-khoản là gì? Có lẽ chư-tôn cũng không hiểu mấy hàng hùn hiệp buôn bán bày nhiều thứ giấy khoán-cổ ra làm sao?

Chư-tôn có lẽ không rõ rằng bạc của chư-tôn tiền tiền chất lút được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đủ mà làm cho chư-tôn đặng hùn vào các hãng Langsa, như là Hãng tàu đồ chạy biển, Hãng tàu đồ chạy sông, Hãng đặt vườn Đổng-dương, Hãng nước và đèn-khi, Hãng lập vườn Suzannah, Xa-trạch, Hãng cặm-cổ nhà đất vãn vãn. Và cũng đủ làm cho chư-tôn hùn lớn vậy.

Ấy vậy Hãng-bạc hiệp Banque des Valeurs sẽ trợ lực cùng chư-tôn mà cất nghĩa rõ ràng cho chư-tôn hiểu. Kể ngày nào chư-tôn đã hiểu cách hùn hiệp rồi thì Hãng-bạc ấy sẽ giúp chỉ chỗ chắc cho chư-tôn hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất phát thiệt hại cho chư-tôn.

Lâu nay chư-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta muốn lập cách chính-trị tương-y tương-y. Ấy vậy có sự chỉ làm cho người Langsa cùng người Annam tương-y tương-y nhau cho bằng sự hùn hiệp mà thâu lợi quyền cho nhau trong Lục-châu này.

STOCK HÀNG NÀO CỔ BÀN	NĂM MỞI lập hàng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thu vào	NOMBRE D'ACTIONS SỐ PHẦN HÙN	VỐN hùn mỗi hùn	DERNIER DIVIDENDE mỗi hùn chia lần chốt đượ	COURS GIÁ BÁN
Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đổng-dương (11 janvier 1913)							
Société Agricole de Suzannah	1907	150.000 \$	Piastres 390.000	3.000	Piastres 100		\$ 170. — Ventes et V.
	1909	150.000 » hùn	» 265.000	2.650	» 100		
	1910	400.000 »	» 290.000	4.000	» 100		
	1909	35.000 » obligations	» 19.250	350	» 100		
Société des Plantations d'Hévéas de Xa-trach	1910	Francs 2.300.000	Francs 2.300.000	23.000	Francs 100		» 200. — Nominal
	1911	» 1.000.000	» 1.500.000	20.000	» 100		Fr. 135. —
Société des Plantations d'Anloc	1912	» 1.000.000	» 1.500.000	30.000	» 100		» 135. —
	1910	» 3.000.000	» 1.500.000	30.000	» 100		» 95. — Vendeurs
Société des Caoutchoucs de l'Indochine	1910	Piastres 120.000	Piastres 90.000	1.200	Piastres 100		\$ 300. — Nominal
	1910	» 126.450	» 94.031 »	2.529	» 50		» 50. — Vendeurs
Cie Caoutchoutière de Gia-nhan	1899	Francs 300.000	Francs 1.000.000	600	» 100		» 100. — Nominal
	1909	» 700.000	» 750.000	2.000	» 100		» 50. — Vendeurs
Société générale des Hévéas du Donai	1909	» 1.000.000	» 750.000	2.000	» 100		» 100. — Nominal
	1909	» 1.000.000	» 750.000	2.000	» 100		» 50. — Vendeurs
Société Immobilière de l'Indochine	1894	Piastres 400.000	Piastres 400.000	800	Piastres 500		» 615. —
	1894	»	»	»	»		Act. ord. Piastres
Rizerie Orient	1884	Piastres 225.000	Đã thôi vốn lại rồi	225	850 payé		Ex. C 11 600 Nominal
	1908	Francs 500.000	Francs 500.000	5.000	1.100 Ex. C. 5		Ex. C. 8
Rizerie Union	1884	Piastres 225.000	Đã thôi vốn lại rồi	225	850 payé		Act. de jouissance
	1908	Francs 500.000	Francs 500.000	5.000	1.100 Ex. C. 5		2.025 piastres
Société Commerciale française de l'Indochine (Rauzy et Ville)	1908	Francs 500.000	Francs 500.000	5.000	1.100 Ex. C. 5		Marseille Fr. 90. —
	1908	» 500.000	» 500.000	1.000	» 500		Saigon, Pas de vendeurs
Rizeries Indochinoises (Haiphong)	1910	» 1.000.000	» 475.000	2.000	Francs 500		» 9. —
	1909	» 500.000	» 500.000	1.000	» 500		» 30 frs. pour 1911
Société d'oxygène et acétylène d'Ext.-Orient	1908	» 2.000.000	» 1.250.000	20.000	» 100		» 120. — Vendeurs
	1910	\$ 250.000 obligations	Piastres 250.000	2.500	\$ 100		» 100. — Nominal
La Bienhoa Industrielle et Forestière	1910	\$ 250.000 obligations	Piastres 250.000	2.500	\$ 100		» 95. —
	1911	» 30.000	» 30.000	300	» 100 Ex. C. 2		» 95. —
Société de Publicité et d'Affichage	1911	» 30.000	» 30.000	300	» 100 Ex. C. 2		» 95. —
	1911	» 30.000	» 30.000	300	» 100 Ex. C. 2		» 95. —
Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đổng-dương (14 décembre 1912)							
Cie Tramways Indochine. Société des Eaux et Electricité de l. C. Messageries fluviales de Cochinchine Banque de l'Indochine. Charbonnages du Tonkin. Messageries Maritimes. Chargeurs réunis. Union commerciale indochinoise. Distilleries de l'Indochine. Société Indochinoise d'Electricité. Société des Ciments Portland de l'Indochine. Cie de Commerce et de Navigation E.-O.	1.500 Ex. C. 22			43 50 fr. pour 1911		Francs 800. —	
	» 500 » 20			» 45 »		» 980. —	
	» 100 » 17			» 20 »		» 300. —	
	» 500-125 p.			» 50 »		» 1.005. —	
	» 250 Ex. C. 22			» 80 »		» 1.625. —	
	» 250 » 3			» 25 »		» 132. —	
	» 500 » 62			» 25 »		» 625. —	
	» 500 nouv.			» 300 »		» 300. —	
	Part (c. f. act.)			» 18 25 »		» 18 25. —	
	» 500 Ex. C. 25			» 45 fr. pour 1911		» 793 30. —	
	» 500 » 9			» 45 »		» 870. —	
	» 500 » 9			» 50 »		» 991. —	
» 500 » 7			» 9 25 »		» 189. —		
» 250 » 4			» 20 »		» 275. —		

TRÌNH

CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẶNG TƯƠNG:

TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỚP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỚP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỚP** làm vi: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỚP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngọt cổ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiết là một **VỊ-DIẾT-TRỪNG** quý lạ, nó tảo trừ các con trùng tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chư vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đên nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỎI MÀ MUA ĐAU ĐAU CỨNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp).

Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vôn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tôn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tới chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG.

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG SANH
VAN BỊNH
HỒI XUÂN
PHÂN NHƯỢC
VI CƯỜNG

NHỜ BỜ
THUỐC RƯỢU
HIỆU



ELIXIR GODINEAU

TRỞ TẠI TIỆM
G. RENOUX
kẻ truyền
HOLBÉ và RENOUX
Môn bài số
16, 18, 20, đường Catinat
SAIGON



Và tại tiệm SOLIRÈNE, đường Thủy-bình, môn bài số 245, Chợ lớn, cũng có bán

TIỆM LÊ-VĂN-VINH

Đường Catinat môn bài số 15, Saigon

Tại đây có bán đủ thứ thượng hạng và đủ cấp, đủ-dùng, thau, tam-khi đủ kiểu, đủ thứ; thay đều là của các tay thợ khéo làm tại Tiệm-chính ngoài Bắc-kỳ gửi về nên có thể mà bán rẻ đàng.

Vậy Lục-châu quán-tử ai có đến Saigon xin mời đến tiệm tôi xem, bởi, dầu muốn mua cũng chẳng cùng vô-cang, Tôi sẽ sẵn lòng vui-vẻ mà tiếp bạn đồng-ban.

LÊ-VĂN-VINH, kính cáo.

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TAU

Kính mời Chư-quí-có trong Thành-phố cũng các đưng hảo-tâm Qui-khách Lục-châu như Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thì nào, hay là mua xuyên lãnh hàng tau, xin niệm linh thần giúp nhau lấy thảo. - Tiệm tôi có thợ lúi, cắt, may đủ cách kiểu đương thời dùng; tiền công may và giá hàng dẽ đều nhẹ. - Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá lễ, xin đến may một lần thì rõ việc-khéo không. Lối vô lễ lạm mời, xin Qui-có niệm linh, đến giúp nhau cho nên cuộc.

M. NGUYỄN-HỮU-SANH,

110, quai Arroyo-Chinois (Cầu-ông-Lãnh).
(Gần gare xe lửa.)

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

NAM-VIỆT-SỬ-KY, chữ quốc-ngữ. Từ có nước nam đến tận trào.

Giá 0 5 60
Tiền gởi. 0 0 6

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SỬNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH **St-Étienne**

Mà Thôi

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường Catinat số 36 SAIGON

CÓ BÁN SỬNG
đủ thứ và đủ kiểu, BÌ,
THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ

và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẽ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin dẽ thơ như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat.

-VINH
Số 15, Saigon
... hàng và đồ
... kiêu, đồ thờ,
... làm tại Tiêm-
... có thể mà bán
... đến Saigon xin
... muốn mua cũng
... long vui-vẻ mà
... **VA, tỉnh cáo.**

HANG-TAU
... hành-phố cũng
... Lue-châu như
... cách kiểu thờ
... gầu, xin miếu
... Tiêm tới có thờ
... thờ đúng;
... nhệ. - Côn sự
... khoan quá lễ,
... khệ nhệ, đến
... **HỮU-SANH,**
... (Cầu-ông-Lãnh),
... (Lê-lưu.)

SCHNEIDER
SAIGON
... quốc-ngữ. Từ có
... 0 \$ 60
... 0 08

Số 36
... **SÚNG**
... , Bì,
... NG-HỒ
... giá rẽ
... vẩy:

SÁCH BÁN
Tai nhà in của M. Schneider

Petit Dictionnaire Français-Annamite. — Từ vựng có hình par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KY.	Pris
Broché bìa mỏng	6 \$ 00
Cartonné bìa dày	6 \$ 30
Địa dư mỏng học. — <i>Leçons élémentaires de Géographie</i> , par H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MẠI ...	0 60
<i>Leçons élémentaires de Géographie</i> , par H. RUSSIER:	
Premier livre: <i>La Province</i> :	
GIAPINH	0 35
LONG-XUYỀN	0 35
Deuxième livre: <i>La Cochinchine</i>	0 35
Đại pháp công thân. — <i> Livre de lecture en quốc-ngữ</i> , par LÊ-VĂN-THƠM	2 1 50
Lectures sur l'Histoire d'Annam en 3 livrets, par CH.-B. MAYBON et H. RUSSIER. — Chaque livret.	0 \$ 35
Nam viết sử ký mỏng học đệ bốn. — <i>Lectures sur l'Histoire d'Annam</i> , par CH.-B. MAYBON, H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MẠI.	0 60
Toán pháp — <i>Arithmétique élémentaire</i> par O. MOREL et TRẦN-PHÚC-LÊ	0 60
Grammaire Française. — Mẹo langsa Année Préparatoire, par LARIVE et FLEURY. — <i>Edition annamite</i> , par L. MOSSARD	1 1 60
Nữ tào. — <i>Devoirs des filles et des Femmes</i> , par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KY	0 \$ 25
Premières Lectures Scientifiques. — <i>Les corps bruis</i> , par H. GOURDON. — <i>Edition en français</i> . id <i>Edition en quốc-ngữ</i> . <i>Bát vật sơ độc nhập môn</i>	0 35
Kim-Vân-Kiều, <i>poème populaire annamite</i> , par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KY	1 00
Le même, avec illustrations de NGUYỄN-HỮU-NHIỀU (có hình)	2 00
Cách làm bánh và mứt Annam. — <i>Gâteaux et confitures annamites</i> , par Agnès NGUYỄN-THI-QUAN (couverture artistique) ...	0 40
Lectures Françaises, par A. CARRERE, Inspecteur des Ecoles en Cochinchine	1 00

Trị bệnh thiên thời
thì rượu bạc-hà
hiệu RICQLÈS
ALCOOL DE MENTHE DE RICQLÈS
là thần diệu




Phòng bệnh Thiên-thời chế nó vào nước mà uống thì nó khử hết các vật độc-địa trong nước.
Trị bệnh Thiên-thời chế nó cho nhiều vào một chén nước đường cho nóng mà uống thì bệnh mau thấy giảm thuyên.

PHẢI COI CÁI HIỆU CHO KỸ:
Alcool de menthe de RICQLÈS

ĐÃ 70 NĂM DANH TIẾNG
Đưa vào thành Paris năm 1900 và thành Bruxelles năm 1910 đều đáng thưởng siêu-dẳng.

Các nơi đều có bán và tại tiệm thuốc ông HOLBÉ và RENOUX Saigon cũng có bán tại tiệm thuốc ông SOLIERNE Cholon.

PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của ông lương-y GUILLIÉ



Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DẠI, BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÒ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay li m.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XÒ
nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhớ hạn bảo chỗ ở sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 2, ở tại đó thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

LƯƠNG MIÊU
TRANH LUẬN

(Thập ngũ nhứt chi hâu)

Hôm đó rồi Con mèo trắng dắt con mèo mun ốm về nhà ông Đại-phù-gia tưởng là giấu trên máng xối được, ai dè mắt nhăm mùa mưa, nên phải đem chàng va xuống nhà dưới trong ket chỗ để cuộc ky, mà nường ngụ một đôi ngày.

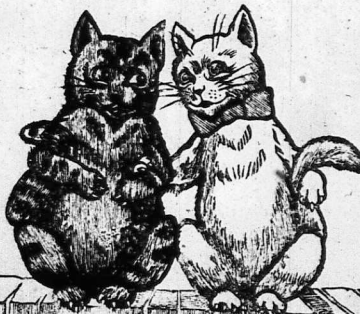
Mới bữa, hễ cậu đầu-hếp mở hộp sữa NESTLÉ nào cho trong nhà xài còn dư lại bao nhiêu bỏ quên đó mà đi ngủ, thì con mèo trắng bèn tha vô góc tối mà nuôi con mèo mun.

Mới hôm qua đây, con mèo mun lục soan đồ đặt trong góc tối mà chơi; bèn gặp được một miếng kiến bẻ của bé trẻ đây tờ gỏi nó quần hấy đầu trong lối đó. Anh ta bèn lấy mà soi mặt, thấy khác hình khác dạng, mập mập, đỏ da thắm thít mà lại lịch sự trai. Bởi vậy cho nên khi con mèo trắng tha sữa đến mà nuôi nó như mọi khi thì nó đứng dậy chào xà mà nói rằng: Thưa với ân-nhân!

Cách 15 bữa rày ân-nhân thấy tôi khôn nạn, tinh thần mờ mệt, thân thể hao mòn, bèn có lòng cố vấp, ra ơn đùm tôi về mà giấu nơi đây, mỗi bữa đều có tha sữa NESTLÉ cho tôi ăn (tôi vãi Phát trời phù hộ cho ông Nestlé sống lâu sức khỏe vì là người đại ân-nhân của thiên hạ nhưt là của đám mèo ốm gầy!

Nay tôi nhờ sữa NESTLÉ mà da thịt nở nang, tinh thần tráng kiện. Ông ân-nhân tôi nguyên ghi xương tủy, nghĩa đệ huynh đầy chất muôn thuở không quên.

Song le tôi chẳng lẽ giấu ân-nhân là tôi có một điều rất ngặt, khó chịu vô lời, chẳng phải vì ơn nặng của ân-nhân sánh tày non biển mà chịu không nói, song bởi..... tôi



SỮA ĐẶC NESTLÉ
VẮNG SỮA LẠI NHIỀU HƠN HẾT

tưởng lại ân-nhân cũng đã hiểu thấu đều ấy chứ chẳng không!

Số là khi tôi ốm e, xấu xa, gớm ghiê, từ chi rừ liệt, thân thể tẻ mề, thì không lẽ đến gần mà thấy mèo nhỏ nhỏ cho đáng, vì nếu mấy cô mà thấy mặt tôi, chắt sao họ cũng chạy trốn mất hết, vì chữ bản rất tệ vô cùng.....

Ân-nhân có nhớ tích Xả-Xuối người ta thuật trong tờ Lục-tính-tân-văn chăng?

Chớ như nay tôi nhờ uống sữa NESTLÉ nên diện mạo phương phi, hình dung tuấn tú, tốt hơn Chêc Côn nữa. Bởi ấy trong mình tôi sao nó bắt... bản thân chịu không nổi!

Ban ngày thì không nói làm chi, chớ lời tác quan thì thốn thức gan vàng, ngồi đứng chẳng an, ân-nhân ôi là ân-nhân!

Con mèo trắng. — Túc-hạ phiền việc chi xin nói cho tôi (tưởng)?

Con mèo mun. — Ân-nhân chưa hiểu sao! Hay là vị trong nhà các cô các cậu cưng ân-nhân, nay ân-nhân được chồ cao lương mỹ vị rồi mà quên cái tình thường ấy chăng, chớ nghĩ lại ân-nhân cũng còn lúc đương thời, tôi cũng ân-nhân cũng đồng

tràng, đồng tuế và đồng bào cũng không chừng, mà sao nay coi thể ân-nhân ki ôi tình mờ mịt, chẳng phải như mấy bợn kia hay ra việc phong tình huê nguyệt? Chớ phận tôi mười mấy bữa rày lấy làm khó chịu lắm đa ân-nhân à! Không ngao ngao được tiếng nào, cứ điềm nhiên mà chịu vậy.

Con mèo trắng. — Túc-hạ tưởng như vậy rất sai lầm, ấy là thường tình ai ai cũng vậy, hễ: *đôi com khát sữa tìm hem, no com sắn sữa lại thêm no kia.*

Thôi túc-hạ hãy tua khả kiếp xuống chốn gia đường, đừng tôi ra sức anh hào, ngao ngao vãi lối, bẻ gì các cô các cậu cũng sẽ đánh

lòng cho Túc-hạ làm đường từ chẳng không. Mà vì khi trước Túc-hạ hãy còn dã-man, nay biết chút đỉnh mùi đời thì phải biết giữ lễ nghĩa, chừng bôn phận xong xuôi rồi chừng ấy mặt tình trắng gió mơ!

Con mèo mun. — Đặc ý chơn đặc ý, hân oan thị hân can: Hè! đi anh đi: oan man đạt ló, lầu như phi.



eo trắng. —
n việc chi xin
trường?

eo mun. —
nra hiệu sao!
ong nhà các cô
g ân-nhân, nay
ược chi cao
vì rồi mà quên.
ong ấy chẳng,
ân-nhân cũng
rong thời, tôi
hân cũng đồng
bào cũng không
ế ân-nhân kl.ôi
nh như mây bợn
nh huê nguyệt?
y bữa rày lấy
nhân à! Không
nào, cứ điem

Tức-hạ tưởng
là thường tình
cũng vậy, hề:
m khát sữa
m, no cơm sắn
i thêm nọ kia.

tức-hạ hãy tua
ếp xuống chốn
ờng, đang tới
anh hào, ngao
i lối, bẻ gi các
ậu cũng sẽ đánh
chàng không.
y còu đã-man,
thi phải biết
ận xong xuôi
mơ!

hơn đặc ý, hàn
đi: oan man

RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ QUINA GENTIANE

Của Tu-viện SAINT-PAUL bảo chế

Là một thứ rượu bổ làm cho con người dặng trường thọ

Những người nào muốn dặng trường thọ và chẳng khi nào vương mang bệnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu Quina Gentiane này mỗi ngày một ly, trước khi dùng cơm.

Thứ rượu bổ này bảo chế hồi năm 1242, nghĩa là đã dặng hơn sáu trăm năm chục năm rồi, bởi tay ông DOM MANOEL là thầy tu, tại l'Ab-baye de San-Paolo viện.

Trong cả hoàn cầu đều dùng nó, và các danh-sư đồng dùng nó mà cho người bệnh uống.

Nhứt là trong xứ nóng nực, thì hay dùng nó hơn.



RƯỢU RHUM MANA

Trừ bệnh nóng lạnh, yếu nhược và thiên thời.

Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

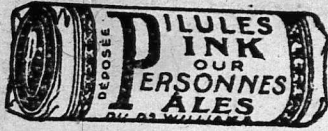
Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả, và hãy nài cho phải cái ve có đặng nhãn trắng.

CIGARETTES DIVA

Thuốc hiệu là Cigarettes Diva là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khô cổ, và khỏi mang sự bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thứ thuốc kia, song khói nó thơm tho và dịu lắm.

Mỗi một gói thuốc này đều có đề một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có đề một cái giấy Ban-Thường (Bon-Prime) cho không hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs, hoặc một sợi giấy lưng hay là một cây dù vân vân... Như ai dặng những giấy ấy, thì hãy đem tới hãng ông A. et E. Mazet môn bài số 10 đường Paul Blanchy Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không dặng, thì gửi thơ và miếng giấy mình dặng cho ông thì ông sẽ gửi món đồ của mình dặng đó lập tức.

Có một mình ông A. & E. MAZET ở đường Paul Blanchy môn bài số 10, Saigon, lãnh bán ba hiệu này khắp cả Đông Dương.



**Một phương rất hay
để trị bệnh đau bao tử
(TÍ-BÌNH)**

Thuốc nào mà trị chứng tí-bình được thì là một vị thuốc quý báu trên đời.

Những người nào hay đau cái bệnh tí-bình nên chóng chóng đến mua thuốc **Pilules Pink** (bỏ hoàn linh đơn). Phải ráng mà nghe lời uống thử thuốc này thì chẳng bao lâu ăn biết mùi, uống biết ngon, toại thừa chi con người. Thuốc **Pilules Pink** này, nó bổ huyết và nó khai vị cách mạnh mẽ vô thường. Bởi vì sự yếu đuối liệt lão cho nên tí-bình nó biếng nhác, nay mình uống thuốc **Pilules Pink** vào, thì sự ăn uống sẽ trở lại như xưa, thực tri kỳ vị. Hễ ăn vào thì mau tiêu hóa, hễ tiêu hóa mau được thì khỏe mạnh hơn thân. Mỗi bữa đường đại tiện rất huột, khi trước nhọc nhằn nay đứng sồn sồn khỏe khoắn, là đều ai ai cũng muốn vậy.

Vả lại thì **Pilules Pink** này chẳng những là chữa chứng thương-tí mà thôi đau vì nó hay bổ huyết, nên nó chữa được nhiều bệnh xin kể ra sau đây: Hàng nhiệt vắng lại, mệt mỏi xanh xanh, vàng vàng ủa ủa, bần thần bần thần, liệt nhược biếng nhác vân vân...

PILULES PINK
(Bỏ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



TIỆM KHẮC CON DẤU

Kinh-trình cùng chư quý vị: Tôi có lập tiệm khắc **CON DẤU** bằng đồng cùng các loại kim-khi khác. Chư quý vị ai muốn dùng kiểu nào, tôi hết sức làm cho vừa ý. Xin chư tôn hãy trợ lực cho việc làm nên thành lợi, thì rất đội ơn vô cùng.

TÀNG-VĂN-PHA, Graveur Tonkinois, 51, rue d'Espagne, SAIGON

Gravure artistique et commerciale.
Plaques, cachets, chiffres, clichés commerciaux.

Timbres: secs et humides, dateurs, vitesse, etc., etc.

BOITES A TAMPON ET ENCRE POUR L'USAGE DES TIMBRES
PRIX TRÈS MODÉRÉS

ĐO ĐẤT

Ai muốn đo đất thuê đất khẩn, thì xin đến nhà **M. NGUYỄN-VĂN-NHÂN**, Arpenteur civil, ở Băclieu, hoặc gọi thợ mà thương nghị cũng được.

Tại nhà in ông **F.-H. SCHNEIDER**
7, Boulevard Norodoni. — SAIGON

KIM-VĂN-KIỀU, ông P. Trương-vinh-Ký in lại rồi.

Không hình	1 \$ 00
Có hình	2 00
Tiền gởi	0 10

KHOÁN CHẤT THỦY
(Nước suối kim thạch)

VICHY



PHÁP-QUỐC-TUYỂN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bàng-quang, bệnh Phong
và nửa ve. Thạch-lâm-bệnh (kể) — Đau mảy chỗ lắt-léo.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gao
và bệnh đăm.

VICHY HOPITAL trị bệnh thương tí, trường nhiệt.

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho đúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TẾ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xít (môi-khi-chất).



HÀN
Số 25
Có b
đá, d
tinh,
incand
sang-h
Có bán
Xin c
dời g
mà hồi t
tiếp ho
thor f
mà tinh
định giá
thợ đến
Như đ
làm thì
Hàng t
Hàng
giá rẻ h

SÁ
M
Sác
sa m
Rom
3 fr. 50
Có l
ngôi
cùng c
các tr
Ai m
ta sẽ g
đóng
(contre

HÀNG DE LA POMMERAYE VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène
(khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá), đủ thứ đèn huê-lê, đèn thủy-tinh, hòng-dèn-dôi và hòng-dèn incandescence loa rất sáng, giầy-chi-sang-hoi, vãn vãn.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chú-quoi-khách chớ ngại, hãy dòi gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu vị nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tính việc đặt đèn trong nhà cùng định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lập tức.

Như đành lòng giá cả nhưt định làm thì tiền phi-lộ của thợ về phần Hàng tôi chịu.

Hàng này rất đoan chánh và bán giá rẽ hơn hết trong cõi Đông-dương.

SÁCH BÁN

TẠI NHÀ IN CỦA

M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng Lang-sa mỗi cuốn 2 \$ 00.

Romans đủ thứ từ 0 fr. 90 tới 3 fr. 50.

Có bán giấy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.

Ai muốn mua thì gửi thư lên ta sẽ gửi đến nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ (contre remboursement).

MƯỜI CÁI NGÀN BÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU (Ó CỐT RƯỢU NHỎ)
CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhkyna (uang, đở, xam)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinhkyna. Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ảm thực bất tẩn và hàn nhiệt bệnh.


QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

dùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cùng bổ dưỡng những người bệnh đau lâu mới mạnh, vãn vãn.

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN
PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques. PARIS



Có trữ tại tiệm HOLBÉ và RENOUX — RENOUX kẻ chỉ
Đường Calnat, môn bài số 16, 18, 20, SAIGON.
Tại tiệm Solirène, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợ lớn cũng có bán



PHOSPHATINE FALIÈRES

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

CÓ BÁN TẠI TIỆM THUỐC HOLBÉ VÀ RENOUX
Renoux kẻ truyền

Đường Calnat môn bài số 16, 18, 20, Saigon

TẠI TIỆM THUỐC SOLIRÈNE ĐƯỜNG THỦY-BINH MÔN BÀI SỐ 215, CHỢ LỚN CŨNG CÓ BÁN

LỜI RAO RẤT TRỌNG HỀ. — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật thực rất bổ dưỡng để nuôi con nít từ sáu bảy tháng, nhưt là trong khi dứt sữa nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương, nó ngừa phòng hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, tả bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ.

U
U bằng đồng
tôi hết sức
h lợi, thì rất
GON
TIMBRES
I. SCHNEIDER
— SAIGON
P. Trương-vinh-Kỳ
1 \$ 00
2 00
0 10

ỦY
VICHY
ETAT

PINS
ng, bình Phong
chỗ lất-láo.
ình đau gao
nh đăm.
trường nhiệt.
ho trướng
y mà ra.
g chừng 2, 3
n nước xit

HÃY HỎI THỨ
 + + HỘP QUỆT
 HIỆU NÀY: + +



LÀ THỨ TỐT
 HƠN CÁC THỨ
 KHÁC + + +

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa ba quyển.

- 1° Sơ khai nước annam.
 2° Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
 3° Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn. 0 \$ 85
 Tiền gởi. 0 02

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Norodom. — SAIGON

TỰ-VI langsa-annam, ông Trương-vinh-Kỳ
 soạn, in lại rồi có 1250 hình.

Không bì. 6 \$ 00
 Có bì. 6 80
 Lưng và góc bằng da. 7 00
 Bìa mềm đẹp lưng đính
 chữ vàng. 8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách
 đóng kỹ thi đáng. 0 24
 Tiền gởi.

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Certifié l'insertion.

Saigon, le 19

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU
DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 + + NHÀ NGÀNH TẠI
 HAIPHONG, BORDEAUX,
 SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ dấu thơm hiệu: « Royal Japonais » là thứ tốt hảo hạng và thơm dịu hơn các thứ dầu, hiệu dề-vương Nhật-bôn.

Hãy xức tóc bằng dầu hiệu « Huile Flora » là thứ tốt hơn hết và dầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes V^o Clicquot.

- » Ponsardin.
- » Duc de Montebello.
- » Roederer.
- » Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieur B. et S. Perrier

Rượu Tisane extra : Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rời hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kều là « Nil » có thứ rượu kều là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Jalkaud.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến thủy, gần Annam và ông quẹt Hanoi (Tonkin) nữa Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Vu pour légalisation de la signature
 de M.

Saigon, le 19
 Le Maire de la Ville de Saigon

Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

Certifié conforme au tirage s'élevant à mille
 cinq cents ex. Le 17/11/12

BẢN ĐỀ TÊN CHƯ-VỊ THÔNG TÍN (correspondants)

TÊN HỌ	NGHỀ NGHIỆP	LÀNG	TỔNG	TỈNH	NƠC HỜ
Hồ-vân-Phát	Thầy-thuốc	Phước-lý	Phước-diên-thương	Chợ lớn	
Cao-hoài-Do		Tân-thông-tây	Long-tuy-hà	Gia-định	Bản một, không nên
Nguyễn-quan-Côn	Điện-chủ	Tân-quời	An-trường	Cầntho	bán chịu. Mỗi lần thầu
Hương-giáo-Đông	Điện-chủ	An-định	Hòa-bảo	Mytho	5\$ đồng phải gửi bạc
Võ-vân-Lang	Thủ-hộ	Tân-mỹ	An-thạnh-thượng	Sađéc	lập tức cho Báo-quán,
Bùi-vân-Chương		Tiền-thủy	Bảo-đức	Bétre	bằng chẳng thì Báo-
Võ-thanh-Lung		Anthoi	Minh-thị	id	quán không gửi nhứt-
Pétrus Hoàng	Điện-chủ	Long-định	Thành-hóa-trung	Tràvinh	báo lại phải biên tên
Phạm-vân-Tổ		Tân-tĩnh-đông	Thành-phong	Mytho	họ người mua cho rõ
Nguyễn T. Chắp		Chợ-lách	Bình-xương	Vinhlong	ràng.
Trương-vân-Hanh	Commerçant	Tân-quí-đông	An-thạnh-hạ	Sađéc	
Tạ-xuân-Cử	Maire	Trường-lộc	Bình-thời	Vinhlong	Lần lần sẽ thêm
Hương-quan-Ngọc	Notable	Tân-thuận	An-tịnh	Sađéc	điều lệ.
Lê-quan-Kiệt		Tân-an	Định-bảo	Cầntho	
Cao-kim-Cang		Thới-sơn	Định-phước	Longxuyén	Thông tin mua nhứt
Trần-bạch-Vân		Phủ-hựu	An-mỹ Cái tàu-hạ	Sađéc	trình cũng trừ hué
Ng-trung-Phong	propriétaire	Tân-tham-trung	Bảo-lộc	Bétre	hồng được.
Ngô-bửu-Xuyén	Hương-quán	Tả-liêu	Định-mỹ	Sốctráng	
Hồ nhứt-Tân	Chủ-sĩ-Tiêu	Tân-thạnh	Phong-thành-thượng	Longxuyén	
Nguyễn-vân-Nguyễn			Phủ-thọ-Xuân Nord Annam.		
Ng-thành-Chương		Định-yên	An-phủ	Longxuyén	
Phạm-thuần-Lương		Phủ-long	Bảo-thành	Bétre	
Phạm-vân-Vui		Tân-thời-nhì	Long-tuy-thượng	Gia-định	
Lý-hữu-Dur	Cựu-phó-tổng	Hòa-khánh	Cầu-an-hạ	Chợ lớn	
Trần-công-Chấn	propriétaire	Khanh-hùng	Nhiều-khánh	Sốctráng	
Bổ-thành-Châu		Hưng-bình	Minh-ngôi	Chợ-lách	

coi tờ Tục-tính-tân-văn như bạn lãnh rất trung hậu, khi có việc chi không rõ nên gửi thơ lên mà hỏi, thì ta sẵn lòng hồi âm lập tức, lâu ngày mình sẽ trong thân trọng ái với nhau.

Còn việc tiền bạc của thiên-hạ giao cho Chư-tôn mua nhứt trình, như chỗ nào có nhà giấy-thếp bán mandat, thì chẳng nói làm chi, bằng chỗ nào không có bán mandat, thì nên mua con cò theo cách chỉ sau đây bỏ vào thơ, gấn khăn kỹ lưỡng, đem đến nhà giấy-thếp mà ký thác lấy biên lai. Sở tồn người mua phải chịu là sở-phí mua mandat và con niêm gửi thơ.

- Có ấy phải phân ra :
- 1 phần 10 cò số 25
 - 5 — 10 — 10
 - 2 — 10 — 5
 - 2 — 10 — 1

Chư-tôn khá nên sắm một cuốn sổ dạng biên tên họ những người cậy mua nhứt-trình, cùng chép thơ từ gửi cho Bồn-quán đầu đó có số hiệu phân minh, vì lần lần Bồn-quán sẽ lập ra nhiều chuyện lợi cho Chư-tôn dạng nhờ, thì hậu lai mới khỏi chỗ mich nhau.

Vài ngày Chư-tôn sẽ tiếp được 10 tờ xin mua nhứt-trình, bảo người mua ký tên rồi Chư-tôn ký gán theo đó mà gởi chung với mandat lên cho Bồn-quán vào sổ và một cuốn biên lai.

Phải xin tờ của làng làm chứng, như Bồn-quan đã biết vị nào thì thôi.

Mỗi vị thông-tin phải lấy tiền hué hồng mua nhứt-trình mà xem, Bồn-quán cũng trừ hué-hồng cho vậy.

Lục-tính-tân-văn.

CHƯ THÔNG-TÍN CÁC HẠ :
(Avis aux correspondants)

Xin nhắc lời cùng các hạ hay :
 Qua đông-tết năm rày gần hết.
 Giùm cò động-thân bằng qui liệt,
 Mua báo chương xem biết chuyện đời.
 Năm nguyên-bạc chẳng có mấy mươi,
 Trước giải chí, sau nếm mùi báo-học.
 Bả mở rộng trí khôn gan-óc,
 Lại giúp cùng vun gốc văn minh.
 Xin chư-tôn quang cố là vinh.
 Bồn-quán thóa chút tình trong đoi.

BỒN QUÁN CÁN KHẢI.

Chư-tôn khá rõ một đều là tờ Lục-tính-tân-văn chẳng phải lập ra dạng xoi-hỏi việc quốc-gia, hoặc chằm qui thiên hạ.

Lục-tính-tân-văn tùy theo tài lực riêng cứ lo việc Quảng-khai-dân-tri, điều dặc bạn đồng-bang vào nẻo văn minh, lần lần tấn bộ.

Bởi ấy cho nên Bồn-quán xin Chư-tôn trong bài vở, thơ từ gửi lên cho Bồn-quán thì chẳng nên bao biếm việc riêng của mỗi người, hoặc xiêng xiàng việc quốc-gia; cứ việc ích lợi chung trong tổng trong làng mà luận, há đi tha câu biệt sự làm chi vô ích.

Ta muốn làm sao cho mọi người

THUỐC NƯỚC HIỆU LẠ

PERTUSSIN TAESCHNER

là thuốc hiệu hậu và thần hiệu để trừ bệnh con nít ho, bình cảm mao phong sưng, ho lồng phổi và suyễn, trong mây chỗ danh tiếng đều cho nó như-hào-hang chi-khải-được.

Dùng nó mà uống, thì các bệnh đau phổi đều được giảm thuyên.

KOMMANDANTEN-APOTHEKE

Thiệm E. Taeschner, ở tại kinh thành Berlin C. 19 Đức-quốc (Allemagne) điện te
 Trụ-tại-tiền-CÁI-RENOUX-phủ-hà-cầu-cá-Cá-chủ-sá-Bá-gôn
 successeur de V. Holbé chủ RENOUX

IN
NEIDER
odom

V I
AM
VINH-KY

50 HÌNH

6 \$ 00
6 30
7 00

8 00

tên mình
thị đăng.

0 \$ 24

SCHNEIDER
SAIGON

MỨC. — Dạy

0 \$ 40
0 04

caises
RE
ên hay

ốc Lang
lúc thanh
một trăm
yện khoa

1 \$ 00
0 10

TIỆM THUỐC

ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

KÍNH CÁO

NHỨT HANG BẢO CHẾ Y SANH

Ở đường CATINAT, môn bài số 46 48 và 20, tại SAIGON.

CÙNG CÁC CHỮ VỊ MUỐN BỎ
THUỐC NHA-Phiến.

PHÍA MẶT

PHÍA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-tán-sĩ **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc dặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tốn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lắm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyên ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu **XICH-LONG** của tiệm thuốc, ve dụng thuốc, nhãn thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi toà Saigòn và nơi **THƯƠNG-MẠI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt dặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-tán-sĩ là người luyên nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để dể giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.
Giá mỗi ve. 1 \$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỚ PHỤ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gởi *contre remboursement*, thì gởi each kín nhiệm vô cùng chẳng cho ai biết dặng. Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.